

VNNS • số 260 • tháng 10 năm 2013
Mục Lục

- 1 Hình bìa** • Nguyễn Quang Kế & Thái Tăng An
- 3 Quan điểm** • Hùng Anh Sử Việt
- 4 Chủ đề** • Hai Bà Trưng • Anh hùng Nguyễn Thái Học • Trương Công Định
- 13 Phiếm luận** • Quỷ kế
- 14 Tin Tức** • Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng
• Tin Hòa Lan • Tin Thế Giới • Tin Việt Nam
- 22 Anh Hùng Sử Việt** • Thiếu tướng Nguyễn Khoa Nam • Chuẩn tướng Lê Văn Hưng
• Tướng Phạm Văn Phú • Tướng Trần Văn Hai
• Chuẩn tướng Lê Nguyên Vỹ • Anh hùng Trần Văn Bá • Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh
- 35 Trang Thơ** • HTN • Lữ Thái Hành • Nguyễn Hoàn Nguyên • Tôn Thất Phú Sĩ • Nguyễn Minh Hằng • Song Châu Diễm Ngọc Nhân • Trần Việt Bắc
- 36 Văn** • Vài suy nghĩ về ông Giáp • Tại sao tỵ nạn ?
• Thế giới và quyền lực • Một thiếu niên đạp xích lô...
- 42 Bạn Có biết** • Khoa học tiên tiến
- 46 Du lịch** • Nước nào có nhiều người trung thực nhất
- 47 An Sinh Xã Hội** • Kế hoạch tài chánh năm 2014
- 49 Sức khỏe** • Trí nhớ
- 51 Gia Chánh** • Bánh Chuối nướng cốt nước dừa
- 52 Vui cười**
- 53 Lá thư tòa soạn**
- 55 Nhạc** • Nguyễn Quyết Thắng

Việt Nam Nguyệt San
Cơ Quan Ngôn Luận CĐVNTNCS/HL
Vietnam Magazine
Tijdschrift van Vietnamese Vluchtelingen in
Nederland
www.congdonghoalan.com

ISSN: 0929-5151

Ban Quản Trị VNNS
Stationsweg 46
2131 XD Hoofddorp Nederland
Email: dtnguyen@congdonghoalan.com
Telefoon: +31 (0)23-5640166

IBAN: NL16 INGB 0001 5086 64 t.n.v. AVVN

Chủ nhiệm
Nguyễn Đắc Trung

Chủ bút
Ngô Thụy Chương

Thủ Quỹ
Nguyễn Hữu Phước

Kỹ thuật & Phát hành
Nguyễn Quang Kế



Với sự cộng tác của
Đắc Khanh • Đào Quốc Bảo
• Đinh Ngọc Hiền • Đỗ Văn Bùi
• Hoài Tâm Niệm • Lê Quang Kế
• Mây Lang Thang • Miên Thụy • Nguyễn
Quyết Thắng • Ông Năm Chuột • Tam Hợp •
Tiểu Yến Tử • Thái Tăng An • Tuyết Lê • Tyna
• Võ Đức Tiến • Ý Nga

Lập trường

Chống bạo quyền độc tài cộng sản Hà Nội • Ủng hộ mọi tổ chức quốc gia tranh đấu cho tự do dân chủ của dân tộc

Chủ trương

Bảo tồn và phát huy văn hoá Việt • Duy trì và phát triển tình cảm tốt đẹp sẵn có giữa cộng đồng VNTNCS và nhân dân Hoà Lan • Tăng cường tinh đoàn kết trong cộng đồng người Việt TNCS tại Hoà Lan • Khuyến khích và nâng đỡ người Việt hội nhập vào cuộc sống tại Hoà Lan

Quan điểm

Hùng Anh Sử Việt

Lịch sử Việt Nam là một lịch sử oai hùng với các cuộc chiến đấu chống lại mọi kẻ thù xâm lược hầu bảo vệ nền độc lập tự chủ cho quê hương. Ngay từ những ngày đầu dựng nước, ông cha ta luôn phải chiến đấu chống kẻ thù phương Bắc để giữ vững giang sơn. Trong suốt chiều dài lịch sử đó, biết bao nhiêu anh hùng hào kiệt đã xuất hiện, bao nhiêu thiên anh hùng ca đã được viết lên, bao nhiêu xương máu đã đổ ra để tô thắm các trang sử hào hùng dân tộc.

Hình ảnh Hai Bà Trưng oai hùng cưỡi voi, tuốt gươm đánh tan quân nhà Hán, Ngô Quyền với trận Bạch Đằng Giang khiến giặc phương Bắc phải tan hoang, Lê Lợi dựng cờ khởi nghĩa mười năm chiến đấu chống quân nhà Minh, hay hình ảnh Trần Hưng Đạo oai hùng chỉ gươm xuống sông Hố Giang mà thề rằng: "Trận này không phá xong giặc Nguyên, thì không về đến sông này nữa!".

Trong cuộc kháng chiến chống Pháp, bao tấm gương anh hùng tiếp nối xả thân cho dân tộc: một Nguyễn Thái Học với cuộc khởi nghĩa Yên Bái, Nguyễn Trung Trực với Hỏa Hồng Nhật Tảo hay phong trào Văn Thân của các sĩ phu yêu nước.

Dân tộc Việt Nam đời nào cũng có anh hùng hào kiệt. Kể sao cho hết những tấm gương tiết liệt vì nước quên mình. Lịch sử Việt Nam như một bản hùng ca ghi dấu những chiến tích oai hùng, những gương dũng cảm của tiền nhân hy sinh thân mình cho đại nghĩa. Không một nước nào có nhiều anh hùng như thế, không nước nào có đủ tên anh hùng để đặt tên tất cả đường phố như nước Việt Nam.

Có những lúc đất nước ngã nghiêng, thế yếu phải chịu lệ thuộc ngoại bang. Có những lúc quê hương chìm trong biển khổ của giặc hung tàn. Nhưng trong tất cả mọi giai đoạn khó khăn đều có những hào kiệt phát cờ khởi nghĩa mưu cầu giải phóng quê hương. Biết bao nhiêu người đã bị giặc giết hại, bao nhiêu người phải cam phận tù đầy. Nhưng người này gục xuống, có người khác đứng lên. Biết bao nhiêu người đã bền gan, nằm gai nếm mật, bền chí làm những việc đội đá vá trời, cùng với toàn dân quyết tâm chống lại kẻ thù xâm lược, chỉ với ước mong mang lại tự chủ cho quê hương.

Là người Việt Nam, ta có quyền tự hào về lịch sử hào hùng của dân tộc cũng như ta phải biết ơn công lao tiền nhân đã đổ bao xương máu để có một giải giang sơn gấm vóc như ngày hôm nay.

Tiết thay niềm tự hào dân tộc, ý chí quật cường chống ngoại xâm giờ đây không còn trong trái tim của những người cộng sản đang cầm quyền ở Việt Nam. Chỉ nhìn qua những hành động như dâng đất cho kẻ thù phương Bắc đã lộ ra bản chất yếu hèn, đầu óc nô lệ của tập đoàn cầm quyền này.

Nước mất, nhà tan. Lòng tự hào dân tộc không cho phép chúng ta im lặng. Những tiếng hô "sát đất" đang vang vọng khắp nơi, từ Hà Nội đến Sài Gòn, từ quốc nội đến hải ngoại, lớp lớp người, tay nắm tay, vai sát vai đang dâng cao ngọn cờ chính nghĩa đòi hỏi đảng cộng sản Việt Nam phải trả quê hương về cho dân tộc, trả lại giang san cho dòng giống Việt Nam.

Ngọn lửa đấu tranh đang bùng sáng khắp nơi, ngọn lửa ấy sẽ tạo thành cơn bão lớn, biến thành một cuộc cách mạng lật đổ một chế độ bán nước hại dân.

Nổi chí tiền nhân, chắc chắn đất nước ta sẽ nảy sinh anh hùng để cùng toàn dân giương cao ngọn cờ chính nghĩa, lật đổ chế độ độc tài cộng sản hiện tại để xây dựng lại quê hương, đem lại hạnh phúc ấm no cho toàn dân cũng như dành lại những phần đất bị kẻ thù xâm chiếm.

Chương Ngô

Hai Bà Trưng

“Một xin rửa sạch nước thù
Hai xin dựng lại nghiệp xưa họ Hùng”



Vào năm 34 sau Tây lịch, vua nhà Hán sai Tô Định sang làm Thái thú quận Giao Chỉ, Tô Định là người bạo ngược tham tàn, dân tình thống khổ lầm than. Lúc bấy giờ ở đất Mê Linh tỉnh Phúc Yên có nhà Lạc tướng dòng dõi Lạc vương có 2 con gái là Trưng Trắc và Trưng Nhị, cả hai đều dũng cảm, tài ba.

Trưng Trắc kết hôn cùng con trai Lạc tướng Chu Diên là Thi Sách. Thi Sách nhận thấy dân tình đói khổ nên cùng vợ nuôi chí phục quốc, lật đổ chế độ Hán thuộc. Lời kêu gọi của Thi Sách được hào kiệt khắp nơi hưởng ứng, các bộ lạc, châu huyện gần xa nổi lên ủng hộ. Thấy vậy Tô Định bất ngờ cho quân vây bắt Thi Sách. Thi Sách vì chưa chuẩn bị đầy đủ, nhưng thế chẳng đứng, phát cờ tử chiến với giặc, thế cô sức yếu Thi Sách tử trận. Trưng Trắc vội cùng em là Trưng Nhị chiêu mộ binh tướng quyết báo thù chồng, đền ơn nước.

Sử chép rằng khi xuất trận hai Bà cưỡi voi, mặc áo giáp vàng, cầm gươm chỉ huy binh tướng. Quân Hán ý vóc người to lớn, vũ khí sắc bén, thông thạo chiến lược nên khinh thường quân ta ô hợp, vũ khí thô sơ lại có bậc nữ nhi cầm đầu. Ngờ đâu khi giáp trận, quân ta với đầy đủ dũng khí và lòng yêu nước nên đánh như vũ bão, quân Hán phải bỏ chạy khắp nơi. Dân 3 ba quận Cửu Chân, Nhật Nam, Hợp Phố cũng nổi lên theo hai Bà, toàn bộ Giao Chỉ thuộc quyền kiểm soát của quân ta. Tô Định và thuộc hạ lo chạy thoát thân về Nam Hải.

Đẹp yên quân Hán thu được 56 thành trì, hai Bà xưng vương, đóng đô ở Mê Linh. Nền độc lập được khôi phục (từ 40 đến 43 sau Tây lịch).

Tháng 1 năm 42, nhà Hán sai Mã Viện đem quân sang đánh chiếm nước ta. Quân hai Bà chiến đấu mãnh liệt nhưng trước lực lượng quá mạnh của địch

quân, hai Bà phải rút về Cẩm Khê thuộc phủ Vĩnh Tường, tỉnh Vĩnh Yên, quân Mã Viện đuổi theo vây hãm. Thế cùng lực kiệt, biết không thoát khỏi vòng vây giặc và quyết không hàng giặc và cũng để giữ tiết tháo, hai Bà tự trầm mình xuống sông Hát Giang.

Ngày nay ở bãi Đồng Nhân gần Hà Nội có đền thờ Hai Bà Trưng và hàng năm đến ngày 6 tháng 2 âm lịch từ Hà Nội đến Sài Gòn đều làm lễ kỷ niệm Hai Bà rất trang trọng.

Đại Nam quốc sử diễn ca có đoạn kể về cuộc khởi nghĩa của Hai Bà Trưng như sau:

*Bà Trưng quê ở Châu Phong
Giận người tham bạo thù chồng chẳng quên
Chị em nặng một lời nguyện
Phất cờ nương tử thay quyền tướng quân
Ngàn tây nổi áng phong trần
Ầm ầm binh mã xuống gần Long Biên
Hồng quân nhẹ bước chinh yên
Đuổi ngay Tô Định, dẹp yên biên thành
Kinh kỳ đóng cõi Mê Linh
Lĩnh Nam riêng một triều đình nước ta
Ba thu gánh vác sơn hà
Một là báo phục hai là Bá Vương
Uy danh động tới Bắc Phương
Hán sai Mã Viện lên đường tấn công
Hò Tây đua sức vẫy vùng
Nữ nhi địch với anh hùng được sao!
Cẩm Khê đến lúc hiểm nghèo
Hai Bà thất thế cùng liều với sông!
Trước là nghĩa, sau là trung
Kể trong lịch sử anh hùng ai hơn.*

Thông báo

CỘNG ĐỒNG VNTNCS/HL

**Sẽ tổ chức tết cổ truyền
mừng xuân Giáp Ngọ 2014**

**Vào ngày thứ bảy
25.1.2014**

Tại Arnhem



Anh Hùng Nguyễn Thái Học

“Không thành công thì thành nhân”



Phạm Hồng Lam

Ngày 17/6 hàng năm đã trở thành ngày tưởng niệm các anh hùng liệt sĩ dân tộc bị Pháp xử chém tại pháp trường Yên Bái vì tranh đấu cho nền độc lập dân tộc, hạnh phúc cho giống nòi. Sự hy sinh của 13 vị liệt sĩ cách mạng Việt Nam là gương sáng chói lọi cho các thế hệ Việt Nam sau này trong sứ mạng cứu quốc và kiến quốc.

Xin thuật lại sơ lược lịch sử và ý nghĩa ngày tưởng niệm này để chúng ta cùng suy nghĩ, nhất là các bạn trẻ trong và ngoài nước.

BỐI CẢNH LỊCH SỬ

Vào đầu thế kỷ 20, thực dân Pháp ngày càng đè nặng ách thống trị lên đất nước Việt Nam từ Bắc chí Nam. Chúng đàn áp dã man, bóc lột tận xương tủy; nào sưu cao thuế nặng, nào bắt bớ giam cầm, tù đầy, tra tấn, thủ tiêu những người yêu nước; các phong trào chống Pháp trước đó đều bị dẹp tan. Khắp nơi đâu đâu cũng nghe tiếng oán hờn, nổi uất hận cao ngút thấu trời xanh.

Trước hoàn cảnh cực kỳ đau thương đó, các thanh niên Việt Nam nói riêng, toàn dân Việt nói chung, không thể tiếp tục cúi đầu khuất phục, đều đứng lên chống lại bạo quyền. Nguyễn Thái Học, một sinh viên trường Cao Đẳng Thương Mại Hà Nội mới 24 tuổi cùng các thanh niên Việt Nam yêu nước khác như Nguyễn Tống, Phạm Tuấn Tài, Phạm Tuấn Lâm, Hồ Văn Mịch, Phó Đức Chính, Nguyễn Ngọc Sơn, Lê Văn Phúc... bí mật thành lập một tổ chức cách mạng lấy tên là VIỆT-NAM QUỐC-DÂN ĐẢNG vào ngày 25/12/1927. Mục đích của tổ chức nhằm đánh đuổi thực dân giành độc lập tự do cho dân tộc. Nguyễn Thái Học được bầu làm Chủ tịch Tổng Bộ. Cụ Phan Bội Châu được suy cử làm Đảng Trưởng

Danh dự. Sau đó, VNQDD bành trướng mau lẹ, lan khắp các tỉnh miền Bắc Việt Nam.

Ngày 9 tháng 2 năm 1929, nhằm chiều 30 Tết Mậu Thìn, tên trùm thực dân Pháp Bazin, Giám đốc sở mộ phu cho các đồn điền bị ám sát tại Hà Nội do các đảng viên VNQDD Nguyễn Văn Viên, Nguyễn Đức Lung, Nguyễn Văn Lân thực hiện, gây chấn động khắp Đông Dương. Mật thám Pháp gia tăng khủng bố, trả thù tàn bạo.

CUỘC TỔNG KHỞI NGHĨA YÊN BÁI

Trước hoàn cảnh cùng cực của người dân, trước sự ruồng bỏ gắt gao của Pháp, Việt Nam Quốc Dân Đảng quyết định Tổng Khởi Nghĩa vào ngày 10-2-1930 sau phiên họp lịch sử của VNQDD tại Vĩng La làng Mỹ Xá cuối tháng 1 năm 1930. Quân Cách Mạng đồng loạt tấn công nhiều cứ điểm quân sự của Pháp ở khắp nơi: Tấn công Yên Bái, Lâm Thao, Hưng Hóa; ném bom cầu Long Biên, nội thành Hà Nội; đánh Đập Cầu, Phả Lại; tấn công đồn binh Pháp Kiến An; đánh Phủ Dục, Vĩnh Bảo, Thái Bình; giết chết nhiều sĩ quan, binh lính địch và chiếm nhiều căn cứ của thực dân.

Quân Pháp với vũ khí tối tân đã phản công mạnh bạo khiến cho quân Khởi Nghĩa cuối cùng bị đẩy lui vì phương tiện còn thiếu thốn. Nhiều chiến sĩ cách mạng bị bắt. Đảng trưởng Nguyễn Thái Học trốn thoát nhưng cuối cùng bị sa lưới quân thù vào ngày 20/2/1930 tại ấp Cổ Vịt vì ông không chịu trốn sang Trung Hoa lưu vong.

CUỘC HÀNH QUYẾT NGÀY 17-6-1930 TẠI YÊN BÁI

Nhằm tiêu diệt mầm mống cách mạng, đồng thời khủng bố tinh thần những người yêu nước khác, Hội Đồng Đê Hình thực dân đã kết án tử hình 13 đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng tại Yên Bái ngày 17-6-1930. (Mức Án sơ khởi là: 39 người bị án tử hình; 33 người bị án khổ sai chung thân; 9 người bị án 20 năm khổ sai; 5 người bị án tội đầy trong số có cô Nguyễn Thị Bắc 5 năm tù ở.)

Trong tác phẩm "Từ Yên Bái đến ngục thất Hỏa Lò", tác giả Hoàng Văn Đào đã tường thuật cuộc xử chém như sau :

"Yên Bái, một vị trí lịch sử lần thứ hai lại chứng kiến các đảng viên Việt Nam Quốc Dân Đảng đến nợ nước."

"Trong chuyến xe lừa bí mật, riêng biệt khởi hành từ Hà Nội lên Yên Bái, các tử tù cứ hai người còng làm một, trò chuyện ở toa hạng tư trên một lộ trình dài 4 tiếng đồng hồ. Cùng đi với các tội nhân còn có các thanh tra sở mật thám Pháp, hai cố đạo người Âu là Linh Mục Mechet và Dronet. Máy chém cũng di chuyển theo cùng chuyến xe. Đạo phủ thủ phụ trách buổi hành quyết là Cai Công."

"Cuộc hành quyết khởi sự vào lúc 5 giờ kém 5 phút sáng ngày 17-6-1930 trên một bãi cỏ rộng với sự

canh phòng cẩn mật của 400 lính bản xứ. Xác chết 13 người chôn chung dưới chân đồi cao, bên cạnh đồi là đền thờ Tuần Quán, cách ga xe lửa độ một cây số."

Danh tánh của 13 Liệt Sĩ đã lần lượt lên máy chém như sau : Bùi Tư Toàn, Bùi Văn Chuẩn, Nguyễn An, Hồ Văn Lạc, Đào Văn Nhít, Nguyễn Văn Du, Nguyễn Đức Thịnh, Nguyễn Văn Tiêm, Đỗ Văn Sửu, Bùi Văn Cửu, Nguyễn Như Liên, Phó Đức Chính và cuối cùng là Nguyễn Thái Học. Tất cả các liệt sĩ đều hô to : "Việt-Nam Muôn Năm" trước khi máy chém rơi trên đầu những nhà Cách Mạng. Riêng ông Phó Đức Chính đòi nằm ngửa để nhìn lưỡi chém rớt xuống cổ mình.

Ngày hôm sau, nữ đảng viên Nguyễn Thị Giang dùng súng lục tuấn tiết theo người yêu, người đồng chí của mình là đảng trưởng Nguyễn Thái Học.

Trong cuộc Khởi Nghĩa Yên Bái, trên 30 đảng viên VNQDD đã bị xử chém, hàng ngàn đảng viên khác bị xử án tử chung thân đến lưu đày biệt xứ. Số còn lại đã rút vào bóng tối, tiếp tục cuộc chiến đấu. Cuộc Khởi Nghĩa tuy thất bại nhưng đã tạo nên tiếng vang khắp nơi, làm nức lòng đồng bào trong nước và gây rúng động cả chính quốc Pháp.

Sau này, Nguyễn Phan An có làm bài thơ tưởng niệm Nguyễn Thái Học như sau:

*Yên Bái đầu rơi một sớm nào,
Lòng son ngời sáng với trăng sao...
Vì dân dựng Đảng, ôi ! xương trắng,
Vì nước ra công, hỡi máu đào !
Cách mệnh chưa thành ! Sông núi khóc,
Tài mưu sớm thác ! Gió mưa gào.
Mai mười tám tuổi "thành nhân" ấy,
Trang sử ngàn thu đã bước vào.*

TIẾP NỐI TINH THẦN YÊN BÁI

Chém được 13 chiến sĩ VNQDD tại Yên-Bái, thực dân Pháp tưởng đã đàn áp được tinh thần yêu nước của dân ta. Trái lại, tiếp nối truyền thống anh hùng bất khuất và noi gương hy sinh dũng cảm của tiền nhân trong đó có 13 vị Liệt Sĩ Yên Bái, toàn dân Việt Nam tiếp tục cuộc kháng chiến chống Pháp giành độc lập, chống độc tài, chống phong kiến và hiện nay chống lại ách cai trị tàn bạo của tập đoàn cộng sản Việt Nam tại Hà Nội. Đất nước đang bị lâm nguy trước họa xâm lăng của phương Bắc, tinh thần Yên Bái cần được toàn dân tiếp nối để bảo vệ Tổ Quốc.



Con Số Mười Ba

Trích "Nguyễn Thái Học - Việt Nam Quốc Dân Đảng" của Nhưộng Tống...

Anh bị giam hơn ba tháng trời. Chiều ngày 16 tháng 6, Anh và các đồng chí trong số án chém, tất cả 13 người bị giải đi Yên Bái. Từ trong buồng giam kín bước ra qua trại giam ngoài, anh chào anh em nghỉ lại.

Anh vừa đi vừa nói:

- Chúng tôi chắc đi chết đây! Các anh sống lại, cứ công nào việc ấy nhé! Cờ độc lập phải nhuộm bằng máu! Hoa tự do phải tưới bằng máu! Tổ quốc còn cần đến sự hy sinh của con dân nhiều nữa! Nhiều nữa! Rồi thế nào cách mệnh cũng có ngày thành công!

Anh em chào tiễn các anh. Và buổi sáng hôm sau, suốt cả Hòa Lò, thường phạm cũng như quốc sự phạm đều bỏ cơm không ăn, để tỏ tình liên lạc. Anh và 12 đồng chí với đội lính Khố Xanh, đi chuyến tàu đêm lên Yên Bái. Theo sau là bọn mật thám và hai cố đạo. Trên tàu, các anh vẫn cùng nhau nói chuyện phiếm.

Anh Chính cười:

- Đến Yên Bái, chúng ta sẽ được đón tiếp long trọng lắm! Thế nào bốn anh Thịnh, Hoàng, Thuận, Thuyết chẳng đứng chực sẵn chúng ta ở sân ga! (Bốn anh này đã bị chúng giết ở Yên Bái cũng một ngày trước các anh)

Anh Học thì cãi lý với Cố Ân:

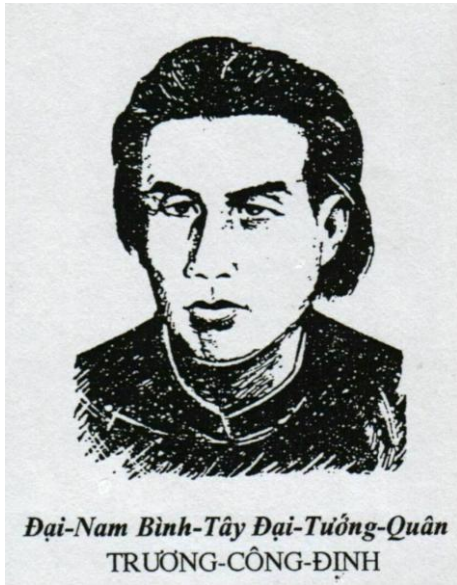
- Việc gì chúng tôi phải ăn năn? Chúng tôi chỉ là kẻ thất bại, chứ đâu phải là kẻ có tội! Rồi Anh đọc mấy câu thơ tiếng Pháp, dịch nghĩa là:

*"Chết vì Tổ Quốc,
Cái chết vinh quang!
Lòng ta sung sướng!
Trí ta nhẹ nhàng!..."*

Khi đến Yên Bái, chúng giam các anh vào nhà pha. Rồi bắt đầu từ 5 giờ rưỡi sáng hôm 17 tháng 6, các anh đã lần lượt bước lên đài vinh dự.

Đó là một khoảng đất ở gần trại Khố Xanh, chung quanh có lính ta, lính Lê Dương vác súng đứng vòng tròn. Các anh, từng người một, do lính Lê Dương dẫn từ trong ngục thất Yên Bái bước ra. Trước khi ra, chúng đưa rượu cho Anh uống. Nhưng Anh từ chối, chỉ đòi hút điếu thuốc lào. Người chết trước nhất là Nguyễn Như Liên, đến người thứ mười một là Nguyễn Văn Chuân, chỉ hô được hai tiếng "Việt Nam..." thì tên lính Lê Dương đứng cạnh đã bịt mồm không hô ra tiếng nữa! Anh Phó Đức Chính thứ mười hai, đòi đặt anh nằm ngửa để xem lưỡi máy chém nó xuống như thế nào! Anh hô được đủ bốn tiếng "Việt Nam vạn tuế!" Anh Học lên cuối cùng, tỏ ra vẻ cực kỳ bình thản. Anh mỉm miệng cười, đưa mắt nhìn công chúng, nhìn quân lính, nhìn máy chém, rồi cất giọng đĩnh đạc, trầm hùng mà hô thật lớn bốn tiếng "Việt Nam vạn tuế!"...

ĐỀ TƯỜNG NHỚ ĐẾN ÔNG TRƯƠNG- CÔNG-ĐÌNH ANH HÙNG CHỐNG GIẶC PHÁP



Hàn Lâm NGUYỄN PHÚ THỨ

Khi nhắc đến văn tế **Ông Trương-Định** của Ông Nguyễn-Đình-Chiêu, không thể ngừng ở đây, để biết thêm danh nhân Trương-Định, xin trích dẫn sơ lược như sau : Ông Trương-Định, con của Ông Lãnh Binh Trương-Cầm, quê quán ở quận Bình-Sơn, Tỉnh Quảng-Ngãi (Trung Phần). Khi Ông Trương-Cầm làm chức Vệ-Úy thuộc Tổng-Trấn Gia-Định Thành thời Thiệu-Trị, thì Ông Trương-Định theo thân phụ và lấy vợ ở Tân-An (Định-Tường) rồi ở luôn bên vợ. Mãi đến năm 1854 thời Tự-Đức nghe lời Ông Nguyễn-Tri-Phương kêu gọi lập đồn điền, Ông đứng ra mộ lập dân binh để khai khẩn ruộng đất được thưởng chức Quản Cơ thuộc hàm lục phẩm lúc bấy giờ. Năm 1860, Ông phục vụ tại đồn Kỳ - Hòa (Gia - Định) dưới quyền Ông Nguyễn-Tri-Phương, đến ngày 17-2-1859, thành Gia-Định bị thất thủ do Trung-Tướng Rigault de Genouilly đánh chiếm, thì Ông cố thủ chiến-đấu với quân Pháp và được triều đình Huế nâng thăng chức Lãnh-Binh. Sau đó, đồn Kỳ-Hòa thất thủ, Ông mới thu thập tàn quân rút về Gò-Công để tiếp tục kháng Pháp, làm cho quân Pháp bị thiệt-hại nặng-nề khi tấn công vào Gò-Công, nên phải xin viện binh từ Sài-gòn mới chiếm được Gò-Công vào ngày 14-12-1861, dù vậy bộ máy hành-chánh ở nông-thôn nơi đây của giặc Pháp không thể thành -lập được, bởi vì nghĩa-binh của Ông đánh du-kích làm bất ổn vùng này. Triều đình Huế đặt tin-tưởng và hy-vọng vào Ông, nên đã ngấm-ngấm phong chức Bình-Tây Đại Nguyên- Soái và gởi ấn-tính vào cho Ông. Từ đó, danh tiếng và thanh thế của Ông được vang lừng, nhưt là sau trận đánh úp binh địa vào tháng 4 - 1862, để tái chiếm Gò-Công và lần chiếm thêm các thị trấn: Chợ Gạo, Cái Bè, Tân An. Sau Hoà-Uớc Nhâm -Tuất 1862 được ký kết, Ông chiêu mộ nghĩa-binh thêm để chống Pháp. Triều

đình Huế khuyến dụ Ông bãi binh, nhưng Ông không chịu. Vì Ông chiến-đấu chống giặc Pháp hợp với lòng dân, cho nên toàn dân trong vùng thuộc ba tỉnh Miền Đông nhiệt-liệt ủng-hộ Ông, làm cho những đồn giặc Pháp ở : Phú-Lâm, Bà-Hom, Tân-Hòa, Bến-Lức, Tân-An bị tổn thất liên miên. Trong trận phục kích vào đêm 7 tháng 12 năm 1860, Ông đốt phá được đồn Pháp đóng tại chùa Kiến-Phước (trên đường Nguyễn-Tri-Phương ngày nay) giết được tên chỉ huy Pháp cùng trên 160 lính Pháp và Tây-Ban-Nha. Sau đó nghĩa-binh của Ông chặn đường ám sát được tên Đại-Úy Barbé tại chùa Khải-Tường (góc đường Nguyễn-Đình-Chiêu và Trương-Minh-Giang). Thấy tình trạng càng ngày càng khản-trương, tên Phó Đề-Đốc Bonnard cử tay sai là Tôn-Thọ-Tường đến điều-đình để Ông bãi binh, nhưng Ông từ chối và trái lại Ông càng hoạt-động mạnh thêm, Bonnard phải cầu cứu với Phó Đề-Đốc Jaurès ở mặt trận bên Tàu và được viện binh Algérie, một tiểu đoàn khinh binh Bắc-Phi. Ngoài ra, quân Tây-Ban-Nha cũng gởi thêm 800 người từ Phi-Luật-Tân qua tiếp để mở đường xuống Bến-Lức đánh vào căn cứ chính của Ông ở Gò Công. Tháng Giêng năm Quý-Hợi 1863, Ông bị quân Pháp vây ở Tân-Hòa, Ông chống cự luôn mấy ngày, đến khi hết đạn Ông chạy thoát, quân Ông tan rã. Kế đến, ngày 25-2-1863, quân Pháp kết hợp cùng quân Tây Ban Nha đánh chiếm chiến lũy Đồng-Sơn cách Gò Công 11 cây số về phía Tây Bắc, đồng thời mang quân từ Mỹ-Tho sang Chợ Gạo để án ngữ phía Tây Nam. Các cửa sông như: Vàm Cỏ, Cửa Tiểu, Cửa Soài Rạp đều bị các pháo hạm chặn kín... Trận này các nghĩa binh của Ông cũng bị tan vỡ vì hết đạn, riêng Ông chạy thoát và Ông lại thu thập nghĩa-binh để vào ngày 19-8 năm Giáp Tý 1864, Ông đánh úp đồn Tân-Hòa và Ông bị tên thuộc hạ là Huỳnh -Tấn làm phản bắt ngờ, báo cho quân Pháp đến tấn công vào Bộ Chỉ Huy làm cho Ông chết tại trận và người thuộc bộ tham mưu của Ông kẻ bị thương, người bị bắt. Riêng con Ông là Trương Huệ kéo tàn quân lên Cao-Miên kết nạp thêm nghĩa-sĩ đem về chống giặc Pháp nữa, nhưng rồi cũng thất bại và bị giết. Mãi đến năm 1871, vua Tự-Đức xét công-trạng của cha con Ông có lòng trung-nghĩa, mới sai lập đền thờ, nay ở đường Lý-Thường-Kiệt, trong Thị Xã Gò-Công, Tỉnh Gò-Công. Trước kia, lúc Ông chết, dân chúng lên xây bằng đá ong với hồ ô-dước. Trên bia mộ có đề : "**Đại-Nam Bình-Tây Đại-Tướng Quân Trương-Công-Định Chi Mộ**" và hai cây trụ trước mộ có hai câu đối:

**Sơn Hà Thâu Chính Khi
Nhựt Nguyệt Chiếu Đan Tâm**

Sau đó, mộ bia bị thực-dân bằm nát, đến năm 1945, mộ bia được sửa chữa lại, ghi câu : "Đại Nam Thần Đồng Đại Tướng Quân Truy Tặng Ngũ Quân Quận Công Trương-Công-Định Chi Mộ". và đến năm 1956, mộ được trùng tu lần nữa và thêm hai câu đối là:

TRƯỜNG chí quật cường, võ liệt nêu cao đất VIỆT,
ĐÌNH tâm kháng chiến, văn mô chói rạng trời NAM.

Khi Ông Trương-Định mất, Ông Nguyễn-Đình-Chiều,
có làm bài thơ điệu gồm 12 bài liên hoàn bát cú và
bài văn tế. Nhân đây, xin trích 2 bài đầu như sau:

**Trong Nam tên họ nổi như cồn,
Mấy trận Gò-Công nước tiếng đồn,
Đấu đạn hơi rêm tàu bạch quý (1)
Hơi gươm thêm rạng thể hoàng môn.**

**Ngọn cờ ứng nghĩa trời chưa bẻ,
Quả ấn Bình Tây đất vội chôn.
Nỡ khiến anh hùng rơi giọt lụy,
Lâm dâm ba chữ điệu linh hồn.**

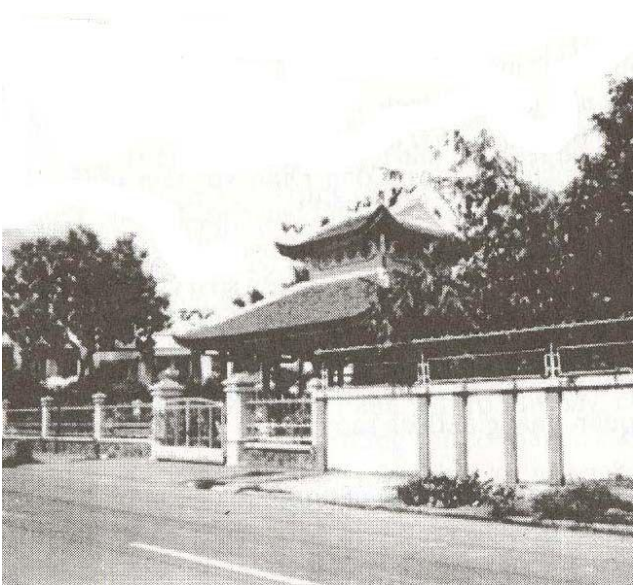
**Linh hồn nay đã tách theo thần,
Sáu tỉnh còn roi dấu Tướng Quân.
Mực sớ Lãnh Binh mờ mắt giặc,
Son bằng ứng nghĩa thắm lòng dân,**

**Giúp đời dốc trọn ơn nam tử,
Ngay chúa nào lo tiếng nghịch thần.
Ốc ngõ tướng tinh rày trở mặt,
Giúp xong nhà nước buổi gian truân.**

Bạch quý là chỉ bọn giặc Pháp xâm lược.

Riêng Ông Trương-Định, sau khi chết, chúng ta thấy
có thêm chữ lót là Công là để tỏ lòng công-trạng của
người quá cố đối với đất nước và dân-tộc.

Ở Việt-Nam trước kia, để tỏ lòng tôn kính và
ngưỡng mộ danh nhân, không những đặt tên:
đường, trường học... hoặc lập lăng mộ hay đúc
tượng để tôn thờ, mà còn để hình các Ngài vào các
giấy bạc nữa.



**Lăng mộ Đại Tướng Quân Trương Công Định ở
Gia Thuận (Gò Công) ngày nay, hằng năm cúng
giỗ ngày 20-08**



Thắng cảnh Miền Trung

Lăng Tự Đức ghé thăm giây lát
Trong khu vườn bát ngát thênh thang
Nét hoang sơ nhưng rất trang hoàng
Tường gạch cũ càng thêm cổ kính
Đường đá mòn trơn láng thấy xinh
Hàng cổ thụ cung nghinh cổ mộ
Thoáng hồ sen đang khai sắc thắm
Tân bộ dài ngắm cảnh xem hoa
Ngôi nhà mát bước sang thường ngoạn
Tựa hành lang đón gió trưa về
Chưa vào hạ sao trời oi ả

Lăng Khải Định địa bàn đồi núi
Được tọa an trên đỉnh non cao
Đền chạm trở hoa màu rực rỡ
Mảnh pha lê bình sứ tạo hình
Thành vật thể cung đình hiếm có
Cõi nhân gian quả khó nghĩ bàn
Thời xưa cổ tay vàng điêu khắc
Vớ công trình kiến trúc qui mô
Cho hậu thế muôn vàn ngưỡng mộ

Nhấp nhô một chuyến du thuyền lạc
Bát ngát **Phong Nha** giữa cảnh trời
Vào sâu hang động trông thần bí
Sáng tối tranh phân thấy mập mờ
Những ngõ bông lai nơi hạ giới
Thiên đường tiềm ẩn chốn nhân gian
Thiên nhiên ban tặng dường tranh họa
Lạc lõng hồn thơ khó mở lời
Những ngõ bông lai nơi hạ giới
Thiên đường tiềm ẩn chốn nhân gian
Thiên nhiên ban tặng dường tranh họa
Lạc lõng hồn thơ khó mở lời

HTN2012



Thư Mời Tưởng Niệm Cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm

Kính gửi quý tu sĩ,
mến gửi quý anh chị em,

Ngày 2 tháng 11 năm nay là đúng 50 năm ngày cố Tổng Thống Ngô Đình Diệm bị ám sát chết một cách đau thương tức tưởi trong chiếc thiết giáp (xe tăng M113) tại Sài Gòn. Kể từ ngày đó tình hình an ninh tại miền nam Việt Nam đã rơi vào vòng luẩn quẩn. Cũng vì đó cuộc chiến tương tàn đã xảy ra giết bao nhiêu triệu thanh niên hai miền nam bắc.

Với sự hợp tác và đóng góp của một số anh chị em Linh mục Nguyễn Đức Minh sẽ đứng ra tổ chức lễ tưởng niệm này và hy vọng sự đáp ứng nhiệt tình của quý anh chị xa gần. Anh chị em cố gắng kêu gọi thêm nhiều anh chị em khác để cùng tới tham dự, tỏ lòng biết ơn những người đã có công với Đất Nước và đồng thời cầu nguyện cho Việt Nam mau có tự do, hòa bình thật sự. Trong thánh lễ này chúng ta cũng cầu nguyện cho các linh hồn ông bà, cha mẹ, bạn hữu đã qua đời trong đã qua.

Vẫn biết rằng ngày thứ bảy nhiều anh chị em phải bận rộn với công việc sinh nhai. Nhưng vì Quê Hương và Dân Tộc cha Minh khiêm nhượng gửi tới quý tu sĩ và các anh chị lá thư mời đơn sơ này.

Đây là biến cố lịch sử của Nước Việt Nam. Chúng ta có trách nhiệm tưởng nhớ và dậy lại cho con cháu chúng ta những biến cố lịch sử đau thương này. Như đức Thánh Cha Phanxico đã kêu gọi mọi Kytô hữu cũng phải có trách nhiệm với hiện tình Đất Nước của mình. Nếu chúng ta chưa làm trọn trách nhiệm của một công dân yêu nước thì chúng ta cũng chưa làm tròn trách nhiệm của một tín đồ tin vào Chúa Giêsu.

Thay mặt các anh em cộng tác trong dịp này tôi tha thiết kêu mời quý anh chị em bớt chút thời giờ tới tham dự buổi tưởng niệm cho Cố Tổng Thống.

Sơ lược chương trình như sau:

Thứ bảy mồng 2 tháng 11 năm 2013

Địa điểm: Nassaulaan 2

5251 JC Vlijmen

(afslag 43 Nieuwkuijk/Haarsteeg) sau đó quẹo vào khu Vliedberg.

Nhà thờ mở cửa lúc 14 giờ. anh chị em có thể tới đọc kinh Lòng Chúa Thương Xót lúc 15 giờ.

15 giờ 30 bắt đầu nghi thức tưởng niệm biến cố đau thương. sau đó thánh lễ đồng tế (nếu có các linh mục khác tham dự). Sau đó chiếu phim tài liệu và tìm hiểu về biến cố lịch sử này.

18 giờ bẻ mặc.

Mọi ý kiến đóng góp cho buổi lễ tưởng niệm này quý anh chị em có thể liên lạc với cha Minh qua email:

Vietnam4evervietnam@gmail.com / Vietnammailvietnam@gmail.com /

Vietnamforevervietnam@gmail.com

số điện thoại: tel. 073-879 5534 - gsm: 06 1065 1088

Hy vọng hẹn gặp lại quý anh chị vào ngày thứ bảy 2 tháng 11 tới này. Mến chúc quý vị tu sĩ, quý anh chị em dồi dào sức khỏe và luôn hằng say phục vụ tha nhân và giáo hội qua những người anh em của mình.

Mến chào quý tu sĩ và anh chị em

Lm Pherô Nguyễn Đức Minh

**** Xin lưu ý là nhà thờ này vấn đề nhà vệ sinh rất có giới hạn!!!*

Nếu biết chắc chắn số người tham dự đông... chúng tôi sẽ phải huy động thêm một số nhà vệ sinh di động.

Thông báo của Gia Đình Quân Cán Chánh/VNCH/HL

Hòa Lan , tháng 10 – 2013

Quý ân nhân, quý niên trưởng, chiến hữu thân kính,

Gần 40 năm trôi qua, cuộc chiến đã đi vào dĩ vãng nhưng điều tàn, đổ vỡ và khổ đau vẫn còn triền miên, chúng ta những QCCVNCH vẫn còn trách nhiệm với quê hương dân tộc nhất là với những đồng đội không may đã bỏ lại đầu đó trên quê hương một phần thân thể trong lúc thi hành nhiệm vụ bảo quốc an dân.

Năm nay bữa cơm gây quỹ yểm trợ TPBVNCH được tổ chức ngày 14/09/2013, mặc dù thời tiết không được thuận lợi nhưng số hiện kim do quý ân nhân đóng góp tương đối khả quan, chúng tôi xin được phép cảm ơn quý ân nhân trên trang báo VNNS số tháng 10/2013.

Cho đến ngày 01/10/13 chúng tôi nhận qua bank ING 4861397 – FVVN- Denbosch quý ân nhân: bà Trần thị Liên 20, ô. Nguyễn hữu Phước 50, ô. Nguyễn khai Trí 20, bà Hồng Khắc Lợi 100, ô. Hồng quốc Lộc 50, ô. Nguyễn đắc Trung 25, ông Đinh N.H. 30, ô. Đinh đức Quyết 30.

Thân nhân nhờ chuyển : Bác Minh 100, chị Chi 50, chị Ninh 20, ô.bà Lý trịnh Lương 50, anh Chương 20, ô. Lâm thế Đạt 30, chị Bạch 15, cô Thùy 30, chị H. Hạnh 15, ô. Nguyễn văn Châu 50, Ngọc Được 100, Hiền Thúy 50, Liễu Huê 20, chị Hạnh 20, ô. Nguyễn văn Hùng 20, Tích Anh 50, chị Lê thị ngọc Anh 15.

Quý ân nhân tham dự bữa cơm đóng góp : ô. bà Nguyễn kim Linh 50, ô. bà Nguyễn Hiền 50, chị Võ Nuôi 50 , ô. bà Nguyễn liên Hiệp 50, ô. Hoàng trọng Định 35, anh Thảo 15, cháu Diệu 35, Phi Hoàng 65, Võ văn Thông 20, ô. Bà Hồ cảnh Thuần 50, ô. Chánh 25, ô. Bà Nguyễn văn Tiếng 30, Lưu Vinh 20, ô. bà Đào công Long 60, ô.bà Võ hồng Vàng 280, Yến Liên 30, Phạm xuân Phúc 30, ô bà Nguyễn văn Dũng 80, Phạm văn Quý 15, Phạm Hùng 15, chị Tâm 20, Hạnh 20, ô bà Bùi công Hải 130, ô. Nguyễn văn Mến 35, Chị Hoàng, Dung, Diễm 95, Phong Lan 30, anh chị Quý 80, Đức 20, Bình Quyên 30, Sơn Mai 90, cháu Thy 15, chị Lưu thị Trang 130 + chè xôi nước, Huỳnh ngọc Thọ 20 + gà chiên, anh chị Hải 20 + món càry, anh Kế 20 + món heo quay, anh chị Thọ 30 + món cơm chay, gỏi chay, anh Sùng món xôi mặn + xôi chay, Minh Anh 40 + chè đậu, cô Chuyên 15 + bánh hời + bánh bèo, chị Tám Lạc 15 + bánh kem , Thắng 20 + gỏi bò

Nhân đây xin thông báo tân BCH /GDQCCVNCH/HL như sau

- Cố vấn: ô. Phan Văn Thảo
- Chủ tịch: NT Trương Hải
- Phó chủ tịch: NT Trần Quốc Sùng
- Thành viên: chị Diệu Hiền, ô. Nguyễn Thọ, ô. Nguyễn Minh Anh, ô. Trần Văn Thắng, ô. Nguyễn Ngọc Được

Chân thành cảm ơn quý ân nhân đã cùng chúng tôi tạo điều kiện giúp đỡ anh em TPBVNCH đang khốn khó ở quê nhà.

Trân trọng,
BCH/GĐQCCVNCH/HL



ỦY BAN XÂY DỰNG TƯỢNG ĐÀI THUYỀN NHÂN

Website: www.congdonghoalan.com/tdtn E-mail: vva@live.nl

Bankrekeningnummer: NL08 INGB 0006446108 t.n.v. AVVN

Arnhem, 07-10-2013

Dự án: Xây dựng Tượng Đài Thuyền Nhân.

Kính thưa quý đồng hương,

Một năm sau ngày thành lập ủy ban xây dựng Tượng đài Thuyền Nhân, chúng tôi rất hân hạnh được báo tin vui đến quý vị là: hai dữ kiện quan trọng để thực hiện Tượng đài Thuyền Nhân là mô hình và nơi đặt tượng đài đã hoàn thành.

Trong năm nay chúng tôi đã gửi thư xin đất đặt tượng ở những nơi mà chúng tôi xét thấy có nhiều người Việt sinh sống và chính quyền địa phương có thiện cảm với cộng đồng người Việt. Cho đến nay thị xã Purmerend và Alkmaar chỉ thông báo là đã nhận được thư của Ủy Ban và vẫn chưa cứu xét đơn xin của chúng tôi; thị xã Arnhem trả lời không có điều kiện giúp mình việc này. Sự chờ đợi mà không biết kết quả là trở ngại lớn cho tiến trình xây dựng.

Ngoài ra chúng tôi đã cân nhắc và bàn thảo rất nhiều về các dữ kiện có liên hệ đến địa điểm đặt tượng: thuận tiện, an toàn, ấm cúng, nhanh chóng khởi sự v.v., mà yếu tố an toàn là quan trọng nhất. Chúng tôi kết luận rằng không có địa điểm nào ngoài đất chùa mới tại thị xã Almere là nơi lý tưởng hơn để đặt Tượng Đài Thuyền Nhân.

Chi tiết về hai dữ kiện này được trình bày trong Folder bằng hai thứ tiếng Việt và Hòa Lan. Folder: Tượng Đài Thuyền Nhân trong website Cộng đồng.

(http://www.congdonghoalan.com/tdtn/news_6_Phathanh-Folders.html).

Folder này cũng sẽ được phổ biến rộng rãi đến quý đồng hương.

Bước kế tiếp là kêu gọi đóng góp tài chánh. Dự trù chi phí dự án này là € 35.000,-

Để thực hiện công việc này chúng tôi dự định sẽ:

- Kêu gọi sự đóng góp của quý vị mạnh thường quân.
- Tổ chức những buổi cơm gây quỹ, đêm văn nghệ gây quỹ.
- Vé số Tượng Đài Thuyền Nhân.
- Bán thức ăn trong dịp Tết v.v.

Chúng tôi sẽ thông báo khi các chương trình dự trù nói trên được tổ chức.

Hiện tại đã có một số quý vị cũng như hội đoàn đã đóng góp vào quỹ xây dựng. Danh sách những người đóng góp sẽ được thông báo trong phần 'sổ vàng' trên website Cộng Đồng, trên báo VNNS và được cập nhật thường xuyên.

Rất mong quý vị tiếp tay với chúng tôi tiếp tục đóng góp tài chánh để có thể trả tiền phần một cho nghệ nhân, bà Lia Krol, cho bà mua vật liệu khởi công vào đầu năm 2014.

Xin quý vị ghi rõ tên và nơi cư trú (naam+woonplaats) khi chuyển tiền.

Tượng Đài là nén nhang để tưởng nhớ những người đã đi mà không đến, sự biết ơn với đất nước Hòa Lan và là bó hoa dâng tặng người Việt tại Hòa Lan đã tự khẳng định bằng chính sinh mạng và công sức của mình để có được ngày hôm nay.

Chúng tôi mong nhận được nhiều sự quan tâm, cộng tác và nhiệt tình của quý vị để việc xây dựng Tượng Đài được nhanh chóng thành công.

Xin chân thành cảm ơn quý vị,

Thay mặt Ủy ban,
Trưởng ban,

Nguyễn thị Như Tuyết



Bảng Vàng đề tên

Họ và Tên	Thành phố cư ngụ	Đậu bằng
Từ Minh Tuấn	Eijsden	Master Architecture, Building and Planning (specialization: Architecture) Technische Universiteit Eindhoven
Văn Bảo Linh	Delf	HBO ngành truyền thông (Cum laude geslaagd)
Đỗ Bảo Ân	Nuenen	Economie VU Amsterdam

Ban Chấp Hành Cộng Đồng Việt Nam Ty Nạn Cộng Sản tại Hoà Lan và Ban Quản Trị Việt Nam Nguyệt San chúc mừng các bạn trẻ đã thành công trong kỳ thi vừa qua, chúc các bạn thành công nhiều hơn nữa trong bước đường sự nghiệp hay học vấn tương lai. Chúng tôi cũng xin chung vui với quý vị phụ huynh và gia đình về kết quả học vấn của con cháu hay anh chị em. Sự thành công của các bạn trẻ không những là sự thành công của cá nhân mình mà cũng là niềm hãnh diện cho gia đình, cha mẹ, anh em cũng như cộng đồng người Việt tại Hòa Lan.

BCH/CDVNTNCS tại Hòa lan

Ban Quản Trị VNNS

Thông báo v/v khóa trương mục ngân hàng ABN-AMRO

Kính thưa quý độc giả,

Căn cứ theo buổi họp mặt khoáng đại của cộng đồng được tổ chức vào ngày 17-3-2013 tại Nieuwegein đã chung quyết việc khóa trương mục ngân hàng ABN-AMRO, nay xin thông báo cùng quý độc giả như sau:

*Kể từ ngày 1-6-2013 trương mục ngân hàng ABN-AMRO số: 815519745 sẽ chính thức khóa. Mọi đóng góp tài chánh quý độc giả gửi về trương mục ngân hàng ING IBAN: **NL16 INGB 00015086 64 t.n.v. AVVN.***

*Kính báo,
Nguyễn Hữu Phước
Thủ Quỹ*

Chúng ta ai cũng sẵn sàng tàn nhẫn cho một động cơ nào đó. Điểm khác biệt giữa người tốt và người xấu nằm ở sự lựa chọn động cơ.

We are all ready to be savage in some cause. The difference between a good man and a bad one is the choice of the cause.

[William James](#)

Phiếm Luận



Quý Kế

Tiểu Yến Tử

Một hôm nằm trần trọc không ngủ được, Tiểu Yến Tử bỗng lo là biết đâu sẽ có một ngày cộng đồng ty nạn chúng ta sẽ rối rắm như tương bản, không ai thèm đứng ra hoạt động để lèo lái con thuyền cộng đồng. Nghĩ quẩn một lát, nhưng rồi Tiểu Yến Tử cũng thiu thiu ngủ, nhưng khổ thay, nỗi lo sợ không những không biến mất, mà trở thành một cơn ác mộng.

Trong giấc mơ, Tiểu Yến Tử thấy là có một nhóm người lạ hoắc xuất hiện, họ tổ chức sinh hoạt ì xèo, rồi ngang nhiên mời đồng hương tham dự đứng lên chào cờ đồ sao vàng, sau đó còn vênh vác mời 'ngài đại sứ nước CHXHCNVN' lên phát biểu. Sứ quán vì thế mừng như bắt được vàng, nên đã 'bầu bầu' ngay về 'bộ chấy rận', í quên 'bộ chính trị'. Đã bao nhiêu năm mong đợi nay mới nhận được tin vui là 'quan ta đã cải hóa được Việt cừu' ở Hòa Lan, nên Thứ trưởng Nguyễn Thanh Sơn, chủ tịch Ủy ban ban nhà nước về người nước ngoài, sung sướng cười đến híp cả mắt, quyết định bỏ tiền từ quỹ đen quỹ đỏ ra để gửi các đoàn văn nghệ trong nước sang 'chiêu đãi kiều bào Hà Lan', đã vào cửa không tốn tiền, mà lại còn được ăn uống thoải mái. Vài kiều bào thầm nghĩ sao mà cộng đồng cờ đồ sao vàng này hay thế, chẳng bù mấy cộng đồng cờ vàng ngày trước sinh hoạt sao mà vắng như chùa bà Đanh.

Càng về cuối, giấc mơ lại càng gay gắt hơn, khi người đứng ra tổ chức văn nghệ ăn mừng chiến thắng bỗng nhiên lại chính là Tiểu Yến Tử này, hôm ấy sao mình xum xoe bợ đỡ, mắc cỡ đến dường nào. Cũng may giấc mơ bị đứt quãng, vì tiếng đồng hồ báo thức phải dậy đi làm, không thì lại phải tiếp tục thấy khuôn mặt không giống ai của chính mình trong giấc mơ 'táo bạo' ấy.

Vì giấc mơ cứ day dứt, nên Tiểu Yến Tử cũng thử bày ra một quỹ kế để xem trường hợp nào thì giấc mơ này có thể trở thành hiện thực. Kế hoạch gồm 9 điểm như sau:

1. không tham dự các cuộc họp của cộng đồng ty nạn.
2. nếu có tham dự, thì đến trễ.
3. đã đến trễ rồi, nhưng vẫn cứ luẩn quẩn ở bên ngoài.
4. khi cộng đồng quyết định việc gì mà không có mặt mình, thì chê trách với tất cả mọi người.
5. không nhận nhiệm vụ gì, nhưng luôn phê phán những ai làm việc cho cộng đồng.
6. khi được nhờ việc gì thì thối thác, nhưng nếu mình không được nhờ thì lại than phiền.
7. khi được hỏi ý kiến, thì bảo là không có ý kiến, nhưng sau đó ra ngoài thì mới có ý kiến tùm lum.
8. không tham gia bất kỳ tổ chức nào, luôn trách cứ là các tổ chức đều bị phe nhóm điều khiển.
9. không đóng góp tài chính, nhưng luôn bảo là những người đóng góp tài chính chỉ có mục đích khoe khoang mà thôi.

Ngẫm đi ngẫm lại về 9 điểm này, thì hỡi ôi, chính mình không ít thì nhiều cũng đã lâm vào mê hồn trận này rồi. Nên để bớt lo, Tiểu Yến Tử chỉ mong sao cho giấc mơ này sẽ mãi mãi vẫn là một giấc mơ hoang đường mà thôi.

Danh ngôn

Thật tuyệt diệu khi hai người lạ trở thành bạn tốt của nhau, nhưng thật buồn khi hai người bạn tốt trở thành hai người lạ.

It's really amazing when two strangers become the best of friends, but it's really sad when the best of friends become two strangers.

Khuyết danh



Tin Sinh Hoạt Cộng Đồng

“Bữa Cơm Tình Thương” Yểm Trợ Thương Phế Binh Việt Nam Cộng Hoà

Vào chiều ngày 14/9/2013 tại hội trường Nico Schuurmanhuis thành phố Den Bosch, gia đình Quân Cán Chính Việt Nam Cộng Hoà-Lan đã tổ chức một “bữa cơm tình thương” để yểm trợ thương phế binh VNCH hiện đang còn sống trong sự khó khăn tại Việt Nam. Đây là một việc làm để bày tỏ sự nhớ ơn đối với những chiến sĩ đã hy sinh một phần thân thể để bảo vệ tổ quốc. Được biết, Gia Đình Quân Cán Chính Việt Nam tại Hoà-Lan hàng năm đều tổ chức những bữa cơm để gây quỹ yểm trợ Thương Phế Binh. Ngoài sự đóng góp của những đồng hương hiện diện, một số đồng hương mặc dầu không đến tham dự được cũng đóng góp tài chánh yểm trợ. Trong dịp này, Gia Đình QCC/VNCH/HL cũng đã bầu lại Ban Chấp Hành.

Sau đây là một số hình ảnh trong “Bữa Cơm Tình Thương”



Blogger “Người Buôn Gió” đến Hoà-Lan

Theo lời mời của Hội Văn Bút Hoà-Lan (PEN), vào trưa ngày 15/9/2013 ông Bùi Thanh Hiếu, tức blogger “Người Buôn Gió” đã đến Tolhuistuin Amsterdam để tham dự ngày hội văn chương và báo chí “Read My World” và thuyết trình về đề tài “Sự Kiểm Duyệt Thông Tin tại Việt Nam”. Blogger “Người Buôn Gió” là một trong những blogger được nhiều người biết đến qua các bài viết của ông trên Facebook chỉ trích và châm biếm các quan chức hối lộ tham nhũng, sự lạm dụng quyền lực của nhà cầm quyền cộng sản và ông đã bị công an VC bắt bớ nhiều lần.



Theo lời mời và can thiệp của chính quyền Đức Quốc, vài tháng trước nhà cầm quyền cộng sản đã buộc lòng để ông xuất cảnh qua Đức một thời gian. Điểm đặc biệt khi đến Hoà-Lan lần này, “Người Buôn Gió” đã được nhiều đồng hương đến tham dự và ủng hộ, không những chỉ ở Hoà-Lan, mà còn có người đến từ Đức Quốc. Trong phần khai mạc bắt đầu lúc 15g00, nữ ký giả Maartje Duin đã kể lại cơ duyên bà gặp Blogger “Người Buôn Gió” và một số blogger khác tại Việt Nam vào đầu năm nay.

Bà kể lại kinh nghiệm bản thân của bà đã bị công an liên tục theo dõi trong suốt vài tuần ở Việt Nam và đã phải trở lại Hoà-Lan sớm hơn dự trù. Khi trở lại Hoà-Lan, bà đã viết bài trên báo “Volkskrant” và chương trình phát thanh Radio 1 kể lại hoàn cảnh sống của những bloggers Việt Nam, luôn bị truy đuổi và quản thúc bởi nhà cầm quyền cộng sản. Tiếp theo đó, blogger “Người Buôn Gió” đã đọc một đoạn văn trong bài viết của ông trình bày về tâm trạng bị gò ép trong một xã hội bưng bít thông tin của cộng sản.

Sau phần trình bày kế tiếp của nhà văn Kristien Hemmerrechts là cuộc thảo luận. Blogger “Người Buôn Gió” đã trả lời những câu hỏi của cử tọa và trình bày chi tiết thêm về những sự áp bức của nhà cầm quyền cộng sản, đặc biệt trên lãnh vực viết văn và thông tin.



Chương trình kế tiếp là phần phát biểu của bà Manon Uphoff, đại diện hội văn bút Hoà-Lan và phát biểu của bà dân biểu quốc hội Âu Châu Marietje Schaake (đảng D66) về những việc mà quốc hội Âu Châu đã và đang làm cho Nhân Quyền và Tự Do tại Việt Nam, điển hình là các nghị quyết do quốc hội Âu Châu ban hành vào tháng 4 năm nay yêu cầu nhà cầm quyền Việt Nam tôn trọng nhân quyền và Tự Do Thông Tin.

Trả lời câu hỏi của đại diện Cộng Đồng Việt Nam tại Hoà-Lan và của một tham dự viên Việt Nam khác liên quan đến thái độ của nhà cầm quyền cộng sản Việt Nam đối với các nghị quyết của quốc hội Âu Châu, bà Marietje Schaake cho biết các áp lực lên chế độ này cần phải được tiếp tục tiến hành đều đặn để có thể ảnh hưởng đến quan điểm của họ.

Buổi hội thảo chấm dứt khoảng 16g30, sau đó một số báo chí Hoà-Lan đã đến phỏng vấn blogger “Người Buôn Gió”.

Sinh Hoạt Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân

Vào lúc 13g30 ngày 29-9-2013 tại thành phố Arnhem, các thành viên trong Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân và đại diện Cộng Đồng VNTNCS/HL đã họp để lược duyệt các công tác mà Ủy Ban đã thực hiện trong thời gian qua, cũng như lập kế hoạch công tác cho thời gian sắp tới. Theo tường trình của Ủy Ban thì địa điểm xây dựng tượng đài đã được chọn tại Almere và sự chọn lựa mẫu tượng đài đã hoàn tất.

Ủy ban cũng đã thực hiện khoảng 2500 flyer để phổ biến đến đồng hương. Giai đoạn sắp đến là vận động đồng hương và các mạnh thường quân đóng góp tài chánh để xây dựng tượng đài. Theo dự trù, chi phí tổng cộng khoảng 35.000 euro. Trong thời gian tới, các tin tức về việc xây dựng tượng đài sẽ được đăng đều đặn trong báo **Việt Nam Nguyệt San** và website Cộng Đồng <http://www.congdonghoalan.com>



Mô hình Tượng Đài Thuyền Nhân tại Hòa Lan

Ngoài ra Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân cũng tường trình về công tác đến các đoàn thể và thân hào nhân sĩ trong buổi họp do Ban Chấp Hành Cộng Đồng tổ chức vào ngày 13/10/2013 tại Nieuwegein.

Một buổi văn nghệ do 2 ban nhạc Trùng Dương và Bình Minh sẽ được phối hợp tổ chức vào ngày thứ bảy 14/12/2013 tại Alkmaar để gây quỹ cho việc xây dựng tượng đài thuyền nhân, chương trình chi tiết cũng sẽ được phổ biến trên Việt Nam Nguyệt San và website của Cộng Đồng. Ngoài ra Ủy Ban cũng lập kế hoạch khác cho việc vận động tài chánh như tổ chức bữa cơm gây quỹ,...

E-mail liên lạc của Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân: vva@live.nl

(Bà Nguyễn Thị Như Tuyết, trưởng UBXDTĐTN)

Quý đồng hương muốn đóng góp tài chánh, xin chuyển đến:

Rekeningnummer: IBAN: NL08 INGB 0006 4461 08

BIC: INGBN2A t.n.v. AVVN te Etten-Leur

Thế Truyền tường thuật



Tết Trung thu tại EDE

Vào ngày 21-9-2013 đã diễn ra buổi sinh hoạt nhân dịp Tết Trung Thu tại Ede. Buổi sinh hoạt này được thực do một số anh chị trong ban công tác tình nguyện tại vùng Ede và trong cộng đồng. Nội dung sinh hoạt có 2 phần.



Phần đầu, từ 16 giờ đến 19 giờ, là chương trình dành cho thiếu nhi dưới sự hướng dẫn của anh Dũng, một hướng đạo sinh đã có nhiều kinh nghiệm sinh hoạt tập thể. Các cháu thiếu nhi đã sinh hoạt thật vui, thật hào hứng qua các phần diễn trò của anh Dũng. Bên cạnh những sinh hoạt hào hứng này, các cháu còn nhận được quà và lồng đèn do sự đóng góp của các phụ huynh và nhân sĩ ủng hộ. Ngoài phần sinh hoạt và nhận quà tặng, các cháu còn nhận được những phần ăn uống miễn phí.



Phần sinh hoạt kế tiếp, từ 19 giờ đến 23 giờ, là chương trình Karaoke vui Tết Trung Thu dành cho giới hâm mộ karaoke. Chương trình buổi chiều của các cháu hào hứng, vui nhộn bao nhiêu thì phần karaoke cũng sôi nổi hấp dẫn bấy nhiêu. Các hâm mộ viên đã sốt sắng ghi danh bài hát cho đến hết giờ vẫn còn sót lại một số trong danh sách ghi danh hát. Cũng không quên đề cập đến các gian hàng phục vụ trong buổi sinh hoạt này, gồm có gian hàng nước, bánh mì, cháo gà, gỏi gà và trứng vịt lộn.

Xen kẽ vào chương trình karaoke là tiết mục lô tô. Xổ 2 lần mỗi lần "kinh" gồm 2 giải nhất nhì. Điều đáng quý là các giải trúng đều được ủng hộ một phần của giải cho ban tổ chức.

Buổi sinh hoạt chấm dứt lúc 23 giờ trong sự luyến tiếc của tất quý đồng hương hiện diện.

NGÀY THƠ ẤU XƯA

Tôn Thất Phú Sĩ

**Bóng chiều rơi chậm chậm
Hàng cây đứng lặng cảm
Phiếm đàn nghe đứt khoảng
Cung tơ chùng xuống nhanh**

**Vô tình ai qua ngõ
Bỗng thấy lòng xôn xao
Tiếng hát vương chiều tím
Nốt nhạc trầm dâng cao**

**Người xa từ độ ấy
Buồn buồn con nước xưa
Thuyền ta không bến đỗ
Hỏi người về hay chưa**

**Tuổi ấu thơ đông đưa
Tháng ngày qua điệu vơi
Xin một lần trở lại
Theo cánh diều rong chơi**

**Thôi chỉ mong là cát
Ôm bãi biển dịu êm
Gót chân em nghịch ngợm
Giẫm trên bãi cát mềm**



Tin Hòa Lan

Nội Các Rutte II Đạt Thỏa Thuận Với Ba Đảng Đối Lập

Như chúng ta biết, một nhược điểm nghiêm trọng của Nội Các Rutte II là điều liên minh thân chính VVD-PvdA không chiếm đa số tại Thượng Viện. Giới bình luận gia chính trị Hòa Lan đã dự đoán rằng những dự luật do liên minh này thông qua tại Hạ Viện với mục đích thực hiện chương trình cải cách kinh tế và cắt giảm chi phí quốc gia sẽ gặp sự bất hợp tác của các đảng đối lập ở Thượng Viện và do đó không thể trở thành luật hiện hành. Để vô hiệu hóa chương ngại vật chính trị đó, Nội Các Rutte II đã cùng với Hiệp Hội Doanh Nhân Hòa Lan VNO-NCW và hai công đoàn lớn nhất tại nước này là FNV và CNV đi đến một thỏa thuận về những biện pháp cải cách cần được tiến hành để phục hoạt nền kinh tế Hòa Lan đang trong cơn suy thoái. Rutte và liên minh VVD-PvdA muốn dùng thỏa thuận này - một thỏa thuận được gọi là Thỏa Thuận Xã Hội - để gây áp lực với khối đối lập tại Thượng Viện, khiến họ phải tiếp tay với Nội Các Rutte II ban hành những dự luật nói trên. Thỏa Thuận Xã Hội được ký vào tháng Tư nhưng đến tháng Chín, khi Nội Các Rutte II đệ trình Hạ Viện ngân sách cho năm 2014, họ vẫn chưa thuyết phục được các đảng đối lập tại Thượng Viện. Nếu ngân sách - tức là nền tảng tài chính cho các dự luật cải cách mà Nội Các Rutte muốn ban hành - không được Thượng Viện chấp nhận thì nội các này sẽ sụp đổ và người dân Hòa Lan sẽ lại phải đi bỏ phiếu chỉ hơn một năm sau lần bỏ phiếu cuối cùng vào năm 2012...



Các vị thủ lĩnh của liên minh tạm thời 2013

Ngoài đảng PVV của kẻ đào nhiệm Geert Wilders và đảng SP của Emile Roemer ra, không có đảng chính trị nào tại Hòa Lan muốn tổ chức thêm một cuộc bầu cử nữa dưới những điều kiện kinh tế

và chính trị của Hòa Lan hôm nay. Tình trạng kinh tế khó khăn của Hòa Lan đã khiến cho hai đảng đối lập "vô trách nhiệm" của Wilders và Roemer lôi cuốn nhiều cử tri. Theo sự thăm dò dân ý của Maurice de Hond, đảng của Wilders có thể chiếm được khoảng 30 ghế, trở thành đảng lớn nhất tại Hạ Viện nếu bầu cử được tổ chức ngay bây giờ. Đây là một viễn ảnh đáng sợ đối với các đảng khác. Nếu đảng của Wilders là đảng lớn nhất, thì không ai dám hợp tác với đảng này vì họ không thể nào tin được Wilders, người đã từng ủng hộ Nội Các Rutte I nhưng lại bỏ chạy trước nhất lúc nội các này gặp khó khăn. Và họ cũng khó có thể hợp tác với đảng SP, đảng có thể trở thành đảng thứ hai trong Hạ Viện với trên dưới 25 ghế trong Hạ Viện, vì những chính kiến cực tả bị cho là thiếu thực tế về kinh tế và xã hội của nó. Trong khi đó thì các đảng có truyền thống cầm quyền chỉ sẽ giành được những số ghế thấp hơn nhiều. VVD sẽ chiếm được khoảng 20 ghế, PvdA 12 ghế và CDA ở đâu đó giữa 16 và 19. Như thế thì nếu Nội Các Rutte II sụp đổ trong lúc này và một cuộc bầu cử Hạ Viện mới sẽ phải được tổ chức, thì Hòa Lan có nguy cơ biến thành một quốc gia vô chính phủ vì khó có thể thiết lập được một liên minh thân chính có đa số tại Hạ Viện cũng như Thượng Viện.

Biết rằng ngoài hai đảng PVV và SP, không ai muốn có bầu cử, nên Nội Các Rutte II đã mời năm đảng đối lập là CDA, D66, GroenLinks, ChristenUnie và SGP thương lượng với mình để đi đến một thỏa thuận tạm thời, giúp liên minh VVD-PvdA giành được đa số tại Thượng Viện để cho ngân sách năm 2014 được chấp nhận. Trong cuộc thương lượng diễn ra vào đầu tháng Mười giữa Nội Các Rutte, liên minh thân chính và các đảng đối lập, CDA là đảng bỏ cuộc trước nhất. Là một đảng hữu khuynh, CDA là đảng phải tranh giành cử tri với đảng VVD. Trong cuộc bầu cử vừa qua CDA đã mất rất nhiều lá phiếu về tay VVD. Nhưng bây giờ đảng VVD lại cầm quyền với đảng thiên tả là PvdA, nên phải chấp nhận một số nhượng bộ thiên tả để duy trì liên minh thân chính. Các nhà cầm đầu của đảng CDA hiện giờ muốn giành lại số cử tri mà họ đã mất bằng cách đưa ra những đòi hỏi hữu khuynh hơn chính sách của Nội Các Rutte II, ví dụ như đòi hỏi giảm thuế nhiều hơn là nội các này có thể thỏa mãn trong tình hình tài chính hiện nay. Tuy không muốn có bầu cử mới, nhưng đảng CDA có lẽ đã toan tính rằng Nội Các Rutte II sớm muộn gì cũng sẽ sụp đổ và với đường lối hữu khuynh của mình đảng này hy vọng có thể chiếm nhiều phiếu hơn đảng VVD trong cuộc bầu cử tới.

GroenLinks là đảng đối lập thứ hai bỏ cuộc. Như vậy Nội Các Rutte II phải lệ thuộc vào ba đảng đối lập còn lại là D66, ChristenUnie và SGP để có được đa số quá bán 1 phiếu tại Thượng Viện: 38 trên 75. Ba đảng này ý thức được sự lệ thuộc gần như hoàn toàn của Nội Các Rutte vào họ, nên họ đã

có thể đòi nội các này chấp nhận một số nhượng bộ đáng kể. Nội Các Rutte II và Liên Minh VVD-PvdA nhất định không muốn có bầu cử mới nên đã chịu thỏa mãn yêu sách của ba đảng đối lập nói trên. Sang năm họ cũng sẽ phải tiếp tục thương lượng với các đảng đối lập này để có thể đưa ngân sách năm 2015 qua cửa ải Thượng Viện.

Có thể nói rằng sự tiếp tục tồn tại của Nội Các Rutte II đã đem lại sự thất vọng cho đảng đạo nhiệm là PVV, đảng vô trách nhiệm là SP và đảng cơ hội chủ nghĩa là CDA. Những đảng này sẽ phải đứng bên lề thêm một năm nữa, trong lúc các đảng VVD, PvdA, D66, ChristenUnie và SGP ít nhiều gì cũng thực hiện được phần nào những mục tiêu chính trị của họ.

Ông Năm Chuột tổng hợp các nguồn tin lấy từ báo chí, đài phát thanh, đài truyền hình và hệ thống thông tin toàn cầu.



Tin Thế Giới

Đức Giáo Hoàng: Giáo Hội phải cân bằng quan điểm đạo đức

Đức Giáo Hoàng Francis cảnh cáo rằng vai trò hướng dẫn đạo đức của Giáo Hội Công Giáo có thể dễ dàng bị sụp đổ nếu không cân bằng được quan điểm về phá thai, người đồng tính, ngừa thai, với một nhu cầu lớn hơn, là để Giáo Hội trở thành nơi dung thứ sẵn sàng đón nhận mọi người.

Sáu tháng sau khi ở ngôi vị, Giáo Hoàng Francis đưa ra viễn kiến cùng những ưu tiên của ngài cho Giáo Hội một cách rõ ràng, thẳng thắn, trong cuộc phỏng vấn rất dài dành cho tạp chí La Civiltà Cattolica của Dòng Tên Ý.



Đức Giáo Hoàng Francis vẫy tay chào giáo dân tại Quảng Trường Thánh Phê Rô, Vatican, ngày 18 Tháng Chín, 2013. (Hình: Tiziana Fabi/AFP/Getty Images)

Trong bài phỏng vấn dài 12,000 chữ, Giáo Hoàng Francis giải thích rõ hơn những phát biểu ngài đưa ra hồi mùa Hè năm nay về vấn đề người đồng tính và cũng công nhận những gì ngài coi là lỗi lầm của mình.

Quan điểm của ngài về vai trò của Giáo Hội được chú ý nhất vì khác hẳn với những gì hai giáo hoàng tiền nhiệm là John Paul II và Benedict XVI đưa ra. Ngài cho rằng giáo điều và sự giảng dạy về đạo đức của Giáo Hội không phải lúc nào cũng ngang nhau. "Chúng ta phải tìm sự cân bằng mới; nếu không thì cả cơ sở đạo đức của Giáo Hội sẽ sụp đổ". Ngài ví von rằng Giáo Hội Công Giáo phải giống như "một bệnh viện dã chiến nơi chiến trường," sẵn sóc vết thương của các tín đồ và đi tìm những người bị thương, bị bỏ rơi hoặc thất lạc. "Thật vô nghĩa nếu ta hỏi một người bị thương tích trầm trọng là có mức cholesterol cao hay không, mức đường như thế nào!" Giáo Hoàng Francis nói. "Bạn phải chữa lành vết thương trước. Rồi chúng ta mới nói sang những chuyên khác."

"Giáo Hội đôi khi tự nhốt mình vào những chuyện nhỏ, vì những luật lệ nhỏ nòi," ngài nhận định. "Điều quan trọng hơn cả là lời công bố: Jesus Christ đã cứu rỗi chúng ta. Và các tu sĩ của giáo hội trước hết phải là tu sĩ có lòng khoan dung."

Mỹ tạm ngừng viện trợ cho Ai Cập

Hoa Kỳ vừa quyết định tạm đình chỉ một phần lớn trong khoản viện trợ trị giá 1,3 tỷ đôla cho quân đội Ai Cập. Việc chuyển giao các vũ khí quân sự cỡ lớn và một số khoản viện trợ tài chính cho chính phủ Ai Cập sẽ tạm thời bị hoãn.

Thông báo nói một "tiến trình khả tín" cần phải được thực hiện để đi đến một cuộc bầu cử tự do và công bằng. Một cuộc điều tra đã được mở hồi tháng Tám sau khi chính phủ Ai Cập tiến hành trấn áp những người biểu tình ủng hộ Tổng thống bị truất quyền Mohammed Morsi, khiến hàng trăm người thiệt mạng.

"Chúng tôi sẽ tiếp tục đình chỉ chuyển giao vũ khí cỡ lớn và hỗ trợ tiền mặt cho chính phủ Ai Cập trong lúc chờ đợi một tiến trình khả tín được thực hiện để tiến đến việc bầu cử chính phủ dân sự một cách tự do và công bằng," người phát ngôn Bộ Ngoại giao Hoa Kỳ Jen Psaki cho biết.

Phóng viên BBC ở Washington, Kim Ghattas, nói việc ngừng viện trợ mang nhiều ý nghĩa tượng trưng hơn là việc cắt giảm mạnh tay những khoản viện trợ cần thiết.

Hoa Kỳ sẽ tiếp tục cung cấp các khoản viện trợ y tế và giáo dục, cũng như tài chính để giúp Ai Cập đảm

bảo an ninh tại khu vực bán đảo Sinai, vốn đang ngày càng trở nên bất ổn.

Mỹ: Cơ quan chính phủ đóng cửa

Các mối hy vọng nhằm tránh việc chính phủ Mỹ không trả được nợ và đồng thời mở cửa lại các cơ quan chính phủ liên bang đang xoay quanh các cuộc thảo luận giữa các nhà lãnh đạo đảng Dân chủ và Cộng hòa Thượng viện. Các cuộc thảo luận về ngân sách giữa Tòa Bạch Ốc và các nhà lãnh đạo khối Cộng hòa ở Hạ viện đã không có kết quả. Sự tập trung đã quay sang Thượng viện do khối Dân chủ kiểm soát, và Thượng nghị sĩ Harry Reid, lãnh đạo khối đa số Thượng viện cho biết ông và

Thượng nghị sĩ Mitch McConnell sẽ vận dụng mọi nỗ lực hầu tìm được một mẫu số chung giải quyết vấn đề. Thượng nghị sĩ Cộng hòa Bob Corker phát biểu đầy hy vọng:

“Tôi rất hài lòng về việc 2 nhà lãnh đạo thương thảo một thỏa thuận. Và tôi muốn ủng hộ 2 ông trong việc thương thảo.”

Tổng thống Barack Obama nói ông muốn thay thế việc cắt giảm chi phí đồng loạt bằng các biện pháp tiết kiệm chi theo mục tiêu, và sẵn sàng tham gia cuộc thương thảo ngân sách sâu rộng với khối Cộng hòa một khi chính phủ liên bang mở cửa lại và mức nợ được nâng lên.



Thượng nghị sĩ Dân Chủ Reid, lãnh đạo khối đa số cũng lập lại lời kêu gọi tương tự. Ông nói:

“Dân Mỹ muốn Quốc hội mở cửa lại các cơ quan chính phủ, gạt ra mối đe dọa về khả năng vỡ nợ, và ngồi xuống đàm phán về một thỏa thuận ngân sách dài hạn, tạo công ăn việc làm và củng cố tầng lớp trung lưu. Tôi tin tưởng và hy vọng sẽ hoàn thành mục tiêu.”

Các viên chức tài chính nói rằng chính phủ Mỹ có nguy cơ không trả được nợ trừ phi cả 2 viện Quốc hội biểu quyết nâng mức nợ lên. Và người ta tin rằng việc chính phủ đóng cửa chính phủ đang diễn ra gây thiệt hại cho sản xuất ngày một nhiều hơn nếu tình trạng này tiếp tục kéo dài.

Giải giới vũ khí hóa học của Syrie



Ngoại trưởng Hoa Kỳ John Kerry (phải) và Ngoại trưởng Nga Sergey Lavrov họp song phương bên lề hội nghị APEC, 7/10/13

Ngoại trưởng Hoa Kỳ John Kerry đã ca ngợi Syrie về những tiến bộ sơ khởi trong việc tiêu hủy các vũ khí hóa học của họ. Lên tiếng tại bên lề hội nghị thượng đỉnh APEC ở Bali, Indonesia thời gian vừa qua. Ngoại trưởng John Kerry nói rằng, ông quyết tâm muốn thấy Syria làm tròn lời hứa tiêu hủy kho vũ khí hóa học của họ.

“Tôi nghĩ điều này cũng do công của chế độ Assad về việc tuân hành mau chóng những gì họ phải làm. Giờ đây chúng tôi hy vọng rằng việc đó sẽ tiếp tục. Hôm nay tôi sẽ không bảo đảm về điều gì sẽ xảy ra trong những tháng sắp tới, nhưng đó là bước khởi đầu tốt. Và chúng tôi phải hoan nghênh một bước khởi đầu tốt.”

Thay mặt Tổng thống Hoa Kỳ Barack Obama tại Diễn Đàn Kinh Tế Châu Á Thái Bình Dương, ông Kerry và bộ trưởng Ngoại Giao Nga Sergei Lavrov đã gặp nhau để thảo luận về các vấn đề Syrie và Iran.

Hai ông đã gặp nhau một ngày sau khi các thanh sát viên quốc tế bắt đầu tiến trình tiêu hủy kho vũ khí hóa học 1000 tấn của Syrie.

Ngoại trưởng Lavrov nói rằng người Nga sẽ làm tất cả những gì có thể làm được để bảo đảm rằng kho vũ khí hóa học của Syrie sẽ được tiêu hủy chậm nhất là giữa năm 2014, như đã được quy định trong nghị quyết của Liên Hiệp Quốc.

Ông Kerry nói rằng, hai ông sẽ tiếp tục thúc đẩy ông Lakhdar Brahimi, đặc sứ hòa bình của Liên Hiệp Quốc về Syrie để xác định một thời điểm cho cuộc hòa đàm Syria. Liên Hiệp Quốc nói rằng, có phần chắc là sẽ mở một hội nghị tại Geneve trong tháng 11 này.

Ngoài các cuộc hội đàm về Syrie, ông Kerry và ông Lavrov cũng đã ký một thỏa thuận về chương trình giảm thiểu mối đe dọa về vũ khí hạt nhân. Diễn biến này dựa trên một thỏa thuận được ký kết lần đầu tiên năm 1987.



Tin Việt Nam

Mạng lưới Blogger Việt Nam gặp phái đoàn EU

Một nhóm bloggers đại diện cho hàng trăm blogger Việt Nam đã có cuộc tiếp xúc với đại diện Ủy Ban Liên Âu khi phái đoàn này tới Hà Nội đối thoại nhân quyền.



Đại diện Mạng lưới Blogger Việt Nam trao Tuyên bố 258 cho bà Veronique Arnault, đại diện Phái đoàn EU sang dự phiên Đối thoại Nhân quyền 2013 với Việt Nam. (Hình: Mạng Lưới Blogger Việt Nam)

Theo bản tin của Mạng Lưới Blogger Việt Nam, 4 blogger đại diện cho giới bloggers Việt thuộc cả 3 miền Bắc Trung Nam đã gặp một số giới chức cao cấp của Ủy Ban Âu Châu (EU) vào buổi chiều ngày Thứ Ba 10 Tháng Chín.

Ủy Ban Âu Châu dự trù có cuộc đối thoại nhân quyền thường niên với nhà cầm quyền CSVN trong thời gian tới tại Hà Nội.

Bốn blogger Việt Nam gồm Nguyễn Tường Thụy, Nguyễn Chí Tuyền, Nguyễn Ngọc Như Quỳnh, và Châu Văn Thi. Phái đoàn của EU đến Hà Nội do bà Véronique Arnault, giám đốc phụ trách nhân quyền của Cơ quan Hành động Đối ngoại châu Âu (EEAS, tương đương với một Bộ Ngoại giao chung của EU), dẫn đầu.

Mạng Lưới Blogger Việt Nam được thành lập từ giữa Tháng Bảy vừa qua khi nhóm khởi xướng gồm một số blogger nổi tiếng ở trong nước phổ biến bản tuyên bố kêu gọi chế độ Hà Nội phải sửa đổi pháp luật theo đúng tiêu chí của Liên Hiệp Quốc mà CSVN đã ký cam kết tuân hành nhưng không thực hiện trong thực tế.

Điểm nổi bật nhất của bản tuyên bố này là đòi hỏi CSVN hủy bỏ Điều 258 của Bộ Luật Hình Sự kết án tù người dân khi tố cáo họ tội "Lợi dụng các quyền tự do dân chủ xâm phạm lợi ích của nhà nước..."

Điều 69 của bản Hiến pháp CSVN công nhận người dân "có quyền tự do ngôn luận, tự do báo chí, có quyền được thông tin, có quyền hội họp, lập hội, biểu tình theo quy định của pháp luật". Nhưng nhà cầm quyền Hà Nội lại đưa Điều luật 258 để bỏ tù nhiều người dân trong những phiên tòa bất chấp luật lệ hình sự tố tụng.

Hai blogger nổi tiếng là Trương Duy Nhất và Phạm Viết Đào hiện đang bị giam giữ không biết bao giờ có án bị truy tố theo điều 258 dù những bài viết của họ chỉ là những ý kiến cá nhân ôn hòa về những gì xảy ra trong nước. Đinh Nhật Uy viết blog để vận động trả tự do cho em trai là Đinh Nguyên Kha cũng đang bị giam giữ chờ lãnh án cũng bị quy chụp theo điều luật vừa kể.

Từ khi phát động chiến dịch vận động đòi CSVN bãi bỏ Điều 258 trong Luật Hình Sự, nhiều nhóm trong Mạng Lưới Blogger Việt Nam đã mở nhiều cuộc tiếp xúc với một số tòa đại sứ tây phương ở Hà Nội. Họ cũng cử đại diện tới Thái Lan tiếp xúc với các tổ chức quốc tế bảo vệ nhân quyền và LHQ có trụ sở đại diện ở đây.

Vì vận động chống luật lệ ngược ngạo của nhà cầm quyền, một số blogger tham gia các cuộc tiếp xúc, đã bị nhà cầm quyền sách nhiễu.

Ngược lại với sự cấm cản, sách nhiễu của nhà cầm quyền CSVN, đại diện các tổ chức quốc tế cũng như các tòa đại sứ Âu tây ở Hà Nội đã bày tỏ hậu thuẫn mạnh mẽ đối với giới blogger Việt Nam.

Phó Chủ Tịch CSVN nhìn nhận: 'Ăn của dân không từ một cái gì'

"Càng đi nhiều càng buồn, chính sách cho người nghèo về địa phương bị biến dạng rất nhiều, mỗi ngày người ta ăn từng tí của dân, không từ một cái gì..."

Nguyễn Thị Doan, phó chủ tịch nước CSVN than như thế trong một cuộc họp của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội CSVN hôm Thứ Tư 11/9/2013 nhân dịp cơ quan này "Cho ý kiến về kết quả giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm y tế giai đoạn 2009-2012".

Trong cuộc họp ở Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội nói trên, bà Doan kêu ca về thói ăn bẩn của quan chức chế độ ở mọi mặt của chế độ. Từ ăn chặn tiền trợ giúp người nghèo ở Hà Tĩnh đến nuốt tiền cơm của học trò nghèo miền núi. Tiền giúp gia đình liệt sĩ, thương binh cũng chẳng tha.

"Không chỉ riêng hiện tượng "vô lương tâm vô đạo đức" ở bệnh viện Hoài Đức", bà này "còn nhắc đến hiện tượng giám đốc bệnh viện khám bệnh cho

bệnh nhân rồi đưa đơn thuốc đến nhà mình mua, cho đưa phương tiện bên ngoài vào bệnh viện rồi cùng chia doanh thu...”.

Bà Doan kêu về tình trạng tham nhũng trầm trọng trong ngành y tế: “sao giờ không ai sợ pháp luật, không sợ bị trừng trị nữa rồi, mỗi ngày ăn từng tí của dân, liều vacxin con con cũng ăn, tiền chữa bệnh cũng ăn, trách nhiệm thuộc về ai?”.

Tham nhũng được mô tả là ở khắp mọi nơi, từ hàng ngũ lãnh đạo chóp bu đến nhân viên mọi ngành trong guồng máy công quyền tại Việt Nam. Một tệ nạn không bao giờ giải quyết được vì tham nhũng là chính sách của đảng cộng sản Việt Nam, họ làm ngơ để tập đoàn của họ tha hồ vớt vạt xương máu nhân dân, chỉ những người dân thấp cổ bé miệng bị thiệt thòi, đau khổ.

Cộng Sản Việt Nam xử luật sư Lê Quốc Quân 30 tháng

Tòa án TP Hà Nội vừa tuyên án 30 tháng tù với luật sư bắt đồng chính kiến Lê Quốc Quân vào ngày 2/10 vừa qua. Tuy nhiên luật sư Quân đã tuyên bố tại tòa là mình vô tội và sẽ kháng cáo”.

Trả lời đài BBC sau phiên tòa, bà Nguyễn Thị Thu Hiền, vợ ông Lê Quốc Quân nói gia đình "cực lực phản đối bản án bất công này". Bên ngoài tòa án một số người ủng hộ ông Lê Quốc Quân đang tụ tập hô khẩu hiệu phản đối bản án.



Ngay sau khi bản án được đưa ra, Đại sứ quán Hoa Kỳ tại Hà Nội đã có lập tức có thông cáo bày tỏ như sau: "Chúng tôi quan ngại sâu sắc về việc chính phủ Việt Nam kết tội và tuyên án 30 tháng tù về tội trốn thuế đối với luật sư nhân quyền và blogger Lê Quốc Quân. Việc chính quyền Việt Nam sử dụng các điều luật thuế để bỏ tù những người chỉ trích chính phủ hoặc bày tỏ quan điểm chính trị của họ một cách ôn hòa là điều đáng lo ngại. Việc kết án này dường như không phù hợp với quyền tự do ngôn luận và những nghĩa vụ của Việt Nam theo Công ước Quốc tế về Các Quyền Dân sự và Chính trị cũng như các cam kết thể hiện trong Tuyên ngôn Nhân quyền Quốc tế. Chúng tôi kêu gọi chính phủ hãy thả các tù nhân lương tâm và cho phép mọi người Việt Nam bày tỏ quan điểm chính trị của họ một cách ôn hòa."

Ông Phil Robertson, thuộc tổ chức nhân quyền đặt trụ sở ở Mỹ, Human Rights Watch, nói với BBC sau phiên tòa: “Bằng cách bỏ tù Lê Quốc Quân với cáo buộc có động cơ chính trị, Việt Nam một lần nữa

chứng tỏ đặt ưu tiên cho việc bịt miệng những nhân vật nổi bật cổ vũ nhân quyền và chính trị. Đây là dấu đen cho hồ sơ nhân quyền Việt Nam và cho thấy chính phủ trắng trợn bỏ qua các ràng buộc nhân quyền. Chúng ta cần công khai lên án sự bất công này, đòi thả Lê Quốc Quân và nói rõ rằng việc Việt Nam không tôn trọng nhân quyền sẽ có hại cho việc ứng cử Hội đồng Nhân quyền LHQ tháng 11 này."

Sinh viên Phương Uyên bị công an hành hung

Trong khi đang đi thăm viếng các nhà tranh đấu cho dân chủ tại Hà Nội, sinh viên Phương Uyên bị buộc phải lên máy bay về Sài Gòn. Tại phi trường Nội Bài, Phương Uyên bị công an hành hung và làm nhiều điều sàm sỡ. Phương Uyên bị xuất huyết và tiểu ra máu.



Phương Uyên bị công an hành hung tại phi trường Nội Bài ngày 25/9/2013 (Hình của VRNs)

Hình ảnh trên mạng internet cho thấy Phương Uyên đã bị một an ninh sân bay Nội Bài mặc áo ca rô đậm sàm sỡ trước đám đông. Hành vi này đang bị lên án và nhiều blogger tham gia cuộc điều tra xem kẻ có hành vi thô bỉ này là ai và gia đình của anh ta hiện ở đâu. Gia đình Phương Uyên cho biết sẽ nộp đơn khởi tố công an và an ninh Nội Bài vì đã hành hung, tấn công tình dục, bắt giữ trái phép công dân đối với Phương Uyên.



Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam “Tướng chết theo thành”



Thương tiếc viết về Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam

Cuối tháng 3 năm 1998, anh Thời cựu SVSQ khóa III Thủ Đức đến nhà tôi mượn tấm ảnh của Tướng Nguyễn Khoa Nam và tặng tôi một số đặc san NKN do các anh đồng khóa ấn hành từ mấy năm nay. Anh Thời đã yêu cầu tôi viết vài hàng về anh Nam, người anh ruột của tôi. Tôi xúc động vô cùng! Từ mấy năm nay, tôi không muốn viết về anh Nam nữa, tôi muốn để cho tâm tư lắng xuống và nỗi buồn chia cắt ruột thịt sẽ vơi theo thời gian, nhưng với anh Thời và cũng như tất cả các anh cựu khóa III Thủ Đức, tôi không thể từ chối được vì các anh là bạn của anh tôi. Đến giờ phút này, các anh đã ngoài 70, còn ngồi lại với nhau để viết cho nhau và cho các chiến hữu QLVNCH những tâm tình, những kinh nghiệm, đó là điều đáng quý. Tôi kính trọng các anh là ở chỗ đó. Những gì tôi viết ở đây về Thiếu tướng Nguyễn Khoa Nam là của chính tôi biết, những gì do anh em sĩ quan hay bạn kể lại, nhất là suốt 12 năm trong lao tù Cộng sản, có lẽ tôi muốn kể ra. Thời gian Thiếu tướng Nguyễn Khoa Nam ở trong quân ngũ, từ 1953 đến 1975, tôi rất ít biết vì anh em tôi phải xa nhau, mỗi người một lãnh vực, mỗi người một hoàn cảnh.

1. Thiếu tướng Nguyễn Khoa Nam, gốc Làng An Cựu Tây, Huyện Hương Thủy, Tỉnh Thừa Thiên, sinh tại Thành phố Tourane (Đà Nẵng) ngày 23 tháng 9 dl năm 1927. Gia đình chúng tôi có nhiều anh em nhưng các anh lớn đều mất sớm, đến năm 1975, chúng tôi còn một bà chị là Nguyễn Khoa Diệu Khâm, năm nay 82 tuổi đang ở Sài Gòn. Anh Nam và tôi là em út. Anh Nam lớn hơn tôi 8 tuổi, đúng hơn là 7 năm, 7 tháng. Ông thân sinh chúng tôi trước là Thanh Tra Học Chánh tại Đà Nẵng thường gọi là Cụ Thái Thường Nguyễn Khoa Túc, về hưu năm 1941 và về nghỉ hưu tại Huế. Mẹ chúng

tôi là bà Công Tôn Nữ Mộc Cẩn, thuộc dòng Tuy Lúy Vương.

2. Anh Nam học Tiểu học tại Trường Ecole des Garçons thành phố Đà Nẵng, từ năm 1933 đến năm 1939 ra Huế tiếp tục học Lycée Khải Định và ở nội trú. Anh đậu bằng Thành Chung năm 1943 và tiếp tục học lên đến Nhị Cấp. Đến năm 1946, chiến tranh bùng nổ, cả gia đình chúng tôi phải tản cư, lúc bấy giờ anh đã 19 tuổi, định theo kháng chiến trong hàng ngũ Thanh Niên Tiền Phong nhưng Mẹ tôi giữ lại. Năm 1947, hồi cư, anh Nam tiếp tục học lớp Đệ Nhị Toán nhưng sau đó theo học lớp Hành Chánh tại Huế, năm 1951 anh giữ chức chủ sự Tài Chánh cho đến năm 1953 thì được gọi nhập ngũ Khóa III Thủ Đức. Lúc đó tôi có giấy gọi vì đã đủ 18 tuổi được miễn vì còn vài tháng nữa tôi phải thi Tú Tài 2.

3. Tháng 9 năm 1953, tôi vào Sài Gòn theo học Faculté des Sciences (Université de Saigon) thì gặp anh Nam, chủ nhật nào hai anh em chúng tôi cũng gặp nhau, chiều Chủ Nhật, tôi đưa anh lên nhà thương Grall, ở đó có xe của quân trường chở về Thủ Đức. Tháng 10 năm 1953, anh ra trường tình nguyện vào binh chủng Nhảy Dù, đi học chuyên nghiệp rồi theo đơn vị ra Bắc luôn, tôi không hề hay biết gì cả (lúc này cha mẹ tôi mất rồi nên anh làm theo ý thích của mình). Mãi đến khi nhận được thư anh từ một KBC ngoài Bắc, tôi mới biết anh ở trong đơn vị Nhảy Dù đang hành quân ngoài đó. Tôi không có ý kiến gì vì biết tính anh tôi khi quyết định rồi thì không thay đổi được. Tháng 8 năm 1954, sau hội nghị Genève, anh theo đơn vị vào Sài Gòn, tôi đến thăm thấy anh mang lon Trung Úy. Tôi có hỏi anh năm nay 27 tuổi rồi, hòa bình rồi, có tính chuyện vợ con không? Anh cười và nói "Mình nhảy dù, lấy ai thì người đó dễ trở thành quả phụ, tội lắm". Tôi biết anh không muốn lấy vợ. Về sau này, bà con, cô bác làm mai mối cho anh nhiều nơi xứng đáng, rồi anh cũng lờ đi. Năm 1955, anh làm Đại Đội Trưởng thuộc TĐ7ND và hành quân đánh Bình Xuyên tại Sài Gòn. Sau đó anh được thăng Đại Úy và Sư Đoàn Dù cử anh đi học kỹ thuật ở PAU (Pháp) khoảng 8 tháng. Lúc này anh có mua được một căn phố nhỏ, một phòng ngủ, một phòng khách ở Cư Xá Nhảy Dù trước Trường Đua Phú Thọ. Anh vẫn ở căn nhà này, không sửa sang cho đến 30-4-75. Thật ra thì ít khi về đây phần lớn thời gian ở trong đơn vị, và lại về nhà một mình cũng buồn lắm, có lẽ ở đơn vị vui hơn.

Năm 1956, anh Nam ở Pháp về làm Đại Đội Trưởng kỹ thuật Dù trong trại Hoàng Hoa Thám. Anh mang Đại úy từ 1955-1964, qua đầu năm 1965 anh giữ chức Tiểu Đoàn trưởng TĐ5ND, tôi mới thấy anh lên Thiếu Tá.

Từ lúc nắm TĐ5ND, anh đi hành quân khắp bốn Vùng Chiến Thuật. Năm 1966, khoảng tháng 3, TĐ5ND tham dự cuộc hành quân Liên Kết 66 tại Quảng Ngãi do Sư Đoàn 22 Bộ binh tổ chức anh có về thăm gia đình tôi. Anh rất thương các cháu con

tôi và có thì giờ rảnh là về nhà tôi tắm rửa, ăn cơm và thăm các cháu. Thời gian này, tôi là Hiệu Trưởng trường Trung học Đệ Nhất Cấp Trần Quốc Tuấn Quảng Ngãi.

Đây là lúc anh em chúng tôi gặp nhau nhiều nhất cả thời gian sau này. Thấy anh có vẻ buồn dù ta đang thắng, tôi hỏi anh, anh nói: "Chiến tranh đem lại chết chóc và đau thương, hàng trăm xác Việt Cộng 15, 16 tuổi phơi thây trên núi Tròn, bên đơn vị mình có mười mấy bạn phải hy sinh, tội quá, vợ con họ ở nhà chắc đau khổ lắm. Kỳ này về phải lo cho gia đình tử sĩ". Lần đó, anh được ân thưởng Đệ Tứ Đẳng Bảo Quốc Huân Chương.

Sau đó tháng 5 năm 1966, TĐ5ND đi Huế về vụ Phật Giáo, cũng là điều bất đắc dĩ.

Năm 1967, thăng cấp Trung Tá và được bổ nhiệm làm Lữ Đoàn Trưởng LĐ3ND. Lữ Đoàn được nổi danh với trận đánh đồi Ngok Van ở Kontum. Cuối năm 1967, anh được thăng cấp Đại Tá với Đệ Tam Đẳng Bảo Quốc Huân Chương.

Năm 1968, LĐ3ND về Sài Gòn tham gia trong trận Mậu Thân 1 và 2 ở ven đô Đô Thành Sài Gòn Chợ Lớn.

Năm 1969, được cử giữ chức Tư Lệnh SĐ7BB kiêm Tư Lệnh Khu Chiến Thuật Tiền Giang. Tháng 11 năm 1969, được vinh thăng Chuẩn Tướng nhiệm chức tại Mặt Trận. Đến tháng 10 năm 1971 được thăng chức Chuẩn Tướng thực thụ.

Năm 1972, được thăng cấp Thiếu Tướng nhiệm chức.

Tháng 10 năm 1973 được thăng cấp Thiếu Tướng thực thụ.

Tháng 11 năm 1974, được bổ nhiệm làm Tư Lệnh Quân Đoàn IV Vùng IV Chiến Thuật cho đến ngày 30 tháng 4 năm 1975.

Chiều ngày 1 tháng 5 năm 1975, Trung Úy Danh Sĩ Quan Tùy Viên của Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam lên Sài Gòn tin cho chị tôi là bà Diệu Khâm biết là Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam đã tuẫn tiết. Trung Úy Danh nói thêm Thiếu Tướng tự sát vào khoảng nửa đêm 30-4-75 rạng 1-5-75. Ông ngồi trên chiếc ghế bành, mặc quân phục đại lễ với đầy đủ huân chương. Ông dùng tay mặt cầm khẩu Colt 45 bắn vào màng tang bên phải, máu thấm đầy quân phục, đầu ngã sang bên trái. Trên bàn giấy, chiếc cặp của Thiếu Tướng có một số giấy tờ và khoảng 40.000\$ tiền Việt Nam. Bác sĩ Trung Tá Hoàng Như Tùng và một số Chiến hữu lo tắm liệm và đưa ra an táng tại Nghĩa Trang Quân Đội Cần Thơ ngày 1 tháng 5 năm 1975.

Sáng ngày 2 tháng 5 năm 1975, chị tôi là bà Diệu Khâm và cô con gái xuống Cần Thơ làm mộ bia Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam.

Tháng 3 năm 1994, người em dâu là bà Nguyễn Khoa Phước từ Sài Gòn về Cần Thơ xin hốt cốt lúc này tôi (Phước) đang ở tù tại trại Nam Hà - Ba Sao). Khi hài cốt được đưa lên, nhà tôi thấy còn nguyên bộ xương, đặc biệt hàm răng còn rất tốt chưa trám và hư hỏng cái nào, một thẻ bài quân nhân có tên

Nguyễn Khoa Nam, một quyển kinh Phật đựng trong bao nylon và một khẩu Browning, bộ xương đã được thiêu liền khi đó, khi thiêu xong tro hài cốt được gia đình đựng trong bình sứ, đem về Sài Gòn ngay hôm đó.



Hũ đựng tro cốt Tướng Nguyễn Khoa Nam (Hình: Nguyễn Khoa Danh)

Vài ngày sau lễ phục tang được tổ chức tại Chùa Già Lam với sự tham dự đông đủ thân nhân và bà con nội ngoại. Hiện nay tro hài cốt của Thiếu Tướng Nguyễn Khoa Nam được đặt thờ tại chùa Già Lam, đường Lê Quang Định, quận Gò Vấp, Tỉnh Gia Định.

Nguyễn Khoa Phước

Lá Tình

Tóc Tím

Tặng Anh chiếc lá thu vàng ,
Rơi trên cỏ ướt bên hàng giậu thưa .
Chiều qua trời đổ cơn mưa
Bay sang đất lạ nên chưa trở về .
Nghe lời phủ dụ mãi mê,
Cuốn theo cơn gió ước thề lỡ quên .
Lìa cảnh ngọn cỏ kê bên ,
Sánh vai hoa dại không tên trên đồi .
Em về nhặt lá bồi hồi
Thương cho một kiếp nổi trôi sông đời !
Bao phen vật đổi sao dời ,
Mùa thu lá vẫn rơi rụng rời ?
Lá khô đông mối sầu rơi
Sơn khê phủ một màu thời gian đi .
Người xưa chờ kẻ cố tri ,
Vàng bay mấy lá tình si, hững hờ !
Theo gương dẹt mấy vần thơ,
Gửi Anh hàng xóm thần thờ tường đông .
Tặng thêm Anh chiếc lá hồng ,
Nỗi buồn đem thả theo dòng cuồng lưu .
Lòng còn nặng trĩu ưu tư,
Bên Anh lá sẽ hát ru suốt đời .

Phút Thành Thần của Tướng Lê Văn Hưng



Tôi tin Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng đã thành thần đúng như câu dân gian thường nói về những vị dũng tướng “sinh vi tướng, tử vi thần”.

Tôi chứng kiến cuộc sống uy dũng của ông qua nhiều giai thoại. Một trong những giai thoại đó xảy ra vào năm 1972, trong cuộc tổng tấn công của Việt Cộng. Năm đó, ông tử thủ An Lộc, và tôi ra vào An Lộc nhiều lần, theo dõi những nỗ lực của Sư Đoàn 5 Bộ Binh trong cố gắng chặn đứng mũi dùi của địch tại An Lộc, thị trấn chỉ cách thủ đô Sài Gòn 3 tiếng đồng hồ, nếu đoàn chiến xa T 54 của chúng không vướng vào sức kháng cự quyết liệt của chiến sĩ Việt Nam Cộng Hòa.

Ngày 13 tháng Tư 1972, quân Việt Cộng từ 3 mặt tấn công vào tuyến phòng thủ của Quân Lực VNCH, hai mặt Đông và Tây đánh bật địch quân ra nhưng tuyến phòng thủ hướng Bắc bực, nhiều chiếc T- 54 của địch húc rào gai tràn vào.

Đang viết bài tại tòa soạn, (số 2bis đường Hồng Thập Tự), thì được tin địch quân chọc thủng phòng tuyến, tôi điện thoại gọi đại tá Lê Văn Hưng, tư lệnh sư đoàn, và hỏi ông, “Tình hình ở trông ra sao?”
“Đái ra quần rồi chứ sao?”

Tướng Hưng có lối nói đùa rất tình, nghe giọng đùa cợt quen thuộc tôi thấy yên bụng và bảo ông, “Viết xong bài tường thuật này, tôi sẽ ra Tân Sơn Nhất, kiểm trực thẳng vào gặp anh.”

“Đừng đáp trên nóc hầm nghe, ở trên không còn trống như ngày hôm qua nữa,” tướng Hưng bảo tôi.
“Có gì ở trên?”

“Một chiếc T 54.”

Tôi tưởng tướng Hưng vẫn nói đùa như thường khi, nhưng khi tôi vào đến An Lộc, đại tá Lê Quang Lương, tư lệnh Lữ Đoàn 1 Nhảy Dù, bảo tôi là ông mới gỡ “con rắn” đó trên lưng đại tá Hưng.

Ba trong nhiều tấm hình tôi chụp trong lúc vào làm phóng sự tại An Lộc, đăng trên tờ Điều Hâu số 110 phát hành ngày 21 tháng Tư 1972 (đại tá Lương và đại tá Nhứt đều cầm trên tay một chai martell quà tặng của người dân Sài Gòn)

Ông Lương bảo tôi, “Anh tìm anh Mạch Văn Trường để nghe ông vua diệt T 54 kể chuyện đánh tăng địch.”

Chúng tôi có một số bạn chung, bọn “nhà giàu” sống tại Sài Gòn với mặc cảm mắc nợ người xả thân ngoài chiến tuyến; mỗi lần tôi vào chiến trường quan sát để viết bài, họ gửi tôi một, hai thùng, mỗi thùng 12 chai rượu mạnh để tặng người cầm súng.

Tôi gặp Lương trên đường vào gặp Hưng, người “anh hùng tình rui”, cái tên bè bạn đặt cho anh. Tôi biết rất nhiều về Hưng, nhưng tôi không chứng kiến phút quyết liệt, anh đẩy vợ và đẩy người sĩ quan tùy viên tâm phúc ra khỏi phòng, để làm hành động không hàng giặc. Hơn nữa tôi không viết về anh được như anh Nghĩa, người sĩ quan tùy viên của anh viết: viết với lòng yêu thương kính cẩn của một vị trung úy viết về ông tướng mà anh Nghĩa tâm phục, khẩu phục.

Tôi vô cùng chân thành giới thiệu bài viết của anh Nghĩa.

Nguyễn Đạt Thịnh

Bài viết về phút cuối cùng của Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng

Tác giả: Nghĩa

Vào chuyện

Lúc đó khoảng 8h30 tối ngày 30-4-75. Bộ quân phục nghiêm chỉnh vẫn còn trên người Chuẩn Tướng và tôi. Bên trong phòng ngủ Chuẩn Tướng, ngay sát đầu cầu thang trên lầu, sau nụ hôn vĩnh biệt của phu nhân vừa kịp đặt trên má chồng, ông Tướng đã vội vã đẩy bà ra phía ngoài và đóng nhanh cánh cửa. Lúc quay người lại, thấy tôi còn đứng lại trong phòng, giọng ông thẳng thốt:

- Nghĩa! Mày đi ra...

Vừa nói ông vừa nắm lấy tay tôi lôi về phía cửa. Tôi bệu bạo:

- Tôi ở lại cùng Thiếu Tướng!?...

Sự dứt khoát của nghiêm lệnh hằng ngày trong giây phút xúc động mãnh liệt làm giọng Chuẩn Tướng lạc đi. Cái nút đẩy tôi ra ngoài, sự cọ xát ngăn ngừa đầy bi thương ấy khiến tôi có cảm giác mình như là thỏi sắt đang bị rút ra khỏi cục nam châm. Ôi! Cái chết hoàn toàn được sắp đặt trước, lần đầu tiên trong đời tôi mới chứng kiến. Tôi chột oà khóc!

Đứng bên ngoài, tôi và phu nhân tai còn vọng nghe tiếng rít cài then khô khốc từ bên trong. Bất giác, tôi và bà Tướng mọp người xuống nền gạch, cố đưa

mắt nhìn vào khe hở dưới cửa. Mọi việc diễn ra không đầy 1 phút sau đó. Một tiếng nổ chát chúa vang lên bên trong cánh cửa. Tôi hoảng hốt ngưng khóc, đứng bật dậy. Với tiếng nổ đó, tôi đau đớn nhận rõ chắc chắn chuyện gì đã xảy ra rồi! Trong phòng không còn tiếng động nào. Tôi đưa tay thử lay động cánh cửa. Vô hiệu! Tôi lùi lại nhìn xuống phía chân cầu thang kêu lớn khi thấy có ba bốn cái đầu đang nhón nhác nhìn lên (hình như có cả Thiếu Tá Phương):

- Kiểm một con dao... cạy cửa mau...

Người tài xế tên Giêng cầm con dao to, nhọn, chạy nhanh lên và đích thân nạy cánh cửa bật ra. Mọi người cùng ủa vào phòng. Tôi bàng hoàng khóc ngất. Tất cả cũng khóc và chạy đến chỗ giường ngủ của Chuẩn Tướng. Ông đang giữa người, nửa thân trên nằm trên tấm nệm trải drap trắng, 2 cánh tay buông ngang, khuy cổ và ngực áo bung ra, máu tươi nhuộm thắm phần ngực trái chiếu áo thun trắng bên trong. Cả phần chân Chuẩn Tướng buông thõng bên ngoài, 2 gót giày chằm đất. Có lẽ Chuẩn Tướng đã ngồi cạnh thành giường, 1 tay cầm 2 khuy áo trên, tay kia đưa nòng colt 45 ấn vào chỗ trái tim...

Chúng tôi đặt Chuẩn Tướng ngay ngắn lại trên giường, gương mặt ông xanh tái, lấm tấm mồ hôi, miệng há, đôi mắt chưa khép, biểu lộ sự đau đớn cực độ. Vừa đặt đầu ông lên gối, bà Tướng vuốt mắt cho chồng... Chuẩn Tướng đã yên nghỉ! Viên đạn oan nghiệt đã xuyên thật chính xác quả tim người anh hùng.

Đưa con đầu lòng, Lê Uy Hải, lúc đó vừa tròn 6 tuổi, đã nhặt được đầu đạn đưa cho mọi người xem, rồi mím môi khép 5 ngón tay giữ chặt "kỷ vật". Nhìn cử chỉ ấy, tôi nghĩ tuổi thơ ngây dại của cháu đã trôi qua mất kể từ buổi tối hôm nay rồi. Khoảng một tiếng đồng hồ trước đó hai anh em (em gái 3 tuổi) còn đùa giỡn trên tấm nệm cao su đặt dưới nền gạch cạnh phòng cha, hai đứa bé không hề hay biết lát nữa đây vành khăn tang trắng sẽ phủ lên tuổi ấu thơ hồn nhiên của mình.

Tiếng Lòng

Ngô Minh Hằng

*Tôi viết mãi, bao năm rồi chưa trọn
Một bài thơ thương nhớ, nhớ thương quê
Quê tôi đó, xương chồng cao có ngọn
Và máu hồng loang đỏ cả sơn khê*

*Quê tôi đó, bốn nghìn năm bất khuất
Dâu biển tang thương, hưng phế bao thờ
Thăng Long cũ, bóng rồng bay rợp đất
Sông Bạch Đằng cộc nhọn vẫn nằm phơi*

*Quê tôi đó, bầu trời Nam, nước Việt
Năm cửa Ô, Ba mươi sáu phố phường
Dòng Hương giang vẫn muôn đời tha thiết
Bến Ninh Kiều tà áo trắng nồng hương*

*Quê tôi đó, biển sông đầy tôm cá
Những ruộng đồng bát ngát cánh cò bay
Giọt nắng ấm, áp yêu tình mái lá
Làn gió hiền ru tiếng sáo cung mây*

*Quê tôi đó, bây giờ xa xôi lắm
Ai tham tàn, ai cướp mất quê tôi!
Thân vong quốc, đời lạc loài cay đắng
Kiếp tha hương, tủi nhục phận con người*

*Chưa thể chết, nên tôi còn phải sống
Sống để về nhìn lại mảnh quê tôi
Đã có lúc chiêm bao làm Phù Đổng
Gươm Mê Linh mơ một thuở vá trời*

*Mộng không thực, vì tài hèn, phận bé
Nên thơ tôi viết mãi chẳng thành lời
Thơ nước mắt xin gửi về quê Mẹ
Nỗi u hoài thống khổ, tiếng lòng tôi*



**Đọc và ủng hộ Việt Nam Nguyệt San
30 Euro một năm**

Địa chỉ liên lạc:
Ban Quản Trị VNNS
Stationsweg 46
2131 XD Hoofddorp
Nederland

Email: dtnguyen@congdonghoalan.com
Điện thoại: +31 (0)23-5640166

IBAN: NL16 INGB 0001 5086 64 t.n.v. AVVN

Những Ngày Cuối Cùng của Tướng PHẠM VĂN PHÚ



Năm 1960, được tuyển chọn để phục vụ trong binh chủng Lực Lượng Đặc Biệt. Cuối năm 1962, thăng cấp Thiếu Tá và giữ chức vụ Liên Đoàn Trưởng Liên Đoàn Quan Sát 77 Lực Lượng Đặc Biệt. Giữa tháng 5/1964, ông đã chỉ huy liên đoàn này đánh tan Trung Đoàn 765 Cộng Sản Bắc Việt (CSBV) tại Suối Đá, Tây Ninh. Gần cuối năm 1964, ông được thăng Trung Tá và giữ chức tham mưu trưởng Lực Lượng Đặc biệt. Một năm sau, ông được thăng Đại Tá nhiệm chức.

Đầu năm 1966, không hiểu vì lý do gì, ông bị vị Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Biệt trình Bộ Quốc Phòng thu hồi cấp Đại Tá nhiệm chức và chuyển ra miền Trung, giữ chức Phụ Tá Tư Lệnh Sư Đoàn 2 Bộ Binh, giữa năm 1966, ông là Đại Tá Tư Lệnh Phó, xử lý thường vụ Tư Lệnh Sư Đoàn này. (Tư Lệnh Sư Đoàn 2 Bộ Binh là Thiếu Tướng Hoàng Xuân Lãm, được cử giữ chức Tư Lệnh Quân Đoàn 1 Vùng 1 Chiến Thuật vào cuối tháng 5/1966). Cuối năm 1966, ông được điều động ra Sư Đoàn 1 Bộ Binh làm Tư Lệnh Phó Sư Đoàn. Giữa năm 1968, được cử giữ chức vụ Tư Lệnh Biệt Khu 44 (bao gồm các tỉnh biên giới ở miền Tây Nam phần). Năm 1969, được thăng cấp Chuẩn Tướng tại mặt trận. Đầu năm 1970, Chuẩn Tướng Phú được cử thay thế Thiếu Tướng Đoàn Văn Quảng trong chức vụ Tư Lệnh Lực Lượng Đặc Biệt.

Gần cuối tháng 8/1970, Tướng Phú được Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu bổ nhiệm giữ chức Tư Lệnh Sư Đoàn 1 Bộ Binh thay thế Thiếu Tướng Ngô Quang Trưởng, được cử giữ chức Tư Lệnh Quân Đoàn 4. Tháng 3/1971, ông được thăng Thiếu Tướng tại mặt trận sau cuộc hành quân Lam Sơn 719 ở Hạ Lào (ngoài Tướng Phú, có hai Đại Tá được thăng cấp chuẩn tướng: Đại Tá Vũ Văn Giai — Tư Lệnh phó Sư Đoàn 1 Bộ Binh, Đại Tá Hồ Trung Hậu — Tư Lệnh Phó Sư Đoàn Nhảy Dù). Trong cuộc chiến mùa Hè 1972, ông đã điều động,

phối trí các trung đoàn của Sư Đoàn 1 Bộ Binh giữ vững phòng tuyến Tây Nam Huế. Do điều kiện sức khỏe, đến tháng 9/1972, ông bàn giao Sư Đoàn 1 Bộ Binh cho Đại Tá Điem, Tư Lệnh Phó, xử lý thường vụ. Từ 1973 đến tháng 10/1974, ông giữ chức chỉ huy trưởng Trung Tâm Huấn luyện Quang Trung.

Tháng 11/1974, thể theo đề nghị của Thủ Tướng Trần Thiện Khiêm và Phó Tổng thống Trần Văn Hương, Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu đã ký sắc lệnh cử ông giữ chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn 2 và Quân Khu 2 thay thế Trung Tướng Nguyễn Văn Toàn. (Tướng Toàn trở lại binh chủng Thiết giáp, giữ chức chỉ huy trưởng).

Nhận chức vụ Tư Lệnh Quân Đoàn 2 không phải do chính Tổng Thống Nguyễn Văn Thiệu lựa chọn, hoặc do Đại Tướng Cao Văn Viên — Tổng tham mưu trưởng — đề nghị, nên Thiếu Tướng Phạm Văn Phú đã gặp nhiều khó khăn trong việc sắp xếp nhân sự cao cấp phụ tá ông để điều hành bộ Tư Lệnh. Thông thường, các Tư Lệnh Quân Đoàn được quyền chọn lựa tham mưu trưởng, sau đó, bộ Tổng tham mưu sẽ ban hành quyết định hợp thức hóa, thế nhưng Thiếu Tướng Phạm Văn Phú đã bị bộ Tổng tham mưu “hạn chế” các quyền hạn dành cho Tư Lệnh Quân Đoàn. Khi Tướng Phú nhận chức Tư Lệnh Quân Đoàn 2, vị tham mưu trưởng đương nhiệm là Chuẩn Tướng Trần Văn Cẩm. (Trong thời gian từ 1967 đến tháng 6/1968, khi Tướng Phú còn mang cấp Đại Tá và giữ chức vụ Tư Lệnh Phó Sư Đoàn 1 Bộ Binh thì tướng Cẩm còn là Trung Tá, Tham Mưu Trưởng Sư Đoàn này).

Trong những tuần lễ đầu tiên, Tướng Phú đã hai lần đề nghị hai vị Đại Tá giữ chức vụ tham mưu trưởng Quân Đoàn thay chuẩn tướng Cẩm được bổ nhiệm làm Phụ Tá Hành Quân Tư Lệnh Quân Đoàn 2, nhưng cả hai lần đều bị Trung Tướng Đồng Văn Khuyên tham mưu trưởng Liên quân trình với Đại Tướng Cao Văn Viên bác bỏ. Cuối cùng, theo đề nghị của Trung Tướng Khuyên, Đại Tướng Cao Văn Viên đã bổ nhiệm Đại Tá Lê Khắc Lý, nguyên tham mưu trưởng bộ Tư Lệnh Tiền Phương Quân Đoàn 1 giữ chức vụ Tham Mưu Trưởng Quân Đoàn 2. Dù vị tham mưu trưởng không do mình chọn lựa, nhưng Tướng Phú đã tin dùng và ủy nhiệm cho Đại Tá Lê Khắc Lý nhiều quyền hạn trong việc điều hành Bộ Tư Lệnh.

Trước khi cuộc chiến Cao Nguyên (năm 1975) bùng nổ, Tướng Phú được Đại Tá Trịnh Tiểu, Trưởng Phòng 2 Quân Đoàn trình bày về các khả năng Cộng quân sẽ mở cao điểm tại Ban Mê Thuột, thế nhưng không hiểu vì sao, Tướng Phú không tin và nhận định rằng Pleiku mới là chiến trường trọng điểm, còn Ban Mê Thuột là mặt trận phụ mà Cộng quân muốn tạo thế trận nghi binh. Trận chiến Ban Mê Thuột đã bùng nổ vào rạng sáng ngày 10 tháng 3/1975.

Bốn ngày sau, vào trưa ngày 14 tháng 3/1975, trong một cuộc họp đặc biệt tại Cam Ranh, Tổng thống Nguyễn Văn Thiệu đã ra lệnh cho Thiếu Tướng Phạm Văn Phú triệt thoái toàn bộ Quân Đoàn 2 khỏi Cao nguyên.

Sau khi lực lượng Quân Đoàn 2 triệt thoái khỏi Nha Trang, 1 giờ 45 trưa ngày 2 tháng 4/1975, Thiếu Tướng Phạm Văn Phú và vài sĩ quan thân tín đã bay đến ngọn đồi “Lầu Ông Hoàng” để chờ Thiếu Tướng Nguyễn Văn Hiếu — Tư Lệnh Phó Quân Đoàn 3 — tới nhận bàn giao phần lãnh thổ cuối cùng của Quân Khu 2 được lệnh sát nhập vào Quân Khu 3. Vào giờ phút đó, quanh Tướng Phú chỉ có: Đại Tá Đức — nguyên Phó Tá Tư Lệnh Quân Đoàn 2 đặc trách lực lượng diện địa; Thiếu Tá Vinh, chánh văn phòng; Thiếu Tá Hóa, sĩ quan tùy viên, và Thiếu Tá Phạm Huấn, sĩ quan Báo chí. Chính tại đây, Tướng Phú đã có quyết định tự sát, nhưng Đại Tá Đức đã kịp thời can ông. Theo lời kể của Thiếu Tá Phạm Huấn, vào lúc 2 giờ 12 phút cùng ngày, Thiếu Tá Hóa tới trình cho Tướng Phú là trực thăng của Tướng Hiếu sắp đáp xuống. Khi đó, Thiếu Tá Huấn đứng gần Tướng Phú, thấy đôi mắt Tướng Phú như muốn tóe lửa. Và sau khi Thiếu Tá Hóa quay gót, Tướng Phú vắt điều thuốc lá đang cầm trên tay xuống đất. Rất nhanh, ông rút khẩu súng ngắn nòng ra khỏi vỏ. Nhưng tiếng hét thất thanh của Đại Tá Đức: “Thiếu Tướng”. Khẩu súng trên tay Tướng Phú bị gạt bắn xuống đất. Sự việc này xảy ra quá bất ngờ...

Giữa tháng 4/1975, Tướng Phú lâm bệnh, vào điều trị tại Tổng Y Viện Cộng Hòa. Ngày 15 tháng 4/1975, Đại Tá Phạm Văn Chung, cựu Lữ Đoàn Trường Lữ Đoàn 369 Thủy Quân Lục Chiến, nguyên tỉnh trưởng kiêm tiểu khu trưởng Quảng Nam, đã vào thăm Tướng Trường và Tướng Phú đang nằm dưỡng bệnh. Chính trong lần thăm này, Đại Tá Chung đã nghe Tướng Phú trần trối, và kể lại như sau:

...Rời phòng Trung Tướng Trường, tôi (Đại Tá Chung) qua phòng kế bên cạnh là phòng của Thiếu Tướng Phú, cũng đang nằm dưỡng bệnh kế đó. Bước vào phòng tôi thấy Thiếu Tướng Phú đứng dậy ngay và bắt tay tôi bằng một giọng hân học, tức tối: “Anh Chung, anh từng hành quân với tôi đã lâu...”

Nói đến đây Thiếu Tướng Phú ôm tôi và khóc tiếp với giọng nghẹn ngào, tức tối:

“...mà đêm qua, Tổng Thống Thiệu lên đài nói chuyện và đổ tội cho các tướng lãnh là hèn nhát bỏ chạy. Anh cứ về hỏi Trung Tướng Trường xem, trong buổi họp hôm trước, có cả Trung Tướng của anh nữa đấy, tôi đã xin Tổng Thống cho tôi giữ Pleiku bằng mọi giá, Tổng Thống không chịu, bắt tôi phải rút... có cả Đại Tướng Viên và Đại Tướng Khiêm nghe nữa mà bây giờ Tổng Thống nói

chuyện với toàn dân đổ tội cho chúng tôi, thật cái nhục này tôi không biết tỏ cùng ai, không biết đồng bào có hiểu không, chỉ có cách chết mới hết nhục”.

Tôi (Đại Tá Chung) không khỏi ngậm ngùi thương xót chia sẻ nỗi oan ức của một vị đàn anh đáng kính như Thiếu Tướng Phú, nên tôi hết lời an ủi và khuyên Thiếu Tướng hãy bình tĩnh và nên tĩnh dưỡng.

Đó là lần cuối cùng Đại Tá Chung gặp Tướng Phú. Sáng ngày 29 tháng 4/1975, tại căn nhà riêng ở đường Gia Long, chờ khi vợ và các con rời nhà để đi về phía Trường Đua Phú Thọ tìm cách di tản, Tướng Phú đã uống một liều thuốc cực mạnh tự tử. Người em trai của bà Phú sau khi biết tin này đã chạy tới vào cho bà biết.

Cả gia đình quay về. Theo lời kể của con trai Tướng Phú, đã vượt biên sang Mỹ, những giờ cuối của Tướng Phú được ghi nhận như sau: Nhờ có các bác sĩ Pháp gần nhà giúp đỡ, Tướng Phú được đưa vào bệnh viện Grall để cấp cứu. Nhưng Tướng Phú mê man liên miên, mãi đến trưa ngày 30/4/1975, ông mới tỉnh được giây lát và thều thào hỏi người vợ đang ngồi cạnh:

- Tình hình đến đâu rồi?

Bà Phú nói:

- Tướng Dương Văn Minh ra lệnh Quân đội bỏ súng đầu hàng, và Cộng sản đã vào tới Sài Gòn! Nghe xong Tướng Phú nhắm mắt lại và “ra đi”.

Bài thơ Hoa Hồng

Lữ Thái Hành

*Nghe đâu đây thoang thoang mùi hương
Hương của hoa hồng hay dạ lý
Hoa hồng nở hương tình cũng đến
Hương hoa làm ngậy ngất hồn anh*

*Mãi miết tìm em cả bốn mùa
Xuân hạ hoa kia phơi phơi nở
Thu đông e thẹn khép rèm mi
Nếu ai hỏi hoa nào anh chọn*

*Sẽ trả lời là đoá hồng nhung
Nồng nhiệt, đằm say thật tuyệt vời
Hoa thắm kín hôm nay đã nở
Mãnh liệt, kiêu sa đáng tự hào*

*Anh đón nhận không hề e ngại
Đoá hoa hồng rực sáng hồn anh
Hạnh phúc thay anh có được em
Nguyện giữ mãi cánh hồng kiều diễm*

Những Giờ Phút Cuối Cùng của Tướng Trần Văn Hai



Trịnh Văn Ngạn

viết theo lời kể của Trung úy Huỳnh Văn Hoa, tùy viên của tướng Trần Văn Hai

Lời người viết: Trong khoảng thời gian 1975-1977, người viết bị giam tại trại Cải Tạo Suối Tre, Long Khánh. Tại đây người viết ở chung D (tương đương cấp tiểu đội) với trung úy Huỳnh Văn Hoa, sĩ quan tùy viên của chuẩn tướng Trần Văn Hai, tư lệnh Sư Đoàn 7 Bộ Binh kiêm chỉ huy trưởng Căn Cứ Đồng Tâm. Trước đó, chuẩn tướng Trần Văn Hai đã từng là chỉ huy trưởng Binh Chủng Biệt Động Quân, và cũng từng làm Tư Lệnh Cảnh Sát Quốc Gia.

Trong thời gian đi cải tạo, anh Hoa đã kể cho người viết nghe những giờ phút cuối cùng của chuẩn tướng Trần Văn Hai. Ông đã chọn cho mình một cái chết anh hùng như một số tướng lãnh khác của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa: thiếu tướng Nguyễn Khoa Nam, thiếu tướng Phạm Văn Phú, thiếu tướng Lê Nguyên Vỹ,...

Người viết xin ghi lại những giờ phút cuối cùng của chuẩn tướng Trần Văn Hai để chúng ta cùng suy gẫm và cùng để đốt lên nén hương tưởng niệm các "Anh Hùng Vị Quốc Vong Thân", đã hy sinh cho công cuộc chiến đấu chung của dân tộc. Chi tiết về thời gian có thể lầm lẫn, vì chuyện kể cách đây đã lâu, nhưng nội dung câu chuyện thì không thể nào sai lạc được, vì cái chết của chuẩn tướng Trần Văn Hai cũng như một số tướng lãnh khác của Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa đã gây ấn tượng mạnh trong tâm não người viết. "Tôi" trong bài chính là trung úy Hoa.

"...Căn cứ Đồng Tâm, một căn cứ quân sự quan trọng nằm ngay yết hầu trên cửa ngõ từ miền Tây về Sài Gòn. Một ngày nhận nhíp xe cộ, kẻ ra người vào, hôm nay vắng lặng như tờ... Lúc bấy giờ là 14 giờ 30 ngày 30.4.1975.

Sau khi theo vị tư lệnh họp mặt với các sĩ quan thuộc quyền ông lần cuối tại câu lạc bộ sĩ quan sư

đoàn, tôi trở về phòng riêng trong dãy cư xá sĩ quan độc thân để thu xếp đồ đạc cá nhân và chờ lệnh. Mới cách đây 2 tiếng đồng hồ thôi, sau khi nhận được lệnh đầu hàng của tổng thống Dương Văn Minh và chờ "phía bên kia" đến bàn giao, chuẩn tướng Tư Lệnh đã triệu tập tất cả sĩ quan và ông đã ngỏ lời cảm ơn cùng chào từ giã các sĩ quan thuộc cấp của mình, đồng thời ông ra lệnh cho tất cả mọi người trở về gia đình thu xếp cho vợ con, tránh đụng độ với quân địch, đổ máu vô ích. Đúng 15 giờ, điện thoại Tư Lệnh gọi tôi lên văn phòng của ông. Sau lễ nghi chào kính như thường lệ, tôi đứng nghiêm đợi lệnh. Khác với mọi ngày, chuẩn tướng Tư Lệnh không ngược nhìn tôi, ông ngồi im như pho tượng gỗ, dường như ông đang suy tư một điều gì... Một lúc sau ông ra dấu cho tôi ngồi xuống chiếc ghế tiếp khách, trước bàn làm việc của ông. Khi tôi đã an tọa, ông mới bắt đầu lên tiếng một cách từ tốn:

"Anh cảm ơn em đã ở bên cạnh anh trong giờ phút cuối cùng này. Vận nước đã đến hồi như vậy, không thể làm gì hơn được. Là quân nhân chúng ta phải tuyệt đối chấp hành lệnh thượng cấp".

Sau đó ông hỏi thăm gia cảnh tôi. Cuối cùng, ông mở ngăn kéo làm việc, lôi ra một món đồ gói bằng giấy báo, ông đưa cho tôi và nói rằng:

"Sáng sớm ngày mai, em có thể trở về với gia đình. Anh nhờ em đưa gói đồ này cho mẹ anh và nói với bà rằng, đây là quà của anh gửi cho bà và bảo bà đừng lo lắng gì cho anh cả. Bây giờ em có thể về doanh trại thu xếp đồ đạc, từ giờ đến tối lúc nào cần anh sẽ gọi".

(Sau này tôi được biết trong gói quà ấy có 70,000 đồng cũng như có một số vật dụng cá nhân hàng ngày của chuẩn tướng Tư Lệnh).

Đứng dậy chào vị Tư Lệnh trở về doanh trại, lòng tôi bất ổn. Tôi linh cảm như sắp có điều gì ghê gớm xảy ra cho ông. Chờ mãi đến hơn 6 giờ chiều, không thấy điện thoại Tư Lệnh gọi, lòng tôi hết sức bồn chồn, đứng ngồi không yên. Cuối cùng, tôi quyết định chạy bộ lên văn phòng Tư Lệnh...

Căn cứ Đồng Tâm rộng lớn chìm trong hoang vắng. Càng đến gần văn phòng Tư Lệnh tôi càng hồi hộp. Và rồi tôi cũng đến nơi. Đèn đuốc trong văn phòng vẫn sáng như mọi ngày, nhưng một bầu không khí lạnh lẽo bao trùm. Tôi rón rén bước lại cửa văn phòng, nghe ngóng động tĩnh... Vẫn hoàn toàn yên lặng! Sau cùng, tôi liều đẩy mạnh cánh cửa phòng làm việc của Tư Lệnh bước vào, một khung cảnh hiện ra trước mắt làm tôi hết sức ngỡ ngàng...

Chuẩn tướng Tư Lệnh ngồi gục đầu mê man trên bàn làm việc. Một ly rượu lớn đã cạn còn ở trên bàn. Tôi biết điều gì đã xảy ra... Tôi cấp tốc liên lạc với tiểu đoàn Quân Y và bệnh xá Sư Đoàn. Lúc ấy còn một vị thiếu tá bác sĩ ở bệnh xá. Tôi liền trình bày nhanh qua điện thoại tình trạng của chuẩn tướng Tư Lệnh. Chờ một lúc sau, ông thiếu tá bác sĩ lái chiếc xe jeep cứu thương đến văn phòng Tư Lệnh. Chúng tôi đặt chuẩn tướng Tư Lệnh nằm trên băng-ca và chở xuống bệnh xá Sư Đoàn ngay. Lúc này ông đã mê man bất tỉnh. Tại bệnh xá, sau một

hồi tận lực cấp cứu, vị thiếu bác sĩ buồn rầu báo cho tôi biết, vì thuốc độc đã ngấm vào máu khá lâu, chuẩn tướng Tư Lệnh không qua được cơn nguy kịch...

Chúng tôi lặng lẽ lau mặt cho ông, đặt ông nằm ngay ngắn trên băng-ca và đứng nghiêm chào vị Tư Lệnh đáng kính lần cuối. Sau khi lấy chăn đậy thi hài ông lại, tôi trở về doanh trại thu xếp đồ đạc và quyết định khuya nay sẽ về Sài Gòn báo tin cho gia đình ông biết...

Khi về tới Sài Gòn, tôi được biết gia đình Tư Lệnh gồm vợ, con và mẹ đã chạy vào lánh nạn ở nhà thương Grall. Sau khi gặp được gia đình ông trong nhà thương, gia đình ông quyết định bằng mọi cách phải mang xác ông về Sài Gòn.

Sáng hôm 01.05.1975, mẹ ông và tôi, một già một trẻ, bao nguyên chiếc xe Lambretta, loại xe ba bánh, xuống căn cứ Đồng Tâm. Chúng tôi đến nơi vào khoảng 10giờ sáng. Khác với hôm qua, hôm nay căn cứ tràn ngập người ra vào. Kể đi tìm con, người tìm chồng, kể đi hỏi của, v.v... Xe Honda chạy loạn xạ trong căn cứ. Khi xe lam của chúng tôi chạy đến cổng thì gặp một bộ đội cộng sản địa phương chặn lại. Như đã sắp đặt trước, mẹ của Tư Lệnh xuống xe méo máo:

"Con ơi, má có thằng con bị bắt đi quân dịch, nghe nói đầu nó chết hôm qua, cho má vào nhận xác nó đi con! Tội nghiệp má quá, hòa bình rồi con ai cũng về nhà, riêng con má không về nữa..."

Nói xong, không đợi cho tên bộ đội trả lời, bà giục tôi lên xe và hỏi tài xế xe lam chạy lẹ vào căn cứ. Tên bộ đội trẻ cứ đứng há hốc miệng ra nhìn, chẳng hiểu ra sao cả. Tôi hướng dẫn tài xế xuống bệnh xá Sư Đoàn. Sau đó cùng khiêng thi hài Tư Lệnh lên xe, và đưa về Sài Gòn. Về đến nhà thương Grall thì trời đã tối hẳn. Người ta xầm xì báo cho nhau biết chiều nay, ở đây, vừa cử hành đám tang tướng Phạm Văn Phú. Phần tôi lúc này quá mệt mỏi, đầu óc vô cùng căng thẳng, không biết vợ con hiện giờ ở đâu...

Sau khi tắm liệm xác Tư Lệnh xong, tôi đứng yên lặng nhìn ông lần cuối, không dám chào theo nghi thức quân đội vì sợ bị lộ tung tích, gia đình ông sẽ gặp nhiều phiền toái. Cuối cùng, tôi cũng phải từ giã vị Tư Lệnh đáng kính với hai hàng nước mắt đầm đìa để về tìm vợ con...

Sử ám



Thịnh suy

Suy thịnh

Hết con bĩ cực

Đến hồi thái lai

Sự vận hành của sử lịch

Thì lẽ phải là một vòng tròn

Nhưng sử lịch quê hương

Có những bước chân rất đổi dị thường

Suy mãi đàn áp thịnh

Bĩ che thái mịt mờ

Nên lũ chúng ta

Dù chẳng sinh nhằm thế kỷ

Vẫn cứ điều đứng đống đũa

Trên một vận hành thẳng tắp

Cheo leo

Có điều chi bất khả

Trong vận hành sử lịch quê hương

Hay có điều so le trắc trở

Giữa hồn người Việt Nam

Không và có

Thịnh và suy

Đất và trời

Lửa và tuyết

Hạnh phúc và khổ đau

Nụ cười và tiếng khóc...

Giữa đêm đen chong đèn

Nằm duỗi dài chân gối đầu trên mâu thuẫn

Cổ lắng nghe bước chân của sử lịch đưa về

Mắt căng tròn trái đất

Kèn cựa chuyển mình ngỡ hoá rồng

Chỉ thấy bên đèn sợi tóc bạc

Giật mình nhìn lại

Sáu trăm năm đã trôi qua rồi.

Nguyễn Hoàn Nguyễn

Thế giới tưởng chừng như thật điên rồ mà chúng ta đang chứng kiến là kết quả của một hệ niềm tin không hoạt động. Để nhìn thế giới khác đi, chúng ta phải sẵn lòng thay đổi hệ niềm tin của mình, để quá khứ trôi qua, mở rộng nhận thức về hiện tại và làm tan chảy nỗi sợ hãi trong tâm tưởng.

The world we see that seems so insane is the result of a belief system that is not working. To perceive the world differently, we must be willing to change our belief system, let the past slip away, expand our sense of now, and dissolve the fear in our minds.

William James

Chuẩn Tướng Lê Nguyên Vỹ (1933-1975)

Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh



Một trong những hồi ức rất đẹp và rất hào hùng mà Chuẩn Tướng Lê Nguyên Vỹ còn để lại trong chiến sử Việt Nam, là lúc ông cầm khẩu súng chống chiến xa M72 nhào người lên khỏi hầm chỉ huy của Chuẩn Tướng Lê Văn Hưng tại An Lộc bắn cháy một chiếc T54 chạy lẩn quanh sát một bên, trong lúc Chuẩn Tướng Hưng đã thủ sẵn một trái lựu đạn trong tay để cùng chết với quân địch.

Đại Tá Vỹ đích thực là một khuôn mặt lừng lẫy của Miền Đông khi ông về phục vụ dưới cờ của Sư Đoàn 5 Bộ Binh từ năm 1968. Đại Tá Vỹ nổi danh là một chiến binh quả cảm, một sĩ quan mẫn cán, năng nổ, có tài tham mưu và chỉ huy. Sau chiến thắng An Lộc, Đại Tá Vỹ được đề bạt lên làm Tư Lệnh Phó Sư Đoàn 21 Bộ Binh, cho đến gần cuối năm 1974, sau một khóa học Chỉ Huy và Tham Mưu Cao Cấp bên Hoa Kỳ về, cái ghế và văn phòng Tư Lệnh Sư Đoàn 5 Bộ Binh đang chờ đợi ông, cùng với chiếc lon mới Chuẩn Tướng. Chuẩn Tướng Vỹ dưới con mắt nể trọng của chiến sĩ Sư Đoàn 5 Bộ Binh, là một vị chỉ huy siêng năng và đáng kính. Người nổi tiếng thanh liêm và chống tham nhũng, bản tính của người bộc trực và dễ nổi nóng trước cái ác và cái xấu. Một số sĩ quan trong sư đoàn làm chuyện càn quấy, ăn chặn trên xương máu của chiến sĩ đều bị người trừng trị thẳng cánh.

Chuẩn Tướng Vỹ là một trong những vị Tướng hiếm hoi có tinh thần tự trọng cao độ, không bao giờ ỷ lại vào mọi sự trợ giúp từ phía Hoa Kỳ. Người ta nhìn thấy ở ông một tinh thần tự lực cánh sinh và có nhiều sáng kiến khi phải đương đầu với những vấn đề khó khăn. Về mặt quân sự, người có một tầm nhìn chiến lược rất bao quát và thường hay bày tỏ với các sĩ quan tham mưu: "Tôi nghi ngờ chúng nó không đánh mình ngoài này mà sẽ tìm cách len lỏi

đi thẳng về Sài Gòn". Sự phán đoán đó về sau đã hoàn toàn đúng. Một quân đoàn Bắc Việt không giao chiến với Sư Đoàn 5 Bộ Binh, tìm cách len lỏi xuyên qua những điểm bố trí của sư đoàn, hồi hả tiến về Sài Gòn để dứt điểm Tướng Dương Văn Minh.

Sáng ngày 30.4.1975 họp tham mưu sư đoàn xong, Chuẩn Tướng Vỹ và toàn ban sĩ quan ngồi bên chiếc máy thu thanh chờ nghe Tướng Minh đọc nhật lệnh quan trọng. Trong thâm tâm Chuẩn Tướng Vỹ, người cứ tưởng là Tướng Minh sẽ kêu gọi toàn quân chiến đấu đến cùng, hoặc di tản về Miền Tây tiếp tục đánh. Thực chất chỉ là một bản nhật lệnh ngăn ngui, khô khan, kêu gọi chiến sĩ Quân Lực Việt Nam Cộng Hòa các cấp buông súng, ai ở đâu thì ở đó và chờ binh đội cộng quân đến bàn giao.

Chuẩn Tướng Vỹ nghiến răng miến cưỡng ra lệnh cho binh sĩ treo cờ trắng trước cổng căn cứ và cho thuộc cấp giải tán. Trước khi chia tay, Chuẩn Tướng Vỹ đã mời các sĩ quan cùng ăn một bữa cơm cuối cùng với ông. Nhìn khuôn mặt trầm buồn và ánh mắt u uất của vị Tư Lệnh, các sĩ quan đoán chắc thế nào ông cũng tử tiết để bảo toàn danh dự người làm Tướng, nên họ đã khéo léo giấu hết súng. Bữa cơm vĩnh biệt được dọn ra, những hạt cơm trắng ngần trong khoảnh khắc đó dường như có vị mặn của máu và cứng ngắc như những hạt sỏi. Mọi người còn đang dùng cơm thì Chuẩn Tướng Vỹ bỗng bỏ ra ngoài đi nhanh về hướng chiếc trailer dùng làm văn phòng tạm cho Tư Lệnh. Các sĩ quan kinh hoàng nghe hai tiếng nổ đanh gọn phát ra từ chiếc trailer. Mọi người hồi hả chạy ủa tới mở cửa thì thấy Chuẩn Tướng Vỹ nằm trên vũng máu và người đã thực sự ra đi, trên tay còn cầm khẩu Beretta 6.35 mà mọi người không nhớ là nó còn nằm trong chiếc trailer. Chuẩn Tướng Vỹ đã bắn vào phía dưới cằm, đạn đi trở lên đầu.

Các chiến sĩ sư đoàn chuyển thi thể vị chủ tướng ra an táng trong rừng cao su gần doanh trại Bộ Tư Lệnh. Ít lâu sau, thi thể Chuẩn Tướng Vỹ lại được thân nhân bốc lên đem về cải táng ở Hạnh Thông Tây, Gò Vấp, Sài Gòn. Năm 1987, bà cụ thân mẫu của Chuẩn Tướng Vỹ lặn lội vào Nam hỏa thiêu hài cốt của người anh hùng và đem về thờ ở từ đường họ Lê Nguyên tại quê nhà ở tỉnh Sơn Tây.

Tôi muốn thay đổi thế giới. Nhưng tôi phát hiện ra điều duy nhất bạn có thể chắc chắn làm thay đổi là chính bản thân mình.

I wanted to change the world. But I have found that the only thing one can be sure of changing is oneself.

Aldous Huxley

Anh hùng Trần Văn Bá

“Lấy trí nhân thay cường bạo”

Lâm Lễ Trinh



Sinh ngày 14.5.1945 tại Sa đéc, Trần Văn Bá là thứ nam của cố dân biểu Trần Văn Văn và vừa tròn 17 tuổi khi thân phụ bị thảm sát ngày 7.12.1966.

Ngày 2.1.1967, Bá qua Paris, đoàn tụ với anh là kỹ sư Trần Văn Tông, ghi tên vào trường trung học Carnot và sau đó, Michelet để chuẩn bị lấy bằng Tú tài. Vì rớt hạch miệng tại trường Cao đẳng thương mại HEC, Bá đổi qua môn kinh tế và thi đậu bằng cử nhân tại Đại học Assas (thiên hữu) năm 1971. Bá được tuyển dụng làm phụ tá giáo sư tại trường Đại học Nanterre, nổi tiếng thiên tả, mặc dù Bá hoạt động hăng hái trong phong trào sinh viên Việt chống cộng.

Bá không bô trai, hom hèm gầy yếu, độc thân, ít nói. Sau cái vó “con cóc chết”, Bá cởi mở, chân tình, lạc quan, luôn luôn xung phong lãnh việc khó, giúp mọi người, bởi thế, thu hút cảm tình mọi giới. Vì mang một vết son lớn trên trán, Bá được bạn bè tặng cho biệt danh Bá Đầu Đỏ. Ăn bận xuềnh xòang, không thích cua gái, sống khắc khổ trong một căn gác nghèo tại Bourg-la-Reine, Bá thường la cà nơi tiệm cà-phê Châlet du Parc, tại Parc Montsouris để tán gẫu với bạn học cũ tại Lycée Yersin Đà Lạt. Bá mê Adam Smith, thích xem phim xưa loại Le Pont de la Rivière Kwai, La Grande Illusion, Pour qui sonne le glas...

Ngoài việc giảng huấn, Bá xông xáo hoạt động thanh niên, tổ chức trại hè Nổi Vòng tay lớn 1973, và cổ động trí thức thành tài về nước phục vụ. Năm 1972, Bá đắc cử chủ tịch Tổng hội sinh viên VN, giữ chức này bốn khóa, cổ võ xây dựng công đồng, chống tuyên truyền của cộng sản Hànội...Tháng 4.1975, Sài Gòn thất thủ. Mất tòa Đại sứ, mất Câu lạc bộ, mất trụ sở, Ban chấp hành Tổng hội sinh viên rút về ngoại ô Paris, trên lầu 6 của một chung cư, đường Maréchal Joffre. Giới người Việt ở Pháp hoang mang tột độ.

Ngày 30 tháng tư, trong cảnh hỗn loạn, Bá (30 tuổi) giữ bình tĩnh, chạy đến Phòng lãnh sự VNCH, đại lộ de Villiers Paris. Ông Đại sứ tự ý giải nhiệm. Tòa Đại sứ tuyên bố đóng cửa chính thức ngày thứ sáu.

Nhưng Tổng hội sinh viên vẫn tồn tại, đưa lưng gánh vác một gia tài tử nhục. Với một số bạn, Bá phụ đốt các hồ sơ, cấp phát chứng thư cần thiết cho kiều bào, chuyển sách vở, phim ảnh về những điểm mặt của Tổng hội sinh viên. Bá tuyên bố: “Sinh viên tiếp tục đấu tranh. Hãy giúp chúng tôi!” Tới phút chót, lúc 6 giờ chiều, Đại sứ Nguyễn Duy Quang trao cho Bá một ngân phiếu khiêm nhường, tiền dư bạc thừa, quỹ đen, quỹ đỏ. Sáng thứ hai, khi đại diện của Tổng hội ra băng để lãnh thì trưng mục của Sứ quán đã đóng từ tuần trước!

Bá không nản chí, luôn luôn đứng đầu mũi dùi. Dù thiếu phương tiện, dù bị hăm dọa từ mọi phía. Tổng hội sinh viên cần rằng hoạt động. Tết 1976, Bá và các bạn tổ chức biểu tình đả đảo Hà Nội tại Salle de la Mutualité với khẩu hiệu “Ta Còn Sống Đây!” Tổng hội xoay qua đón tiếp, giúp đỡ và ủy lạo – với tiền ít nhưng lòng nhiều! – các đợt sóng thuyền nhân đầu tiên. Bá chỉ huy, tổ chức (đôi khi...“xà ngẫu”), và phát ngôn không hùng hồn nhưng chinh phục mọi người vì tận tụy hết mình, làm việc bất kể giờ giấc, cắt liên lạc với mẹ, anh và chị sống tại Paris.

Năm 1977, khi Phạm Văn Đồng viếng Paris, Bá và các bạn xuống đường, đánh lộn bằng gậy, gộc, cây, búa với phe Việt kiều cộng sản, Tây cộng và sinh viên ngoại quốc thiên cộng, đông hơn. Kết quả: cuộc triển lãm và hội thảo CS tại cư xá sinh viên quốc tế đường Jourdan phải hủy bỏ. Vì lý do an ninh.

Bá nói: “Người ta nói chúng tôi nhận tiền của CIA, bị Bắc Kinh giật giây. Không ai biết tôi đang khám phá con người thật của tôi.” . Rồi mẹ của Bá vượt đến Pháp trong số thuyền nhân. Bá mất việc làm, phải nhờ anh là kỹ sư Tông phụ cấp. Tông hỏi Bá: “Đây có phải là lúc chống cự như vậy hay không? Cậu sẽ phải lợi qua đại dương!”. Bá cười: “Đó là con đường ít bị kẹt nứt. Khi Hồ, Giáp và Đồng bắt tay vào business của họ, họ chỉ là 4 hay 5 người. Lúc đó, đảng CS yếu xiêu, dân nghèo đã khuyến khích họ” Đúng thế, Bá nghĩ rằng vấn đề dân chủ và thuyền nhân phải được giải quyết tại Việt Nam, bằng sự tranh đấu bên trong. Nếu người Việt không tự giúp, ai sẽ giúp họ?

Nói là làm. Lối 1979, Bá biệt tích tại Pháp. Tin đồn Bá bí mật bay qua Bangkok, vào Thái lan, Cam bốt, Việt Nam. Bá về bưng. Ngày 6.6.1982, Bá viết thư từ nước Thái: “Tôi vẫn mạnh khỏe. Rất khó, khó thật. Nhưng tôi thấy tôi mạch lạc với chính tôi và đoàn kết với đất nước tôi, nghèo nàn, khốn khổ, đói rách. Tương lai Việt Nam tùy thuộc nơi thành phần đối kháng bên trong, không phải nơi các chính trị gia lưu vong.” Trong một bức thư khác, Bá than: “Điều khủng khiếp nhất là sự cô đơn. Tìm đâu ra những giá trị nhân bản, tôn giáo, trí tuệ? Đừng nói những gì chúng tôi đang làm là vô bổ.”

Chiều 11.9.1984, có tin Trần Văn Bá bị bắt với (cụ phi công) Mai Văn Hạnh tại Minh Hải trong lúc công

tác, trên chiếc xe hơi của một cán bộ cao cấp CS. Vì bất cẩn hay vì bị gài bẫy? Ngày 8.1.1985, tại Nhà Hát lớn Saigon, trụ sở của Hạ viện cũ thời quốc gia, Tòa án Nhân dân Tối cao - sắp xếp như một trò hề công lý, một vở tuồng cải lương - tuyên xử Bá và 20 can phạm khác thuộc Mặt trận Thống nhất các Lực lượng Yêu nước Giải Phóng Việt Nam về tội “phản bội tổ quốc, chống phá cách mạng”. Các “chiến lợi phẩm tịch thu được từ các kháng chiến quân” được triển lãm ở nơi đây. Nhà chức trách còn đặt nhiều máy phóng thanh tại công trường Lam Sơn để dân chúng – trên 1000 - theo dõi diễn tiến của vụ án từ bên ngoài.

Trong bản cáo trạng, công tố viện Trần Tế cho biết: ngay từ đầu tháng giêng 1981 cho đến tháng 9.1984, cơ quan an ninh Nhà nước đã phát hiện được “mười toán gián điệp” xâm nhập vào VN với sự hỗ trợ của Trung quốc, Thái lan và Hoa kỳ. Tổng cộng 119 người, bị bắt giam hoặc giết chết.

Cá nhân Bá bị truy tố về tội đã chỉ huy, từ 1981 cho đến tháng 9.1984, nhiều nhóm kháng chiến xâm nhập VN, một chuyến đường bộ từ Thái lan về An giang với sự giúp đỡ của phe Pol Pốt và chín chuyến đường biển từ Thái đến mặt cứ ở Minh Hải và Phú Khánh, đưa lựu vào VN hàng trăm tấn vũ khí, đạn dược. Báo Quân đội Nhân Dân số 8456 ghi: “Bá, người thấp, gầy, ra trước Tòa lúc 15 giờ ngày 14.12.1984, thường chỉ nói rất ngắn, rất nhanh”

Ông Lê Quốc Túy đáng lẽ cũng đi cùng toán thứ mười nhưng vì phải vào nhà thương ở Pháp vào giờ chót nên thoát nạn. Ngày 27.12.1984, ông họp báo tại khách sạn sang trọng Lutétia, Paris với tư cách ủy viên đối ngoại của Mặt trận nói trên. Trước báo chí ngoại quốc đông đảo, Túy – trên ngũ tuần - xác nhận lãnh tụ Mặt trận còn ở trong xứ và một số chiến sĩ của tổ chức đã bị bắt từ 1980. Một trận đánh lớn đã xảy ra tại Hà Tiên gây thiệt hại cho khoảng 120 cán binh Việt cộng. Theo ông Túy, không có nước nào giúp. Súng đạn do chính cán bộ hồi chính CS cung cấp hay binh lính CS bán lại. Trong số 21 người bị xử, có hai cựu cán bộ cao cấp CS.

Đồng minh của Mặt trận là kháng chiến Khờ-me. Mặt trận không có liên lạc với nhóm Hoàng Cơ Minh nhưng nếu cần, sẵn sàng giúp đỡ. Trả lời một câu hỏi, Túy cho biết Mặt trận, trong giai đoạn hiện tại, chưa chủ trương thiết lập những vùng giải phóng mà chỉ chú trọng xây dựng những cơ cấu nhỏ để từ đó, xâm nhập vào guồng máy và hàng ngũ bộ đội CS. Đáp một câu hỏi khác, Túy xác nhận số vũ khí do CS trưng bày tại Tòa án là thực nhưng “chúng tôi còn nhiều hơn thế nữa.”

Điểm đáng lưu ý: Bản cáo trạng có ghi Mặt trận của Lê Quốc Túy được sự hậu thuẫn của cố Thủ tướng Trần Văn Hữu, nhóm Lai Hữu Tài, Lai Hữu Sang và nguyên nghị sĩ Hòa Hảo Lê Phước Sang (đọc bài Vụ án Yên Bái 84 của Trần Phổ Minh, trong Tuyển tập Trần Văn Bá).

Triệu Quốc Mạnh, một trong các luật sư (quốc doanh) được chỉ định để biện hộ thí cho nhóm bị can, làm cho các khán giả nực cười khi y tuyên bố: “Các can phạm đã vi phạm luật. Không ai bào chữa cho họ được vì họ là những người tội đồ phản quốc”. Nơi đây, xin mở dấu ngoặc: thời Quốc gia, Mạnh là phó Biện lý Tòa án Gia Định, cán bộ nắm vùng CS, được Trần Ngọc Liễn gọi gắm với Dương Văn Minh. Minh, trong 48 giờ đồng hồ phù du cầm quyền, trao cho Mạnh chỉ huy cảnh sát tại Thủ đô, Mạnh lẹ tay thả hết tù chính trị để lập công với Hà Nội nhưng sau đó, vẫn bị thất sủng, về sanh sống trong giới thầy cãi.

Tại phiên Tòa, Hồ Thái Bạch bị đàn áp bằng dùi cui khi lớn tiếng phản đối. Huỳnh Vĩnh Sanh bị bịt miệng khi hô to “VN Cộng hòa muôn năm!” Sau bốn ngày diễn trò bịp bợm, Tòa tuyên án:

1) Tử hình: Trần Văn Bá, Mai Văn Hạnh, Huỳnh Vĩnh Sanh, Lê Quốc Quân và Hồ Thái Bạch

2) Chung thân: Trần Nguyên Hùng, Tô Văn Hườn, Hoàng Đình Mỹ.

3) từ 8 đến 20 năm tù: 13 kháng chiến quân còn lại. Nhiều cuộc biểu tình xảy ra ở ngoại quốc để phản đối nhà cầm quyền cộng sản, Đức Giáo hoàng và Tổng thống và Thủ tướng Pháp cùng nhiều nhân vật chính trị và tôn giáo trên thế giới can thiệp.

Ngày 4.1.1986. lúc 19 giờ 35, bà goá phụ Trần Văn Văn, 71 tuổi, mang biểu ngữ “Sauvez mon fils, Hãy cứu con tôi!” đến Tòa Đại sứ CSVN, đường Boileau, Paris 16, xin gặp Nguyễn Cơ Thạch nhưng tên đại sứ này lánh mặt. Mười bốn hội đoàn thanh niên tại Đan Mạch, Đức, Thụy sĩ, Bỉ và Pháp xuống đường tố cáo Hà Nội. Trần Văn Tông, anh của Bá, phối hợp một Ủy ban quốc tế để tranh đấu cho các tội nhân. Lễ cầu an được tổ chức khắp nơi.

Dưới áp lực quốc tế, nhà cầm quyền Việt nam đổi án tử hình của hai can phạm có Pháp tịch là Mai Văn Hạnh và Huỳnh Vĩnh Sanh thành khổ sai chung thân. Trần văn Bá (mặc dù mang sổ thông hành Pháp), Lê Quốc Quân và Hồ Thái Bạch bị hành quyết tại khám đường Thủ Đức ngày 8.1.1985. Một thông cáo vắn tắt của Nhà nước cho biết tin này. Xác của các tử tội không được trả lại cho gia đình, theo Trần Văn Tông nói với người viết bài.

Trên 3.000 đồng bào VN biểu tình tuần hành tại Paris ngày 10.1.1985 từ Maison de la Radio, quận 16, đến trước sứ quán Việt cộng để tố sự căm phẫn với bạo quyền Hà nội. Hiện nay Lê Quốc Túy ở đâu ? hoạt động ra sao? Không ai được biết.

Vụ án Trần văn Bá và chiến hữu làm sống lại khí phách của vụ Yên Bái năm 30. Đây là vụ Yên Bái 84. Vụ đầu, kháng thực dân Pháp. Vụ sau, chống độc tài cộng sản, ghê tởm hơn nhiều. Liệt sĩ thời đại mới Trần Văn Bá đã gieo hạt giống tốt. Bá không hy sinh vô bổ. Gương của Bá đáng ghi vào sử xanh.

Trích trong bài viết "MỒ LẠI HỒ SƠ TRẦN VĂN VĂN, NGUYỄN VĂN BÔNG, TRẦN VĂN BÁ"

Phó Đề Đốc Hoàng Cơ Minh

**“Đường chúng ta đi chỉ có hai cái đích.
Cả hai cái đích đều vô cùng vinh quang và ý nghĩa.
Một là giải phóng Tổ Quốc Việt Nam.
Hai là được anh dũng hy sinh cho đại cuộc”**



Giây phút bi hùng

Trích tác phẩm “Trên Đường Đông Tiến”

...Trong thời gian đầu của chuyến đi, đoàn quân đã không gặp nhiều nhiều khó khăn, mặc dù có những trận đụng độ với bộ đội Lào cộng và bộ đội Việt cộng đóng trên xứ Vạn Tượng nhưng không đáng kể.

Tuần lễ đầu tháng 8/1987, khi đoàn quân gần đến biên giới Lào Việt nằm về hướng đông tỉnh Attapu thì bắt đầu đụng độ khá nặng với lực lượng biên thùy của Việt cộng. Trong trận đụng độ này, một số kháng chiến quân đã bị bắt. Do sự khai báo của một vài kháng chiến quân, lãnh đạo Việt cộng biết được sự hiện diện của tướng Hoàng Cơ Minh trong đoàn quân, nên Việt cộng đã huy động bộ đội lên đến cấp trung đoàn để bủa vây và dùng cả trực thăng để quan sát, dùng pháo binh để truy kích với mục tiêu là bắt sống tướng Hoàng Cơ Minh. Sau hơn hai tuần lễ cầm cự và giao tranh dữ dội, nhiều kháng chiến quân đã hy sinh, và tướng Hoàng Cơ Minh cũng đã bị thương.

Đến ngày 27/8/1987, đoàn quân kháng chiến bị vây trên một ngọn đồi. Lãnh đạo Việt cộng xua quân tấn công nhiều đợt lên đồi để cố bắt sống tướng Hoàng Cơ Minh. Mặc dù các kháng chiến quân chiến đấu rất anh dũng, nhưng quân ít, đạn thiếu, không sao thoát khỏi vòng vây của kẻ thù. Trong hoàn cảnh đó, đêm ngày 27/8 rạng sáng ngày 28/8, tướng Hoàng Cơ Minh đã tập trung anh em lại dặn dò lần cuối. Ra lệnh cho những ai còn khỏe thì cố gắng tìm đường thoát khỏi vòng vây, ai không đi được thì ở lại tử thủ. Những người còn khỏe không ai chịu rời bỏ chủ tướng, không ai muốn rời bỏ anh em. “Như Thầy đã

nói, trong cuộc đấu tranh này: tình trạng bỏ nhau mà chạy sẽ không bao giờ xảy ra nữa”. Trong cái không khí bi hùng u uất đó, pháo đạn như đã xiết lại gần hơn, vậy mà những người nghĩa dũng vẫn vậy chung quanh người chủ tướng. Mọi người đều khóc. Dù bị thương, ông vẫn nói đến tiền đồ dân tộc, đến đại cuộc giải phóng đất nước. Khó mà tưởng tượng ông nhắc đến hoàn cảnh bi tráng mà người anh hùng dân tộc Lương Ngọc Quyến đã trải qua trong cuộc khởi nghĩa ở Thái Nguyên năm 1917. Ông Lương Ngọc Quyến đã tự sát để các nghĩa quân không vương bận khi phải tháo lui. Chính vì hiểu điều này, các kháng chiến quân của tướng Hoàng Cơ Minh còn khỏe mạnh đã rời khỏi ngọn đồi. “Đường chúng ta đi chỉ có hai cái đích. Cả hai cái đích đều vô cùng vinh quang và ý nghĩa. Một là giải phóng Tổ Quốc Việt Nam. Hai là được anh dũng hy sinh cho đại cuộc giải phóng Tổ Quốc Việt Nam”. Tướng Hoàng Cơ Minh đã đạt được hai cái đích đó. Nhiều kháng chiến quân đã chọn con đường anh dũng đó.

Tướng Hoàng Cơ Minh đã ra lệnh cho các kháng chiến quân mở đường ra khỏi vòng vây, trong khi ông và một số chiến hữu bị thương ở lại bắn để chặn đường. Lúc đó, cộng quân tấn công dữ dội. Vì không muốn sa vào tay giặc. Tướng Hoàng Cơ Minh đã rút khẩu súng phòng thân ra khỏi vỏ. Không biết ông đã suy nghĩ gì trong khoảnh khắc bi hùng ngắn ngủi đó. Tiếng súng nổ đã vang lên trong rừng núi Nam Lào trước sự chứng kiến uy nghiêm của những chiến hữu còn lại. Mọi người đã quỳ xuống lạy vị chủ tướng đáng kính, và rồi sau đó nhiều tiếng súng ngắn tiếp tục vang lên như xé trời tang...

Bút ký Nguyễn Đình Sài

Hãy theo dõi một đoạn bút ký của anh Nguyễn Đình Sài, cựu sĩ quan trong Lực Lượng Thủy Bộ, diễn tả lại một trong những cảnh bi hùng từng xảy ra trên bao nhiêu khúc sông oan nghiệt trong cuộc chiến ở đồng bằng sông Cửu Long:

“...Tôi đang chỉ thị cho hai chiếc Alpha đến kéo chiếc Monitor bị đạn thì bỗng thảm họa xảy ra trước mắt. Thủy thủ LVN trên chiếc Tango Bạch Hồ vừa từ ụ súng khẩu đại liên 20mm bước ra ngoài. Một tiếng “phụt” vang lên, thấy anh ngã xuống sàn, cái đầu văng đầu mất tiêu. Trái B41 không biết từ đâu bay tới hút gọn cái đầu của anh, rồi lướt qua sàn platform, nổ tung giữa sông... Tôi dùng máy báo cáo với “Thảm Quyến” đang bay trực thăng ở hướng tây, miệt Kiên Hưng. Qua tiếng nói, tôi nhận ra giọng của “Thảm Quyến”, chính là Đại Tá Hoàng Cơ Minh... Ông bảo đợi đó, đã có tiếp vận và tải thương đang trên đường đến. Thế là ông bay đi...Khoảng hơn giờ sau thì có tiếng máy tàu vọng đến từ hạ giòng. Một đoàn giang đình 5 chiếc gồm 3 Alpha và 2 Monitor im lặng vô tuyến chạy vào, đến gần mới sang tần số hành quân để liên lạc. Qua ánh đèn pin chiếu xuống sàn tàu hắt lên, tôi giật mình kinh ngạc,

nhận ra người đầu tiên nhảy sang tàu tôi chính là Đại Tá Hoàng Cơ Minh, Tư Lệnh Lực Lượng Thủy Bộ. Ông Minh bước đến xác thủy thủ N., lật tấm mền ra, cố ôm cái xác cụt đầu lên, cầm ông bạnh ra như muốn kèm chế nỗi thương tâm người thuộc cấp. Mọi người lặng đi trong nỗi xúc động tột cùng. Suốt cả cuộc đời tôi không bao giờ quên cảnh tượng bi hùng trong giờ phút ấy...”

...Trong Hải Quân, ai đã dấn thân vào những “vùng tử địa” như U Minh Thượng, U Minh Hạ dưới quyền chỉ huy của tướng Minh, đều có những kỷ niệm lạnh mình lo sợ, lẫn sững sờ vui mừng khi thấy vị Tư Lệnh của mình bất ngờ xuất hiện như thế. Những cảnh huống ấy mỗi lúc mỗi nhiều, chồng lớp và biến thể, thêm bớt thành những huyền thoại của niên trưởng Hoàng Cơ Minh...



Đôi !

Trần Việt Bắc

**Đôi tay hờ hững nhân duyên
Đôi đường đôi ngã lời nguyện quên mau
Bàng hoàng ! chung cuộc, biển dâu
Đổi đời ngăn cách nghĩa sâu tình nồng**

**Vai trò áo rách chân không
Bước trên sỏi sắc quận lòng đêm thâu
Ngày về đếm giọt mưa ngâu
Đôi tay bầm dập úa màu thời gian**

**Đôi vai nặng gánh phũ phàng
Gót son trắng bước tình sang đò chiều
Ngỡ ngàng ngời đón tịch liêu
Ác tà chưa khuất tiêu điều lá rơi**

**Xuôi dòng thác chảy cuộc đời
Đôi chân hụt bước chơi vơi non ngàn
Nghĩa nào! chén rượu vội tràn
Đôi tay ôm bóng trắng tàn nốc say .**



Đại Hội Văn Nghệ Gây Quỹ Tượng Đài Thuyền Nhân

Thứ bảy 14 tháng 12 năm 2013

Tại Hội trường De Mare Nostrum
(Arubastraat 2, 1825 PV Alkmaar)

Từ 18 giờ đến 24 giờ

- ❖ Ban nhạc Trùng Dương và Bình Minh sẽ cống hiến quý khán giả đêm văn nghệ đặc sắc đậm tình quê hương và đêm khiêu vũ sống động, trữ tình.
- ❖ Đặc biệt lần đầu tiên tại Hòa Lan hai ban nhạc sẽ phối hợp biểu diễn cùng lúc trên sân khấu.

Kính mong quý đồng hương ủng hộ nồng nhiệt để chương trình xây dựng Tượng Đài Thuyền Nhân tại Hòa Lan sớm thành tựu.

**Ủy Ban xây dựng Tượng Đài Thuyền Nhân
Trân trọng kính mời**



Vườn Thơ

Bút gươm

Phạm Văn Thanh

Thanh kiếm lung linh chôn điện tiên
 Máy lần chôn xuống lại đào lên
 Xanh ngời ánh thép oai nòi Việt
 Đỏ rực màu sơn rạng giống Tiên
 Quốc biển mài gươm trừ lũ nghịch
 Thanh bình múa bút giữ tâm kiên
 Tung hoành suốt giải sơn hà rộng
 Lúc bút khi gươm đối trận tiền

Lúc bút khi gươm đối trận tiền
 Luận phân thành bại thuở nào yên
 Anh hùng chí cả tang bồng nợ
 Nữ kiệt tình thâm ước nguyện đền
 Nước mắt lòng đau!
 Cung hận kiếm?
 Nhà tan gan nát! Bút sàu nghiên?
 Non sông u uất đâu hiền sĩ?
 Vai gánh sơn hà vẫn nặng nguyên

Vai gánh sơn hà vẫn nặng nguyên
 Bốn phương bằng hữu kết câu nguyên
 Đốt lò hương quý chiêu hồn thánh
 Xông đỉnh trầm thơm thỉnh khí thiêng
 Cách trở quan san tình chẳng đổi
 Xa lìa cố thổ nghĩa tình tuyền
 Khắc lời tâm niệm tàn chinh chiến
 Tang tóc qua rồi, dân ấm yên

Tang tóc qua rồi, dân ấm yên
 Thỏa niềm vinh nhục đã bao phen
 Tự do ươm nụ tươi đời mới
 Hạnh phúc khai hoa thắm mọi miền
 Bút quẳng ngoài sân mờ tuyết phủ
 Gươm cài liếp cửa bóng trắng niêm
 Công danh thế sự dường mai rụng
 Mây nước non cao lánh lụy phiền

Hồn Thiêng

Tú Trinh

Bắc phương biên giới nẻo nề
 Đạn thù còn đó, lối về còn kia
 Giặc tràn sáu tỉnh... canh khuya
 Linh hồn tử sĩ đầm đìa cảnh dương

Bỏ mình gìn giữ biên cương
 Lại không bát nước, lư hương phụng thờ
 Nhang tàn, khói lạnh, u mờ
 Bao năm hoang phế, mả mồ nơi nao?

Người dân tưởng niệm nghẹn ngào

Khuyến ưng đâu lại hồn hào đuổi ngấn?
 Ôi hồn thiêng lạnh căm căm!
 Bao năm vất vưởng Nam Quan ải sầu

Giặc thù truyền kiếp góc đầu
 Kẻ thù bán nước mang râu đóng tuồng
 Ôi hồn thiêng có xót thương?
 Tiền đồ Đại Việt trên đường nguy vong

Hãy về bể họng rắn hồng
 Thắt dây thòng lọng cạp nong, mái gằm
 Biển Đông phục sẵn sóng ngầm
 Lật thuyền quân giặc, hất mâm kẻ thù

Hộ trì Đại Việt thiên thu
 Tự do, độc lập, an cư, thái hòa
 Ái Nam Quan, Hoàng Trường Sa
 Trở về với Mẹ âu ca sum vầy

Trống đồng vang dội đó đây...
 Bắc Nam mở hội, Đông Tây ấm lòng
 Trường Sơn, Sông Nhị, Cửu Long,
 Biển Đông, Hồng Lạc, Tiên Rồng hùng anh.

Vó Câu Nửa Mảnh Gươm Đàn

Tình Hoài Hương

Đời hợp tan, tan hợp
 Mưa dầm dề nghe đau xót lòng ta
 Thương làm sao đôi mái tóc sương pha
 Tang hải áy cho lệ sa mắt biếc.

Nhìn nửa mảnh hiên tà bóng nguyệt
 Trãi tình đời sương tuyết bể dâu
 Biết bao lần lệ nhỏ giọt mưa Ngâu
 Tơ kết nối theo vó câu tóc bạc.

Anh dẫn bước vui gươm đàn nốt nhạc
 Chón hiên mai em ghi tạc lòng son
 Qua bao gian khổ tình còn
 Sum hợp đó vuông tròn thơ với mộng.

Thu viễn xứ chiều nay cơn gió lộng
 Bàn tay nào khơi suối động đêm nay
 Vén mây mở khóa, cạn ly say
 Trăng lấp ló tiếng chày thu gấp nhịp.

Đoản Khúc Buồn

Nguyễn Vĩnh Châu

Xa Nhà
 Quán trưa phố nhỏ một mình
 Trăm tia nắng rọi trăm hình ảnh xưa
 Hồn như nửa tỉnh nửa mơ
 Ai đem thương nhớ giăng tơ trong lòng

Mộng Du
 Thả hồn trôi lạc vào mơ
 Trong cơn mộng ảo nhớ bờ môi em
 Tình nào sóng đôi vào tim
 Nửa khơi thương nhớ nửa tim lãng quên

Vài suy nghĩ về ông Giáp

Huỳnh Thục Vỹ



Vị tướng được những người cộng sản xem là “khai quốc công thần” cuối cùng đã trở thành người thiên cổ vào ngày 4 tháng 10 vừa qua. Vậy là, biểu tượng sống về công lao “giành độc lập” và lý tưởng “cách mạng”, tượng đài hữu danh vô thực về một thời “hào hùng” của những người cộng sản đã trở về với cát bụi.

Ông ta đã thực sự rời bỏ cuộc chơi, đã từ già cõi nhân sinh điên đảo này.

Không ai biết ông sẽ đi về đâu nhưng ông đã để lại di sản đầy đau đớn và nhiều nhượng, để lại cho tất cả chúng ta một Việt Nam với tiếng ai oán khắp nơi. Thôi thì cũng cầu chúc ông ra đi trong thanh thản, dù ông đã lặng thinh một cách vô cảm trước biết bao người đã ra đi một cách bi thương khác.

Là người đã có công khai sinh ra một Việt Nam cộng sản, thiết nghĩ không cần bàn đến chuyện ông có lý tưởng hay không lý tưởng và sự cần thiết hay không của những cuộc chiến tranh vô nghĩa mà ông đã đóng vai trò lãnh đạo quân sự tối cao, ông phải chịu trách nhiệm trước lịch sử về sự im lặng của mình trước những trang lịch sử bất công, gian trá và đau thương mà người Việt Nam đã trải qua.

Không ít người ca ngợi ông là một trí thức lớn, là nhà văn hoá. Tôi không muốn bàn những chuyện ấy nữa vì đã có nhiều tài liệu lịch sử có sẵn cho việc tìm hiểu, nghiên cứu về ông Giáp. Chỉ xin hỏi: Ông đã làm gì khi luật sư Nguyễn Mạnh Tường kêu gọi dân chủ pháp trị để rồi sau đó bị thất sủng? Nếu là một trí thức lớn thực sự, lẽ ra ông phải biết dân chủ pháp trị cần cho một quốc gia như thế nào trước cả cụ Tường bởi thực tế cho thấy chủ nghĩa cộng sản đã tàn phá quốc gia như thế nào? Nếu không nhận ra khiếm khuyết của một chế độ độc tài cộng sản, ông có xứng đáng với danh xưng một đại trí thức? Và cứ cho là ông không biết gì về độc tài- dân chủ nhưng khi luật sư Tường lên tiếng về xã hội dân chủ, ông không có động tĩnh gì, đó có phải là biểu hiện của một nhân cách lớn?

Lại nữa, ông đã ở đâu, đã làm gì khi những Nguyễn Hữu Đang, Trần Dân, Hữu Loan bị đầu tố, bị đọa đày? Ông có chút tử nhục, cảm thương hay phần nộ nào không khi hàng triệu người miền Nam bỏ

nước ra đi trong tức tưởi khi Việt Nam Cộng Hoà bị cưỡng chiếm để rồi hàng trăm nghìn người trong số họ đã vùi thân ngoài biển cả? Ông nghĩ gì khi tướng Trần Độ đã dũng cảm lên tiếng rồi bị đàn áp? Ông đã làm gì khi cụ Hoàng Minh Chính đã tỏ thái độ đối kháng để rồi bị bỏ tù? Ông đã đứng bên lề bao biến cố đau thương của đất nước. Đó có phải là vị trí xứng đáng của một trí thức hay không?

Dù họ là ai, một người vừa mới qua đời nên được cầu nguyện cho sự ra đi bình an. Tôi đã rất phân vân khi viết những dòng này. Có nên viết những lời cay đắng cho một người chết không? Có nên kể tội họ khi họ đã mãi mãi không còn khả năng biện bạch? Nhưng quá tình, tôi không viết những dòng này nhằm vào tướng Giáp, tôi viết cho những người còn sống, cho những người còn bị ám thị bởi cái ảo ảnh hào quang mà những người cộng sản đã tạo ra. Đa số thanh niên Việt Nam hiện nay sống trong sự lừa gạt đó mà không biết, và cũng không có ý chí vượt thoát ra.

Ông Giáp, vị “đại tướng quân” trong mắt nhiều thanh niên Việt Nam, là người góp công to lớn để tạo dựng và bảo vệ chế độ độc tài tàn bạo này. Ông đã sống quá xa cái tuổi “cổ lai hy” và ra đi trong tình thương yêu của gia tộc, trong sự ngưỡng vọng của nhiều người. Nhưng ông có biết đâu, một người có công gây dựng nên một tập đoàn tội ác như ông lại ra đi thanh thản và vinh quang, trong khi chính những nạn nhân vô tội của chế độ thì lại hứng chịu thảm trạng bi đát của gia đình để rồi phải ra đi trong uất ức, tử nhục.

Đó chính là một Đặng Ngọc Viết hiền lành, siêng năng bị chính quyền cướp đất, phần uất cùng cực đến mức phải ra tay giết chết một quan chức tỉnh Thái Bình rồi tự sát bằng một viên đạn vào tim. Đó là một Thomas Nguyễn Tự Thành-một thuyền nhân bị cưỡng bách hồi hương về Việt Nam từ Thái Lan, bị sách nhiễu và phong tỏa kinh tế liên tục bởi chính quyền cộng sản đến nỗi uất ức quá phải tự vẫn bằng cách thắt cổ vào ngày 3 tháng 10, trước ngày ông Giáp chết một ngày. Tại sao ông lại được vinh danh khi chính ông là một phần nguyên nhân của những cái chết đau đớn ấy?

Tất nhiên, ông Giáp không còn là lãnh đạo đất nước từ lâu, các chính sách, hành động của chính quyền này ông không tham gia. Nhưng chính cái quá khứ “oai hùng” và cái hiện tại vô trách nhiệm của ông tạo nên tính chính đáng cho chế độ tàn ác này. Chế độ này vẫn lấy ông ra làm cái bệ đỡ để biện minh cho những hành động bán nước hại dân của họ. Ông là cái phao cứu sinh khi những người lãnh đạo cộng sản đối diện với sự căm phẫn của người dân vì sự tham quyền cố vị của họ. Vậy mà, không hiểu vì tuổi già làm tiêu hao ý chí, vì sự sợ hãi làm xói mòn lương tâm, hay vì danh lợi của con cháu làm tiêu tan tinh thần trách nhiệm mà cho đến những

năm cuối đời ông Giáp vẫn lặng thinh trước hiện tình đất nước vật vờ dưới chế độ độc tài, vẫn để cho nhà cầm quyền tiếp tục lợi dụng ông cho chế độ bất nhân của họ. (Chỉ có một lần ông lên tiếng yếu ớt cho vấn đề Boxite Tây nguyên)

Giá như ông lên tiếng cổ vũ cho Nhân quyền Tự do thì tiếng nói của ông đã tác động mạnh mẽ đến lương tâm tuổi trẻ và có thể xoay chuyển ý thức của biết bao người dân đang bị ám thị. Một ông Giáp đại tướng quân chắc chắn có khả năng thức tỉnh quần chúng, làm rúng động đảng cộng sản hơn hẳn một Lê Công Định, Phạm Hồng Sơn, Huỳnh Ngọc Tuấn, Phạm Thanh Nghiên hay Phương Uyên chứ? Thế nhưng, ông đã chọn cách sống trong sự co rút và chết trong cờ xí, kèn trống của chế độ cộng sản, hơn là cách sống trong sự phản tỉnh và chết như một chiến sĩ dân chủ. Đáng lẽ tuổi già phải là giới hạn cuối cùng của sự sợ hãi nhưng ông đã để nó đi cùng ông sang tận thế giới bên kia.

Có người nói: chúng ta không ở vị trí của ông nên không thể hiểu hết những gì ông phải đối mặt. Đúng. Chúng ta không hiểu hoàn cảnh và vị trí của ông. Nhưng chúng ta có thể hiểu được hoàn cảnh của những bạn sinh viên vì biểu tình yêu nước mà bị nhà trường đuổi học và mất cả tương lai không? Chúng ta có từng đặt mình vào vị trí Phương Uyên, cô bé sinh viên phải chịu biết bao nhiêu sợ hãi, tổn thương tinh thần khi bị bắt và giam giữ chỉ vì cô bé biểu thị lòng yêu nước? Hay như hoàn cảnh gia đình tôi, ba tôi ở tù khi chị em chúng tôi còn thơ dại và mồ côi mẹ; mười mấy năm trời gia đình tôi sống trong cảnh bần hàn, thất học và sự khùng bố của chính quyền. Hoàn cảnh của ông Giáp có ngặt nghèo hơn hoàn cảnh của những người kể trên hay không? Hay để dễ hình dung hơn, tình huống của ông có khó khăn hơn tình huống của tướng Trần Độ, của cụ Hoàng Minh Chính hay không? Tôi cho rằng, vấn đề là ở lương tâm và bản lĩnh!

Ông đã ra đi để lại tất cả, một chế độ độc tài dai dẳng, những mảnh đời oan khuất, những cuộc đàn áp tiếp diễn, những cái chết oan khiên... Nhưng những dòng này không phải để kể tội ông. Quả thật, thế giới này tồn tại trong trạng thái tương đối của mọi giá trị. Nhưng vẫn có cách để phân biệt những trí tuệ và nhân cách lớn CHÂN THẬT với sự tô vẽ KHÔNG THẬT. Cầu cho ông ra đi được bình an và xin gửi tới ông sự cảm thương cho một kiếp người đã đoan trong thế giới vô minh này nhưng sự tôn kính thì tôi xin giữ lại cho những con người sống với lương tâm, trách nhiệm và ý chí và chết với nỗ lực lên tiếng cho sự thật. Việt Nam còn rất nhiều người để chúng ta thành tâm ca ngợi và kính ngưỡng, nhưng đó không phải là ông.



Lời Toà Soạn:

Linh Mục Gerard van der Heijdt, năm nay 88 tuổi là vị linh mục có sự quan tâm đặc biệt và liên hệ thân tình với các thuyền nhân Tỵ Nạn người Việt trong hơn 30 năm qua. Linh mục đã sưu tập và viết 5 tập tài liệu về thuyền nhân và hiện vẫn tiếp tục viết các đề tài liên hệ đến thuyền nhân Việt Nam. Khi sức khoẻ còn cho phép, hầu hết các buổi sinh hoạt văn hoá và chính trị của Cộng Đồng chúng ta tại Hoà-Lan đều có sự hiện diện của linh mục. Có lần linh mục cũng đã cùng một số anh chị trong Cộng Đồng đến chất vấn Bộ Trưởng Y Tế Việt Cộng Nguyễn Trọng Nhân khi y đến Hoà-Lan tuyên truyền cho chế độ trong một buổi hội thảo do Hội Y Tế Hoà-Việt tổ chức. Chúng tôi xin được giới thiệu cùng đọc giả một bài viết của Linh Mục.

Việt Nam Nguyệt San

TẠI SAO TỴ NẠN?

ĐỘNG LỰC DUY NHẤT: CHÚNG TÔI MUỐN SỐNG!



Mặc dầu Việt Nam không thuộc về những quốc gia mà Hội Truyền Giáo gởi các thừa sai đến như ở Trung Hoa và Phi Luật Tân, tuy vậy vào năm 1973, Hội truyền giáo H. Josef, chính yếu làm việc trên lãnh vực giáo dục cấp trung học tại Việt Nam đã nhờ đến các nhà truyền giáo nói được tiếng Pháp đến từ Congo để trợ giúp họ dạy bậc trung học. Từ đó, đã có những cuộc thương lượng giữa các sư huynh và linh mục của hội này để sát nhập vào Hội Truyền Giáo. Do tình trạng khó khăn về kinh tế, chính trị, giao thông ở Việt Nam kể từ năm 1954, các cuộc thương lượng để sát nhập hội H. Josef vào Hội Truyền Giáo đã gặp nhiều khó khăn và không tiến hành được. Sau khi thực dân Pháp rút đi, Việt Nam đã bị phân chia làm hai: Miền Bắc và Miền Nam, và hai quốc gia này đã sống trong thời kỳ chiến tranh. Miền Bắc Việt Nam, nơi hầu hết người Thiên Chúa Giáo khởi đầu sống ở đó, nay sống dưới sự cai trị của chế độ cộng sản, miền này nhận được trợ giúp của Nga và Trung Hoa. Miền Nam

Việt Nam nhận được trợ giúp từ Hoa Kỳ, vì họ sợ toàn vùng Đông Dương (Cam Bốt, Lào và Việt Nam, vùng thuộc địa của Pháp) sẽ bị nhuộm đỏ bởi cộng sản theo thuyết domino. Cuối cùng, dưới sức ép chính trị của thế giới và những cuộc biểu tình chống Mỹ tại Phương Tây, người Mỹ cũng thất bại và rút khỏi Nam Việt Nam vào ngày 30 tháng 4 năm 1975. Cả hai miền Nam và Bắc từ lúc này hợp nhất lại dưới sự cai trị của chế độ cộng sản. Cuộc chiến tranh Việt Nam trong 21 năm đã gây thiệt mạng cho trên 3 triệu người Việt và 55.000 người Mỹ. Cuộc chiến đã chấm dứt, nhưng mà có hoà bình hay không? Chúng ta và toàn thế giới đã nghiệm thấy những hậu quả của cả hai miền Nam Bắc dưới sự cai trị của chế độ cộng sản vô thần, dưới tên gọi Cộng Hoà Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam.

Đối với Công Giáo, chỉ chiếm 10% dân số và những tôn giáo khác, đây là một thời kỳ của đàn áp và truy bức bởi một chế độ cộng sản vô thần, vô cảm và kéo dài cho tới ngày hôm nay.

Theo hiệp định Genève ký kết năm 1954 chia đôi nước Việt Nam thì những người Thiên Chúa Giáo, đa số sống ở miền Bắc được quyền di dân vào miền Nam. Gần 1 triệu người, hầu hết là người thiên chúa giáo quyết định sử dụng quyền này, bỏ lại nhà cửa ruộng vườn để cùng với gia đình, dùng những thuyền nhỏ đi dọc theo bãi biển xuôi về miền Nam, thoát ly khỏi chế độ cộng sản và xây dựng một cuộc sống mới trong tự do và dân chủ của nước Việt Nam Cộng Hoà. Nơi đó, họ xây dựng những ngôi làng của người Công Giáo, và không biết rằng 20 năm sau, con cháu và ngay cả chính họ cũng phải cùng một lý do và cùng một phương cách thoát ly khỏi chế độ cộng sản như những Thuyền Nhân, rời khỏi quê hương của họ mà không biết đi về đâu...? Không phải tất cả họ đều muốn đến miền Nam vì cuộc sống ở đó, họ đi đến miền Nam vì họ không thể chịu đựng nổi cuộc sống dưới sự cai trị của chế độ cộng sản. Trong hơn 30 năm làm việc tông đồ cho người Việt Nam, tôi đã nghe được hàng trăm người kể lại những việc họ phải chịu đựng.

Hỏi: "Tại sao bạn lại đi tỵ nạn?"

Về câu hỏi này, mỗi thuyền nhân tỵ nạn (tôi quen hơn 5.000 người) trả lời theo cách riêng, mỗi người có một hoàn cảnh khác nhau, người này kể câu chuyện nhiều bi thảm hơn người khác, nhưng tất cả đều có một động lực giống nhau: **Chúng Tôi Muốn Sống**

Tôi không những đã có dịp trò chuyện để thấu hiểu tin tức từ các thuyền nhân tỵ nạn, mà còn có dịp tiếp xúc với các giám mục, linh mục và những người nổi tiếng từ Việt Nam có dịp đến thăm viếng Âu Châu. Tôi đã gặp Đức Tổng Giám Mục Nguyễn Văn Bình, địa phận thành phố Hồ Chí Minh và người kế nhiệm của ngài là Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận, người đã được trả tự do sau 13 năm bị cầm tù, được

phép đến thăm La Mã, nhưng đã bị ngăn cấm trở lại Việt Nam vĩnh viễn. Đức Hồng Y Nguyễn Văn Thuận đã mất vào năm 67 tuổi vài năm sau ở Âu Châu, thủ tục phong thánh cho ngài đã được bắt đầu ở La Mã.

Tại Đức, tôi đã gặp một linh mục, cũng là một thuyền nhân tỵ nạn: Tiến sĩ Joseph Lê Trọng, một người đàn ông bệnh tật và căng thẳng, theo vận nước Việt Nam đã phải bỏ lại những người thân. Trong khoảng thời gian từ năm 1981 đến 1985 tôi đã đến thăm ông nhiều lần. Ông mất vào ngày 28 tháng 5 năm 1985 và được chôn cất tại Đức khi chưa đầy 45 tuổi. Cuộc sống của ông, nói một cách tán dương thực sự là một ngày dài "Goede Vrijdag" (ngày chúa chịu chết). Ngôi làng nhỏ thuộc địa phận Thái Bình ở miền Bắc, nơi ông sanh ra vào khoảng năm 1940, đã bị rơi vào tay cộng sản lúc ông còn ở thời niên thiếu (lúc đó ông khoảng 10 tuổi). Những người tin đạo của làng này bị những người cộng sản coi như không thể giáo dục cải tạo, vì thế họ bị kết án: **chôn sống**. Trong số 80 người bị kết án chôn sống năm 1951, có cha, hai người anh, và 14 thân nhân của vị linh mục này. Trước khi bị chôn sống, cha của ông đã phải chịu đựng sự tra tấn hành hạ kéo dài. Trong 3 ngày, người ta vẫn nghe ông cầu nguyện và kêu lên "Jezus Maria!" Sau khi cha mất, mẹ của ông cũng bị giam cầm vì bà là thành viên của đạo binh Đức Mẹ Maria. Vị linh mục đã mang theo suốt đời những sự kiện xảy ra vào năm 1951, giống như qua kính hiển vi, ông hằng ngày nhìn thấy được hàng triệu nạn nhân khác của giáo hội Việt Nam bị bức hại.

Tại sao Tỵ Nạn? Nhưng mà tại sao vẫn còn phải hỏi câu này? Chúng ta vẫn chưa biết câu trả lời hay sao? Vẫn chưa biết mặc dầu đã nghe hoặc đọc qua những bằng chứng như thế này? Hay là chúng ta không muốn biết ... không muốn tin? Mỗi người tỵ nạn sẽ nhìn chúng ta thương hại khi chúng ta hỏi câu này "Bạn không biết thật sao? Tôi nghe một người Ba Lan hỏi câu này, người thanh niên Saigon trả lời: "Cùng một lý do như tại sao bạn phải chạy khỏi Ba Lan, như người Đông Đức trèo qua bức tường Bá Linh và người Afghan vẫn còn chiến đấu và tỵ nạn". Vừa lắc đầu anh ta vừa nói thêm là chúng tôi không biết gì về cộng sản, nhưng anh ta hy vọng rằng chúng tôi sẽ biết nó trước khi quá trễ. Anh ta chỉ không muốn chúng tôi phải trải qua kinh nghiệm rồi mới biết. Họ, những thuyền nhân Việt Nam tỵ nạn chỉ có 50% cơ hội sống sót khi đi trốn như thế, họ đã biết điều đó trước khi trèo vào con thuyền nhỏ. Và vẫn có người hỏi họ những câu như thế này: "Bạn đã biết như thế, sao bạn vẫn còn phải đi tỵ nạn?" Một thiếu niên 15 tuổi nói: "Tôi không thể sống dưới thể chế cộng sản, mặc dầu những người cầm quyền cũng là đồng hương của tôi. Người cộng sản nói tốt mà làm xấu. Nơi nào tôi muốn nhìn thấy ánh sáng, thì nơi đó tôi chỉ nhìn thấy toàn là bóng tối: Một cuộc đời hoàn toàn không có viễn cảnh tương lai. Các bạn không thấy những con bò câu hoà bình này chỉ ngậm trong mỏ của chúng những

cong kềm gai, thay vì nhánh cây cọ? ...và người ta vẫn còn tiếp tục hỏi chúng tôi, tại sao bạn ty nạn?"

Những thuyền nhân ty nạn sống sót sau khi rời khỏi quê hương đã định cư tại các quốc gia trên khắp các lục địa, và có người đã liên lạc với các nhà truyền giáo. Những chủng sinh khi còn ở Việt Nam bị cộng sản cản trở trong việc học hoặc bị cản trở trong việc thụ phong linh mục đã gia nhập lại các hội truyền giáo "Lời Chúa" hay hội truyền giáo khác. Đã có những linh mục được thụ phong trong những trại tạm cư ty nạn ở Á Châu, vì đôi khi họ phải ở đó chờ đợi vài năm trước khi được định cư tại một quốc gia khác. Có những người ty nạn trẻ tuổi, lúc vượt biên chỉ là một trẻ em đi cùng với cha mẹ hoặc đi chung với người khác, và có những người trẻ sinh trưởng tại các quốc gia định cư cũng đã ghi danh xin đi tu theo nguyện vọng và theo tiếng gọi của một hội thánh Việt Nam đầy máu và nước mắt, theo tiếng gọi của hàng ngàn người tử đạo. Giờ đây, sau khi ty nạn họ đã tìm thấy qua ơn kêu gọi một con đường mới mở ra cho họ. Kể từ năm 1998, sau những cuộc nói chuyện trở lại của trung ương hội truyền giáo với hội truyền giáo H. Josef ở Việt Nam, mà hội đã duy trì được sự hiện hữu trong 75 năm, hội này đã trở thành hội truyền giáo khu vực vào năm 1998, và vào ngày 1 tháng 4 năm 2008, hội đã trở thành hội truyền giáo tỉnh độc lập. Theo giáo đoàn truyền giáo trung ương ở La Mã, cho biết thì kể từ thời gian đó, sự phát triển của hội thật đáng kể. Hội truyền giáo khu vực này có 32 linh mục, 11 sư huynh, 17 tu sĩ và 99 sinh viên thần học. Những hoạt động của của các huynh đệ này ngày càng gia tăng. Họ làm việc trong các xứ đạo, giảng thánh kinh, đàm luận với các tôn giáo khác, chăm sóc những người nghèo và các bệnh nhân bị bệnh hiv-aids. Theo bản tổng kết năm 2013, ghi lại thống kê năm 2012 của các hội truyền giáo tỉnh như sau: Việt Nam trong phạm vi của hội truyền giáo tỉnh có 56 linh mục, 13 sư huynh (trong đó có 3 người tạm khẩn), 75 thầy dòng thần học, 7 tu sĩ (tu để trở thành linh mục) và 3 tu sĩ (tu để trở thành sư huynh). Có các nhà truyền giáo đến từ các tỉnh khác gồm 6 linh mục, 6 thầy, tổng cộng 154, trong đó có 79 khẩn trọn đời và 65 tạm khẩn. Cộng với các nhà truyền giáo Việt Nam khác ở các tỉnh khác, tổng cộng con số đã phát triển tới 292.

Linh Mục G. van der Heijdt svd
Tháng 7 năm 2013

Nguyễn Đắc Trung chuyển ngữ



Thế giới và quyền lực

Bùi Văn Đổ

Khi có sự sống xuất hiện trên hành tinh thì con người là một động vật, nhưng là động vật thượng đẳng, trên các vật sống khác; với thời gian sự có mặt của con người dần dà tiến lên làm chủ mình và các động vật chung quanh, rồi dần dà làm chủ cái gia đình ban sơ nhỏ bé, đi dần đến cai quản bộ tộc, làm chủ làng, làm chủ xã và tiến dần lên làm chủ xã hội. Từ những bộ tộc đơn lẻ quây quần hợp lại thành một xã hội. Thừa đâu đã có tranh dành mạnh được, yếu thua và cho đến hôm nay thế giới vẫn đi theo định luật đó. Kẻ mạnh thế, mưu lược chiếm được quyền lực bắt người khác, nước khác yếu thế hơn mình phải quy phục. Đây là một quy luật của giống người, giống có linh tính, thông minh hơn tất cả mọi loài động vật khác hiện có mặt trên địa cầu.

Ở phương trời Âu, chúng ta đã có dịp đi du lịch ở Ý, đã tới hý trường Colose, nơi biểu tượng của kẻ có quyền lực, kẻ thất thế và bại trận phải thi hành luật của kẻ thắng. Có dịp đi đến Trung Quốc thăm Vạn Lý Trường Thành, con đường chống, chắn giặc Hung Nô xâm nhập vào lãnh thổ của Trung Quốc thừa xưa. Và ngày nay có dịp du lịch qua châu Mỹ với 52 tiểu bang của nước này, dù cùng dùng tiếng Anh chung, nhưng có những vùng, những miền còn dùng những ngôn ngữ nguyên thủy của mình như tiếng tiếng Tây Ban Nha, tiếng Pháp. Vì vùng đất này thừa đâu do dân của các nước Âu Châu tìm đến chiếm đất của người da đỏ hình thành ra quốc gia Hoa Kỳ trước đây bốn thế kỷ.

Những quốc gia tân lập này, lại được hình thành do những người dân có gan, có óc mạo hiểm từ phương pha dùng tàu thuyền thừa ấy, vượt đại dương đến chiếm đất lập cư thừa đâu với nhiều gian nan và thử thách. Một quốc gia mạnh, vì họ tập hợp được người di dân của nhiều nước trên thế giới họp lại. Thường những người di dân tìm đến các vùng đất mới họ là những người mạo hiểm, gan dạ mới dám liều chết để ra đi, vì cuộc vượt biển nào cũng cam go và đầy những nghịch cảnh trước mặt họ, thời buổi của 4, 5 trăm năm trước những dụng cụ hải hành còn rất thô sơ không hiện đại như bây giờ.

Thế của các dân tộc mạnh cũng phát sinh từ những nguồn gốc khác họp lại, không thể tự dung mà có được. Mỹ là một quốc gia coi như là tân lập, nhưng đứng đầu và lãnh đạo thế giới tự do từ nhiều thập kỷ nay. Tiềm năng của thế mạnh này là do quốc gia của họ qui tụ những cá nhân, con người ăn lên làm ra từ khắp nơi trên thế giới tụ về: Anh, Pháp, Đức, Tân Ban Nha, Bồ Đào Nha, Hòa Lan . . . , sinh ra lợi tức theo cấp số nhân, qui tụ lại những tài năng nói được là ở khắp nơi trên thế giới tụ về như dân tộc Do Thái. Họ tập trung được nhiều nhà tư bản nhất thế giới nên họ cùng nắm tay nhau, cùng chịu bỏ tiền và trí tuệ ra để đầu tư vào nhiều lãnh vực

trên thế giới, nên hầu như lãnh vực nào mới lạ, cần đến sự vận hành của nghiên cứu khoa học thì họ khởi xướng hay đề ra trước tiên, rồi họ nắm bắt những đầu óc siêu việt của thế giới, chiêu dụ, tập trung về, tung tiền ra để nghiên cứu và khi hoàn chỉnh thì họ nắm phần phát minh, sáng chế đầu tiên ra món hàng đó.

Các bằng sáng chế của họ cũng được luật pháp che chở và bảo vệ, và luật lệ của họ cũng ở thế kẻ mạnh nên cả thế giới phải quy phục. Chính nhờ vậy những phát minh của họ như tin học, vô tuyến, truyền thanh, truyền hình, máy dẫn đường và vô vàn những phát minh và sáng kiến khác của họ được cả thế giới thừa nhận. Đến nỗi ngày nay, những đồ dùng gia dụng trong các gia đình người ta vẫn muốn dùng hàng mang nhãn hiệu của Mỹ, không muốn dùng hàng mang nhãn hiệu của China dù giá thành có thấp hơn.

Viết như vậy để rộng đường về thế giới và quyền lực. Thế giới hôm nay, Mỹ vẫn nắm thế thượng phong, ở thế siêu cường từ mấy mươi năm qua, những địa hạt như không gian, tin học chưa có nước nào ngang tầm với Mỹ. China so với Mỹ chỉ chur một con cạp giấy, phòng mang tợn mắt, la to nhưng tiềm năng còn thua xa lác, chỉ nhắc tới hạm đội không thôi đã muốn độn thổ với Mỹ rồi.

Trong thời gian lúc này, một thanh niên 34 tuổi của Mỹ làm việc trong nhiệm vụ nửa quốc phòng, nửa dân sự của Mỹ, Edward Snowden đã bật mí một số bí mật trong hệ thống liên quan đến bí mật quốc gia ra ngoài thế giới, nhất là cho các nước đối lập với Mỹ như Liên Xô, Trung Quốc. Nhân cơ hội này những quốc gia đối lập với Mỹ tìm cách khai thác về những theo dõi qua mạng về tự do dân chủ và nhân quyền, những theo dõi về những tổ chức khủng bố chuyên phá hoại và muốn làm rối loạn thế giới Sự bông bột, háo thắng và lòng hăng say nghĩa hiệp của tuổi trẻ Snowden đã làm cho những quốc gia nghịch với Mỹ cảm thấy khó chịu, và đây là một cơ hội ngàn năm một thừa có thể trả thù Mỹ về việc có chủ trương tự do cá nhân, nhưng đã theo dõi sát những trao đổi cá nhân của những phần tử phá hoại, những tin tức liên quan đến tình báo của các quốc gia. Sự thật sự theo dõi này đối với cơ quan tình báo của các nước, nhất là những nước thù nghịch thì đã có từ lâu. Nhưng nhân cơ hội này bị đưa lên bàn mổ để phân tích.

Sự việc Edward Snowden trong lúc này chỉ là một cái cớ cho thế giới quyền lực có cơ duyên để bêu rêu nói xấu nhau, nhưng rồi sẽ lắng lại với thời gian. Nhưng qua đó ta nhận ra được quyền lực của kẻ mạnh, quyền lực của những quốc gia ở thế mạnh. Hỏi những chuyện tương tự xảy ra ở những quốc gia chậm tiến, nghèo đói có mấy ai quan tâm, có cơ quan truyền thông nào để tâm tới.

Cuộc chiến ý thức hệ giữa tự do và tự bản kéo dài gần một thế kỷ có đến một trăm triệu người bị tử vong; cũng do cuộc chiến ý thức hệ này chỉ riêng với với dân tộc Việt Nam cũng hủy hoại đến khoảng 5 triệu người cả Nam lẫn Bắc, bao nhiêu những thanh nam thanh nữ của hai miền đã chết vì đạn bom do người khác gây ra, không phải do họ tự chọn và định đoạt, có những tên đồ tể còn đang sống mà không một nhà báo, một cơ quan truyền thông nào nhắc đến.

Hoặc có nhắc đến thì bằng, đảng lại hướng dư luận đến một phía khác, như cuộc chiến Việt Nam do tên đồ tể Hồ Chí Minh, Dê Duẩn Phạm Văn Đồng và những đàn em sau này do chúng đào tạo nên. Viết như vậy để cho chúng ta đều thấy những quyền lực của thế giới, không phải hôm nay, mà đã từ rất lâu, từ khi con người có mặt trên địa cầu đã có. Quyền lực của kẻ mạnh luôn hiếp đáp những người, những dân tộc yếu. Bất cứ thời nào sự việc đó vẫn xảy ra.

Nếu chúng ta theo dõi sát tình hình trong tuần lễ thứ 35 vào cuối tháng 8 năm 2013. Về chiến tranh đang xảy ra ở Syria, với làn sóng người tỵ nạn đổ sang các nước lân cận đã lên đến trên hai triệu người. Hàng ngàn người dân vô tội đã bị chết vì chất độc, cuộc nội chiến đã, đang xảy ra nhưng do các thế lực từ bên ngoài thổi vào, vì quyền lợi và các thế lực bên ngoài nên Vatican kêu gọi ăn chay cầu nguyện cho Syria tránh được chiến tranh, thảo luận để có được một thỏa hiệp trong đối thoại và hòa bình. Vì khi chiến tranh xảy ra, chỉ có những người dân vô tội hiền lành chác phác bị thiệt hại và tổn thương. Như bao những vùng, những miền khác trên thế giới đã, đang xảy ra, trong đó có chiến tranh Việt Nam của chúng ta.

Các dân tộc nhỏ bé, nhược tiểu luôn luôn bị lệ thuộc, bằng cách này hay cách khác. Thừa đầu khi còn man rợ thì đồng hóa và diệt chủng. Sau này khi đã văn minh hơn, biết quy định lần ranh, nhưng vẫn lợi dụng thế của kẻ mạnh gây chiến tranh, lấn đất dành dân, dành biển như Việt Nam với Trung Quốc hiện nay hoặc như Việt Nam với Campuchia, các dân tộc khác ở Nam Âu, Bắc Phi cũng đều tương tự.

Thế giới dù đã được mệnh danh là văn minh, nhưng thực tế, mạnh vẫn là kẻ chiến thắng, yếu hơn vẫn là kẻ thua cuộc. Nghe tin tức mỗi ngày về mỗi vùng đất trên địa cầu, ta đều thấy sự kiện đó vẫn xảy ra mỗi ngày, không khác xưa, chỉ khác bề ngoài được tô điểm bóng bẩy khéo léo hơn, còn nội dung chỉ là một.

Thân phận Việt Nam cũng nằm trong cảnh huống đó, chỉ có điều nếu chúng ta có đủ khôn ngoan và đoàn kết thì mới bớt đi được cảnh đọa đầy đau khổ. Người viết lạc quan ở chỗ có hai triệu người vượt thoát thừa đầu ra được nước ngoài, số thì đông, nhưng số còn lại có chất lượng không nhiều, chỉ tính

số người ít ỏi còn lại đã ra đi và nhìn thấy thế giới bên ngoài, thế giới mà kẻ mạnh, nước mạnh luôn luôn hiếp đáp những quốc gia nhỏ bé hơn mình, luôn luôn bắt chẹt, bắt ép, luôn luôn gây hấn và chia rẽ các quốc gia nhỏ bé để câu vinh, cầu lợi bằng muôn vàn hình thức khác nhau.

Mong số người ít ỏi còn lại đó, kết lại thành đoàn, bẻ cong được nạn chia rẽ, bẻ phái, hướng dân tộc Việt học được những bài học về **thế giới và quyền lực**, để chúng ta không bằng được người Nhật, người Nam Hàn thì cũng bắt kịp theo họ đứng hàng thứ ba hay thứ tư sau dân tộc Do Thái, để thoát ra được khỏi cái định luật đã có từ lâu đời, từ khi con người có mặt trên địa cầu, vì dân tộc Việt vốn là một dân tộc có có truyền thống thông minh và chịu học hỏi./-



Một thiếu niên đạp xích lô ở Việt Nam trở thành khoa học gia nguyên tử ở Mỹ



Tiến sĩ Võ Tá Đức lúc ở trại tị nạn Bataan (Philippines) trước khi sang Mỹ định cư

Tiến sĩ Đức hiện công tác tại Phòng thí nghiệm Quốc gia Los Alamos, một trong hai phòng thí nghiệm của Mỹ chuyên nghiên cứu chế tạo các loại vũ khí nguyên tử và là một trong các viện nghiên cứu đa ngành lớn nhất thế giới. Cậu bé đạp xích lô ở Việt Nam ngày nào giờ đây đã góp công nghiên cứu sáng chế ra những máy móc, thiết bị dò tìm nguyên tử đang được ứng dụng để ngăn ngừa các hình thức vận chuyển nguyên tử bất hợp pháp vào biên giới Hoa Kỳ.

Là con trưởng trong gia đình 11 anh chị em, năm lên 14 tuổi, cậu bé Võ Tá Đức đã trở thành lao động chính trong nhà vì gia cảnh khó khăn. Ba cậu làm thợ nề, nhưng do bệnh tật nên bị mất sức lao động.

Mẹ Đức tảo tần buôn bán lật vặt chạy bữa qua ngày. Hằng ngày, sau giờ tan học, Đức ăn vội cơm trưa rồi cuốc chiếc xe xích lô rong ruổi khắp mọi góc phố ở Tuy Hòa để kiếm tiền phụ cha mẹ nuôi 14 miệng ăn trong gia đình.

Tiến sĩ Đức nhớ lại: “Sau biến cố năm 1975, lúc đó tôi còn rất nhỏ đang học trung học, nhưng vì nhà nghèo quá, nên cũng phải phụ giúp gia đình. Sáng đi học, trưa về ăn cơm xong liền xách xích lô chạy. Đạp xích lô tới chiều tối. Ăn cơm tối xong lại lên xe đi tiếp. Tôi chỉ học buổi sáng, đạp xích lô từ trưa tới sáng hôm sau luôn. Tối đến tôi đậu xích lô ở bến xe ngủ. Hễ nghe tiếng xe đồ tôi thì tôi tỉnh dậy, chạy về nhà tắm rửa, thay quần áo đi học. Lúc đó tôi đâu có thời giờ học đâu, thỉnh thoảng khi rảnh, tôi ngồi trên xe xích lô lấy bài vở ra làm chút chút vậy thôi. Thời đó, tôi học rất dở vì không có giờ học.”

5 năm trời dầm mưa dãi nắng còng lưng trên chiếc xích lô đạp, việc học hành của Đức hoàn toàn sa sút, nên cậu đã không thi đại học. Tới năm 1981, ba Đức cố xoay sở tìm cách cho cậu theo một người bà con trong Nam đi vượt biên, và cũng từ đó, cuộc đời cậu bé đạp xích lô bước sang một ngã rẽ mới. Thời gian trong trại tị nạn chờ được một nước thứ ba cho đi định cư chính là giai đoạn bước ngoặt đối với Đức, khi chàng thanh niên lam lũ, cơ hàn quyết chí phải đổi đời, phải phấn đấu tiến thân bằng con đường học vấn.

Tiến sĩ Đức cho biết: “Vượt biên qua tới trại tị nạn, tôi cảm thấy như vậy là từ đây mình có cơ hội đi học, phát triển. Ngay từ lúc đó, tôi đã quyết định phải cố gắng học hành cho thành tài. Còn hỏi trước ở Việt Nam, tôi không dám có ước mơ đó vì đi đạp xích lô cả ngày, học hành sao được mà có ước mơ học cho thành công?”

Sau thời gian ở trại tị nạn, anh tới Mỹ và được một gia đình ở bang Iowa nhận làm con nuôi. Thành tích học tập của chàng trai nghèo từ Việt Nam bắt đầu tỏa sáng sau 1 năm rưỡi ở trường trung học Mỹ.

Thông thường sinh viên ở Mỹ khi vào đại học phải trả học phí. Ngoài một số ít sinh viên xuất sắc nhận được học bổng, đa số phải vay từ các nguồn quỹ hỗ trợ của chính phủ dành cho sinh viên. Thế nhưng, cậu bé đạp xích lô ở Tuy Hòa suốt thời gian đại học và cao học ở Mỹ không phải trả bất kỳ khoản tiền học phí nào, nhờ vào thành tích lao động trí óc cần cù. Năm học lớp 12, Đức đoạt giải nhất một kỳ thi khoa học cấp tiểu bang, mang lại cho cậu học trò nghèo học bổng toàn phần cho suốt 4 năm học ở khoa vật lý trường đại học Bắc Iowa. Tốt nghiệp đại học, anh đi thẳng vào chương trình tiến sĩ chuyên ngành vật lý nguyên tử, và trong suốt thời gian cao học, anh liên tục nhận được các nguồn học bổng dành cho nghiên cứu sinh. Còn các khoản sinh hoạt phí khác anh trang trải từ thu nhập làm trợ giảng cho các vị giáo sư.

(Xem tiếp Trang 45)

Bạn có biết



Khoa Học Tân Tiến - Dụng cụ theo dõi bệnh nhân từ xa..

Trong phim khoa học giả tưởng, người xem thường thấy cảnh người bị thương được theo dõi bằng một máy nhỏ có màn hình. Nay đã có sản phẩm tiến gần tới loại dụng cụ tưởng tượng này và nó giúp bác sĩ có thể xem tình trạng bệnh nhân ngay bằng smartphone.

Dụng cụ này do Sotera Wireless chế tạo và có tên là ViSi Mobile Monitor, là một máy nhỏ đeo ở cổ tay bệnh nhân, có màn hình touchscreen để điều khiển. Dụng cụ này sẽ cung cấp các yếu tố sức khỏe quan trọng nhất của bệnh nhân như áp huyết, nhịp tim, nhịp thở, nhiệt độ trên da, một biểu đồ động diễn tả tình trạng sức khỏe của bệnh nhân cũng hiện cùng với tên tuổi của bệnh nhân. Các nhà sáng chế ra dụng cụ này cho biết bác sĩ có thể kiểm tra các dấu hiệu quan trọng liên hệ tới sinh mạng của bệnh nhân cho dù bác sĩ đang ở xa bằng cách sử dụng máy computer, tablet, hay bằng smartphone dù họ chưa cho biết hệ điều hành nào được áp dụng. Nhờ kích thước nhỏ nhắn, dụng cụ này có thể được dùng cả ở bệnh viện hay trên một xe cấp cứu và bệnh nhân có thể di chuyển tới lui trong lúc hệ thống vẫn liên tục làm việc và cung cấp các chỉ số cần thiết. Gần đây FDA (Food and Drug Administration) đã có quyết định cho phép bán sản phẩm này cho các bệnh viện. Như vậy chúng ta sẽ thấy dụng cụ này xuất hiện trong một ngày không xa.



Phương tiện cấp cứu mới

Nhà thiết kế Daniel Dobrogorsky hình dung ra rằng trong tương lai, khi người ta cần cấp cứu y tế, nhân viên sẽ có mặt tại địa điểm của bệnh nhân chỉ trong vòng một phút bằng cách sử dụng phương tiện di chuyển mới có tên là VTOL jet, và được gọi đơn giản là skyway. Đây là loại phi cơ "bỏ túi", nhỏ hơn một chiếc xe hơi 4 chỗ ngồi, và do một người vừa là

nhân viên cấp cứu vừa là người lái. Phần dưới phi cơ phía trước đầu, được sử dụng như là phòng chứa một giường có bánh xe để di chuyển bệnh nhân. Trước đây, người ta đã dùng trực thăng để chuyển bệnh nhân đi cấp cứu, nhưng trực thăng công kênh, cần bãi đáp rộng và phải có nhiều nhân viên cùng tham dự. Trong khi đó, Skyway nhỏ nhắn hơn, chỉ cần một nhân viên và nhất là an toàn hơn. Mặc dù Skyway có một chong chóng phía sau, nhưng nó chỉ được sử dụng sau khi máy bay đã cất cánh lên cao và tạo ra lực đẩy tới. Lúc cất cánh, Skyway dùng 6 cánh quạt được đặt trong ống nằm 2 bên thân máy bay, vì vậy rất an toàn. Các cánh quạt này tạo ra lực đẩy máy bay lên cao trước khi bay tới, vì vậy hoàn toàn không gây nguy hiểm gì cho người dưới đất. Người lái, cũng là một chuyên viên cấp cứu, sẽ giúp bệnh nhân tại chỗ, và nếu tình trạng nguy ngập, sẽ đưa bệnh nhân lên cồng, đẩy ra máy bay và bay thẳng về bệnh viện. Nếu các chiếc skyway này được đặt cách nhau trong vòng bán kính 6 miles thì mọi cư dân trong tầm này được cấp cứu chỉ trong vòng 1 phút sau khi gọi.



Độc Âm

Song Châu Diễm Ngọc Nhân

Đêm nay tuyết đổ mù trời
 Rượu đây xin cạn, ta mời ta say
 Rượu nồng như mắt tôi cay
 Đưa tay nâng một chén đầy lên môi
 Rồi mai em có xa tôi
 Thì không cần nữa, những lời từ ly
 Pháo hồng đỏ lối em đi
 Mây trôi bèo giạt, tôi về đường tôi
 Như trong đáy cốc em cười
 Vời em, tôi đã thành người cố nhân!
 Bên em dẫu chỉ một lần
 Mà tôi mộng suốt đường trần có em
 Tuyết rơi vẫn trắng bên thềm
 Nhưng tình em đã nhuộm thêm một màu!
 Rượu nào quên được nhau đâu
 Rượu nào nhạt được nỗi sầu cho đây?
 Đêm vui, sao rượu vẫn đầy
 Ta ngồi độc ẩm đắng cay cuộc tình!



Du Lịch

Nước nào có nhiều người trung thực nhất

Mới đây, tờ tạp chí gia đình của Mỹ Reader's Digest đã thực hiện một khảo sát nhỏ để tìm hiểu thành phố du lịch nổi tiếng nào có người dân trung thực nhất. Họ chuẩn bị 192 chiếc bóp đựng tiền và đem đến các thành phố du lịch nổi tiếng nhất, giả vờ thả rơi trên đường phố của tổng cộng 16 thành phố.

Trong bóp có các giấy tờ tùy thân cho biết tên tuổi, số điện thoại của chủ nhân, ngoài ra còn có ảnh gia đình, những phiếu mua hàng giảm giá và các tấm danh thiếp. Trong bóp còn có số tiền tương đương 50 đô la Mỹ đã được đổi ra tiền địa phương.

Đến mỗi thành phố, họ giả vờ làm rớt 12 chiếc bóp ở các địa điểm khác nhau như công viên, siêu thị, vỉa hè... và chờ đợi xem sẽ có bao nhiêu chiếc bóp được trả lại.

Kết quả khá thú vị:



Người dân ở thành phố Helsinki, Phần Lan là trung thực nhất. Trong số 12 chiếc bị rơi, có 11 chiếc được trả lại.



Có 9 chiếc bóp bị rơi ở thành phố Mumbai, Ấn Độ được đem trả cho chủ nhân. Như vậy, Mumbai về nhì về mức độ trung thực của người dân.



Có 8 chiếc được người dân thành phố Budapest, Hungary đem trả cho người đánh mất. Budapest đứng thứ 3.



Đồng hạng 3 là thành phố New York, Mỹ với 8 chiếc được trả lại.



Thành phố Moscow, Nga đứng thứ 4 với 7 người trung thực trả lại.



Đồng hạng 4 với Moscow là thành phố Amsterdam của Hoà Lan.



Thành phố Berlin, Đức 6 chiếc được đem trả. Berlin đứng thứ 5.



Thành phố Bucharest, Romania trả 4 chiếc cho người bị mất. Bucharest đứng thứ 7.



Đồng hạng 5 là thành phố Ljubljana của Cộng hòa Slovenia.



Đồng hạng 7 là thành phố Rio de Janeiro của Brazil.



Ở vị trí thứ 6 là thành phố London, Anh với 5 chiếc trả lại.



Điều bất ngờ nhất là ở một thành phố nổi tiếng phát triển và văn minh như Zurich, Thụy Sĩ, người dân cũng không hoàn toàn trung thực. Chỉ có 4 chiếc được trả lại. Zurich cũng đứng ở vị trí thứ 7.



Đồng hạng 6 là người dân ở thành phố Warsaw của Ba Lan.



Thành phố Prague, Tiệp Khắc đứng ở vị trí thứ 8 với 3 chiếc trả lại.



Thành phố du lịch nổi tiếng của Tây Ban Nha - Madrid có lẽ sẽ khiến nhiều du khách thất vọng với chỉ 2 người trả lại. Madrid đứng ở vị trí thứ 9.



Tỉ lệ nhận lại thấp nhất thuộc về thành phố Lisbon, Bồ Đào Nha với duy nhất một chiếc được trả lại. Như vậy, với 192 chiếc bóp đánh rơi, có tổng cộng 90 chiếc được trả lại, tỉ lệ nhận lại trung bình ở mức 47%.

Nguyen - Truong

Administratiekantoor

- Khai thuế (Inkomsten belasting) tư nhân
 - Quản lý về kế toán, tài chính và thuế vụ cho doanh thương và tư nhân.
 - Địa chỉ tin cậy, kinh nghiệm
 - Giải thích rõ ràng dễ hiểu
 - Giá đặc biệt cho đồng hương
- Particulier: belastingaangifte IB
- Ondernemers: overstapkorting 30%

Xin liên lạc: Trang Trương
Simon van Ooststroomhof 41
2341 KG Oegstgeest

Tel: 071-5760175

E-mail adres: truong1961@yahoo.com

(...Tiếp Trang 41)

Tiến sĩ Đức cho biết những điều kiện học tập có được ở Mỹ đã khuyến khích ông thêm say mê học tập, nên ông đã không dừng lại ở tám bằng đại học như dự định ban đầu:

‘Mình đi học ráng học cho lạ, lấy thiệt nhiều lớp để mau ra trường lấy bằng đi làm kiếm tiền gửi về Việt Nam phụ gia đình. Nhưng tới lúc học gần xong đại học, tôi lại thấy sức mình vẫn còn đi học tiếp được. Cho nên năm cuối đại học, tôi lại nộp đơn xin vào cao học. Tôi thấy vấn đề học hành không khó lắm. Nếu mình chịu khó thì chuyện gì cũng vượt qua được hết. Mỹ là một nước tự do và có cơ hội để mọi người, ai có chí, thì có thể làm nên. Tôi nghĩ nếu không qua Mỹ mà còn ở Việt Nam thì giờ này chắc tôi cũng còn đập xích lô, không có cơ hội để phát triển thành tài. Nghĩa là phải có cơ hội nào đó đưa đến cho người ta có dịp để phát triển tài năng. Đối với tôi, cơ hội đưa đến là được qua Mỹ để rồi được phát triển đầu óc. Ở Mỹ này tôi thấy nếu mình chịu khó học sẽ có cơ hội đưa cuộc sống mình đi lên. Còn ở Việt Nam, dù cũng có, nhưng cơ hội không đồng đều.’

Ai có ngờ một nhà khoa học đang làm việc cho một phòng thí nghiệm nguyên tử nổi tiếng ở Mỹ xuất thân là một người đập xích lô ở bến xe Tuy Hòa. Điều kỳ diệu ấy đã xảy ra đối với Tiến sĩ Võ Tá Đức thì cũng có thể xảy ra với các bạn, nhất là các bạn trẻ nghèo khó tại Việt Nam, nếu các bạn quyết tâm phấn đấu, cần cù chịu khó học tập để thay đổi số phận của mình.

Tiến sĩ Đức: *‘Một thông điệp tôi muốn nói với các bạn trẻ ở Việt Nam, nhất là các bạn nghèo, rằng nếu có ý chí sẽ vượt qua được những khó khăn. Nếu các bạn chịu khó đặt một mục đích nào đó cho tương lai, cho cuộc sống của mình và ráng sống theo mục đích đó, thì sẽ thành công.’*

(đài tiếng nói Hoa Kỳ (VOA))

Garage Trung Tran

Karel Doormanstraat 36 - 6651 ZM Druten
 (Industrieterrein Kerkeland)



Reparatie & onderhoud van alle
 automerken en wij zorgen ook voor APK,
 verkoop van occasions

Tel. 0487-519467.

Gsm. 06-55775918



An Sinh Xã Hội

KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH NĂM 2014

Vào ngày 17-9-2013 (Prinsjesdag) vừa qua hoàng đế Willem Alexander theo thông lệ đã đại diện cho chính phủ Hòa Lan lần đầu tiên đọc một bài diễn văn (Troonrede) tại Ridderzaal ở Den Haag. Nội dung bài diễn văn cũng như mọi năm bao gồm hai điểm chính: một là sơ lược tình hình chính trị, kinh tế, xã hội ở Hòa Lan và trên thế giới, hai là thông báo chính sách về kinh tế, tài chính - bao gồm những biện pháp về thuế khóa và an sinh xã hội - cho (những) năm tới.

Trong khi tình hình kinh tế hiện nay ở một số nước như Hoa Kỳ, Đức, Pháp ... có những dấu hiệu lạc quan, thì tại Hòa Lan kinh tế vẫn giảm sút và tỉ lệ thất nghiệp vẫn còn gia tăng. Cũng vì thế chính phủ phải tìm những biện pháp để tiết kiệm thêm 6 tỉ euro để đạt mức độ thâm thủng ngân sách 3,3% cho năm 2013 (tiêu chuẩn của EMU là 3%). Tuy nhiên theo một số chuyên gia, kinh tế và thị trường bất động sản Hòa Lan hy vọng vào năm 2014 sẽ phục hồi và tăng trưởng với một tỉ lệ khiêm tốn nào đó.

Trong bài diễn văn năm nay có một đoạn văn, với một từ nổi bật "**participatiesamenleving**", được bình luận nhiều là:

"Het is onmiskenbaar dat mensen in onze huidige netwerk- en informatiesamenleving mondiger en zelfstandiger zijn dan vroeger. Gecombineerd met de noodzaak om het tekort van de overheid terug te dringen, leidt dit ertoe dat **de klassieke verzorgingsstaat langzaam maar zeker verandert in een participatiesamenleving.**

Van iedereen die dat kan, wordt gevraagd verantwoordelijkheid te nemen voor zijn of haar eigen leven en omgeving."

Đại ý đoạn văn này là trong tương lai mọi người theo khả năng phải có trách nhiệm tự lo cho cuộc sống của mình và những người chung quanh, không còn nương tựa nhiều vào chế độ an sinh xã hội của quốc gia như hiện nay. Mục đích là làm giảm bớt thâm thủng ngân sách quốc gia. Một vài thí dụ điển hình là trong tương lai người già cả, bệnh hoạn sẽ phải được con cháu, người thân cận (hàng xóm) săn sóc trước khi nhờ đến sự săn sóc của cơ quan chính phủ. Sinh viên sẽ phải mượn tiền để học (leenstelsel) thay vì được hưởng chế độ học bổng như hiện nay (studiebeurs). Thực ra những biện pháp này cuối cùng có thực hiện được hay không và với mức độ thế nào còn tùy thuộc vào Hạ nghị viện, và nhất là Thượng nghị viện nơi nội các không hội đủ đa số phiếu, có thông qua những đạo luật liên quan hay không. Tuy nhiên một sự chuyển biến quan trọng trong xã hội đã được công bố.

Nằm trong những biện pháp để củng cố ngân sách, kích thích kinh tế cũng như thị trường bất động sản và khuyến khích tham gia vào thị trường lao động, một số thay đổi về chính sách thuế và an sinh xã hội được đề cập dưới đây.

Biện pháp chống gian lận (Fraudeaanpak)

Gian lận thuế và những khoản phụ cấp (toeslagen) là điều không thể chấp nhận được. Chính phủ sẽ có những biện pháp để tăng cường kiểm soát, ngăn ngừa những trường hợp gian lận. Sở Thuế có trách nhiệm xem xét và quyết định cho những khoản phụ cấp sẽ có thời gian nhiều hơn để kiểm soát hồ sơ. Sở Thuế sẽ không phát tạm ứng phụ cấp hoặc ngưng phát tạm ứng phụ cấp trong trường hợp những hồ sơ không đầy đủ. Ngoài ra Sở Thuế cũng sẽ có những biện pháp để thu hoặc thu hồi thuế hiệu quả hơn và ngăn chặn những công ty trung gian lao động (uitzendondernemingen) trốn tránh đóng thuế lương bổng và bảo hiểm lao động.

Algemene heffingskorting en arbeidskorting

Algemene heffingskorting là khoản miễn thuế cho mọi người, năm 2013 là € 2.001,- sẽ được tăng tổng cộng € 157,- trong vòng 4 năm. Khác với từ xưa đến nay khoản miễn thuế này trong tương lai sẽ giảm dần tùy theo thu nhập (inkomensafhankelijk).

Arbeidskorting như tên gọi là khoản miễn thuế cho những người có thu nhập từ lao động (inkomen uit arbeid), năm 2013 là € 1.723,-. Những người hưởng trợ cấp xã hội, trợ cấp mất sức lao động, tiền hưu ... không được hưởng khoản miễn thuế này. Để khuyến khích tham gia lao động, khoản miễn thuế này sẽ được tăng tổng cộng € 836,- trong vòng 4 năm. Biện pháp này làm tăng cách biệt thu nhập lương tối thiểu của người đi làm và người lãnh trợ cấp. Từ khoản thu nhập 225% lương tối thiểu (wettelijk minimum loon) khoản miễn thuế này sẽ giảm dần (inkomensafhankelijk). Người có thu nhập trên € 110.000,- sẽ không còn hưởng khoản miễn thuế này.

Thuế lưu hành xe cho những xe cũ (Motorrijtuigenbelasting voor oldtimers)

Từ ngày 1-1-2014 chỉ có những xe cũ hơn 40 năm được miễn thuế lưu hành xe (hiện nay là 30 năm). Trong một số trường hợp những xe cũ từ 26 năm nhưng chưa hơn 40 năm sẽ được hưởng một khoản thuế đặc biệt bằng ¼ thuế biểu bình thường.

Nới rộng khoản miễn thuế từ nhận thừa kế, quà tặng (Verruiming vrijstelling schenkbelasting)

Để kích thích thị trường bất động sản, trong thời gian từ 1-10-2013 đến 1-01-2015 mọi người đều có thể được nhận một số tiền tối đa là € 100.000,- từ một người khác mà không phải đóng thuế nhận quà tặng (schenkbelasting). Điều kiện là số tiền này phải được sử dụng để mua nhà, trả nợ tiền mua nhà hoặc sửa sang nhà (de schenking wordt aangewend voor de eigen woning). Hiện nay (trước 1-10-2013) chỉ cha mẹ có quyền tặng cho con từ 18 đến 40 tuổi một số tiền tối đa là € 51.407,-.

Tăng thuế những sản phẩm có rượu, thuốc lá, dầu cặn và LPG (Verhoging accijns op alcoholhoudende producten, tabakproducten, diesel en LPG)

Thuế những sản phẩm có chứa rượu sẽ tăng 5,75%, dầu cặn 3 ct một lít, LPG 7 ct một lít. Việc tăng thuế thuốc lá sẽ dời đến 1-01-2015.

Cải tổ những chế độ (khoản phụ cấp) cho con cái (Hervorming kinderregelingen)

Những chế độ cho con cái hiện nay quá phức tạp và đôi khi không hiệu quả. Từ năm 2015 sẽ chỉ còn 4 (!) khoản phụ cấp dành cho con cái: kinderbijslag (phụ cấp con cái), kindgebonden budget (phụ cấp con cái dành cho những gia đình có thu nhập thấp), kinderopvangtoeslag (phụ cấp phí trông giữ trẻ) và inkomensafhankelijke combinatiekorting (khoản miễn thuế cho cha hoặc mẹ đi làm và có con dưới 12 tuổi). Từ năm 2014 phụ cấp con cái trong 3 năm sẽ bị giảm bớt xuống bằng khoản phụ cấp cho con đến 5 tuổi. Hiện nay phụ cấp con cái khác nhau, nhiều hay ít tùy theo tuổi. Trong tương lai phụ cấp con sẽ giống nhau cho mọi lứa tuổi.

Cải tổ những khoản phụ cấp tiền thuê nhà (huurtoeslag), bảo hiểm sức khỏe (zorgtoeslag), trợ giúp những người cao niên (tegemoetkomingen voor ouderen) v.v.

Hiện nay có quá nhiều những khoản phụ cấp. Do thủ tục xin cho dễ dàng và khó kiểm soát, một số những khoản phụ cấp này đã bị lạm dụng. Điển hình là thời gian vừa qua một số người dân sống ở Bulgarije qua trung gian những tổ chức tội phạm đã có thể xin những khoản phụ cấp tiền nhà, tiền bảo hiểm sức khỏe ở Hòa Lan! Thiệt hại cho ngân sách theo ước tính là 100 triệu euro! Theo kế hoạch những khoản phụ cấp này trong tương lai sẽ được gom làm một gọi là huishoudentoeslag (phụ cấp hộ gia đình).

Tuổi để nhận tiền hưu cho người cao niên được (bị) tăng cao (Verhoging AOW-leeftijd)

Theo lịch trình dưới đây tuổi để nhận tiền hưu cho người cao niên sẽ được nâng cao:

U bent geboren:	U krijgt AOW in:	Uw leeftijd als uw AOW start:
Voor 1 januari 1948	2012 of eerder	65
Na 31 december 1947 en voor 1 december 1948	2013	65 + 1 maand
Na 30 november 1948 en voor 1 november 1949	2014	65+2 maanden
Na 31 oktober 1949 en voor 1 oktober 1950	2015	65+3 maanden
Na 30 september 1950 en voor 1 juli 1951	2016	65+6 maanden
Na 30 juni 1951 en voor 1 april 1952	2017	65+9 maanden
Na 31 maart 1952 en voor 1 januari 1953	2018	66

Na 31 december 1952 en voor 1 september 1953	2019	66+4 maanden
Na 31 augustus 1953 en voor 1 mei 1954	2020	66+8 maanden
Na 30 april 1954 en voor 1 januari 1955	2021	67

Có nhiều người phê bình biện pháp này. Ở Hòa Lan có cần những người lớn tuổi tiếp tục làm việc hay không trong khi hiện nay có 683.000 người thất nghiệp (8-2013, số liệu CBS)? Biện pháp này có hiệu quả cho tốt cho ngân sách hay không khi trong thời gian người ta chưa đủ tuổi để nhận AOW chính phủ vẫn phải trả những khoản trợ cấp như trợ cấp xã hội (bijstandsuitkering), trợ cấp thất nghiệp (WW) hoặc mất sức lao động (WAO)?

Như đã đề cập ở trên, những biện pháp vừa được đề cập chỉ là kế hoạch. Những biện pháp này sẽ chỉ được áp dụng khi đã trở thành luật sau khi được thông qua bởi Hạ nghị viện và Thượng nghị viện. Hiện nay hai đảng cầm quyền ở Hòa Lan là VVD có khuynh hướng tự do (liberaal) và PvdA có khuynh hướng xã hội. Cộng tác làm việc giữa hai đảng đã khó khăn, hơn nữa hai đảng này không hội đủ đa số ở Thượng nghị viện nên phải cần có sự đồng thuận của những đảng khác (CDA, SP, D66...) để có thể tiến hành những kế hoạch mong muốn. Ngoài ra sự ủng hộ của các nghiệp đoàn lao động (FNV, CNV..) và tổ chức của những nhà doanh nghiệp (ondernemersorganisatie: VNO-NCW...) cũng rất quan trọng cho sự thành công của những kế hoạch chính phủ đưa ra.

V.T. Hoang
Planmasters

Phân Ưu

Rất đau buồn và tiếc thương khi hay tin

Bạn Lê Hồng Minh đã qua đời vào ngày 07-10-2013 tại Arnhem.

Xin chia buồn đến Loan, hai cháu và toàn tang quyến

Nguyện cầu hương linh bạn sớm Vãng Sanh miền Cực Lạc



Thành Kính Phân Ưu

Nhóm cựu sinh viên Cao Đẳng Kỹ Thuật Arnhem

Lê Hoàng Lân

Lương Văn Hùng

Hà Chấn Xương

Nguyễn thị Hồng (quả phụ Trịnh Minh Thứ)

Phạm Ngọc Sứy

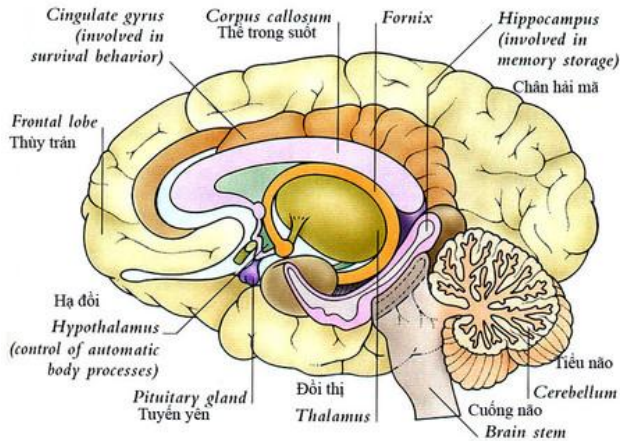
Đào Tấn Thư



Y Học - Sức Khỏe

Trí Nhớ

Bác sĩ Nguyễn Ý-Đức



Theo định nghĩa, trí nhớ là một khả năng của trí tuệ để thu thập, tích trữ và lấy ra các sự kiện mà con người đã trải qua trong quá khứ.

Có trí nhớ ngắn hạn, trí nhớ dài hạn. Ngắn hạn không tồn tại lâu và có thể chuyển sang dài hạn và lưu trữ mãi mãi

Hãy hình dung khung cảnh một buổi trưa hè, ta ngồi ở một nơi nào không phải là quê hương Hà Nội, mà nhớ lại cách đây trên dưới nửa thế kỷ, cùng bạn bè tắm sông, hái ổi trên Nghi Tàm, đạp xe vào chùa Láng, chùa Trầm. Rồi tưởng tượng như đâu đây phảng phất hương ngọc lan trên đường Quan Thánh, hay phượng vĩ đỏ ối chung quanh Hồ Tây.

Làm sao mà bất cứ lúc nào, nếu muốn, ta cũng như sống lại những gì của quá khứ? Làm sao mà não bộ, một cơ quan chỉ nặng chừng 1.5 kí lô có thể thực hiện được cái công việc đầy khó khăn đó? Ấy là chưa kể cả trăm công việc khác mà não bộ có thể đảm đương để duy trì sự sống của con người.

Riêng về trí nhớ, khoa học đã cố gắng giải đáp, nhưng sự hiểu biết mới chỉ có một phần.

Phát triển của não bộ

Khi mới sanh, não bộ nặng khoảng 50 gr, lúc trưởng thành nặng 1,5 kg.

Đó là một khối chất giống như bột mì nhão, màu xám nhạt với cả tỷ tế bào và nhiều triệu dây nối tiếp giữa các tế bào. Tín hiệu chuyển từ tế bào này sang tế bào khác ở chỗ nối tiếp và bằng hóa chất trung gian Acetylcholin.

Mỗi ngày có từ 60.000 tới 100.000 tế bào thần kinh bị hủy diệt và không được thay thế. Đây là một cuộc tàn sát lớn mà khi ta tới tuổi 65, có đến 1/10 tổng số tế bào thần kinh bị tiêu hủy.

May mắn thay là những tế bào còn lại có thể lãnh phần trách nhiệm của những tế bào xấu số. Chúng sẽ mọc ra nhiều nhánh xen kẽ vào khoảng trống để tiếp nhận tín hiệu thần kinh. Sự việc này cũng giống như trong khu rừng già, một cây chết đi thì cây kế cận vươn lên, sinh ra nhiều cành để điền khuyết. Phần não có nhiệm vụ ghi trí nhớ nằm ở vùng vỏ não, hai bên thái dương, sau mắt.

Phần nhận và thanh lọc tín hiệu cho trí nhớ nằm sâu trong não, có hình chữ C, gọi là hải mã.

Sự liên hệ chức năng giữa hai vùng này rất cần thiết cho trí nhớ.

Ở tuổi già, khối lượng não nhỏ đi, tế bào thần kinh thay đổi hình dạng, sự truyền tín hiệu chậm lại, chất lipofuscin xuất hiện giữa tế bào, có thể gây rối loạn cho các cơ năng của não. Máu vào óc ít hơn, sự cung cấp dưỡng khí cũng giảm.

Hình chụp do X quang cho thấy các luống óc não nhỏ đi, rãnh giữa luống rộng ra. Từ tuổi 20 tới 90, não nhẹ bớt đi khoảng 5-10% và chứa nhiều chất lỏng hơn. Những thay đổi này có ảnh hưởng phần nào tới trí nhớ.

Trí nhớ được chia ra làm ba loại :

1-Trí nhớ ngắn hạn.

Đây là loại trí nhớ để phân tích những dữ kiện, sự việc cần tức thì và kéo dài trong chốc lát. Người Mỹ gọi nó là trí nhớ làm việc (working memory). Từ năm 1890, nhà tâm lý học Williams James gọi là trí nhớ căn bản (Primary memory).

Ta lấy một thí dụ: trí nhớ này giúp ta nhắm trong đầu một số điện thoại trong khi quay máy. Chẳng hạn: bà vợ hỏi chồng số điện thoại của cô Cúc, em dâu, là bao nhiêu, chồng trả lời 8959.4762. Vợ nhắm số đó và quay. Hai chị em thảo luận về quần áo, phấn son cả tiếng đồng hồ. Lần sau cần số điện thoại cô Cúc, nàng lại hỏi chàng. Thật là tiện, khỏi mất công nhớ. Mà nếu muốn nhớ, nàng phải dùng đi dùng lại nhiều lần, như là để củng cố, hợp nhất dữ kiện đó vào não.

Trí nhớ này bắt đầu có vào lúc 7 tuổi, thường thường không bị suy giảm với tuổi cao. Nó kéo dài khoảng vài chục giây tới một phút.

2- Trí nhớ trung hạn.

Những dữ kiện ghi trong trí nhớ này tồn tại từ nhiều phút tới vài năm. Một tín hiệu được nhắc đi nhắc lại, được sử dụng nhiều lần sẽ được ghi đậm sâu trong

vỏ não. Khi cần đến, óc sẽ được kích thích để lấy ra dữ kiện này.

Còn bé đi học, có những bài học thuộc lòng trong Luân Lý Giáo Khoa Thư mà chắc bây giờ nhiều người trong chúng ta còn nhắm mắt ôn lại được.

Xin nói rõ là, để có chất liệu trong trí nhớ, ta phải đi qua ba giai đoạn :

a-Thu thập

Lấy dữ kiện bằng học hỏi, thảo luận, suy nghĩ, và bằng sự nhận của các giác quan.

b-Tồn trữ

Một dữ kiện, muốn được tồn trữ, phải qua sự thanh lọc của bộ phận hải mã, để coi nó có gây xúc động, hấp dẫn đáng ghi nhớ hay không.

Tên người yêu chắc chắn là phải cần ghi nhớ hơn là tên anh cảnh sát công lộ vừa mới biên phạt mình vì lái xe quá tốc độ.

Dữ kiện đó hoàn toàn mới hay có liên quan tới một kỷ niệm cũ. Thí dụ ta đã có một số ý niệm về một ca sỹ với tiếng hát vượt thời gian; rồi tháng sau có tin cô ấy lấy chồng, năm sau sinh đôi, thì bộ phận hải mã sẽ xếp những tín hiệu mới này vào hình ảnh cô ca sỹ nổi danh trên để được phong phú hơn.

c- Phục hồi kỷ niệm

Giống như máy vi tính, ta có thể phục hồi, lấy ra, bất cứ lúc nào, những dữ kiện có trong trí nhớ. Nghe tiếng hát cô ca sỹ kể trên trong CD là ta có thể hình dung ra cuộc đời ái tình sự nghiệp, gia cảnh cũng như hình dáng của cô ta .

Trí nhớ này bắt đầu có vào lúc 10 tuổi.

3- Trí nhớ dài hạn.

Trí nhớ này có thể tồn tại suốt đời người. Đây là kết quả tích tụ của nhiều năm với những kỷ niệm, kinh nghiệm, kiến thức học hỏi của người tuổi cao.

-Có những trí nhớ về kiến thức tổng quát mà ta thu góp, tàng trữ một cách tự nhiên, không cần biết nó xảy ra khi nào, ở đâu. Nói đến quê hương Việt Nam là ta hình dung ra một giang sơn có hình chữ S, có sông Hồng, núi Ngự, Cửu Long Giang. Khi nhắc tới Quang Trung, ta nhớ lại sử sách kể những trận đánh quân Tàu oai hùng của Người. Trí nhớ này tích tụ ngày một xúc tích, rất tự nhiên, đầy lúc nào ta không hay.

-Còn trí nhớ về những sự kiện cá nhân trong đời sống hàng ngày được ghi nhận với thời gian và không gian. Chẳng hạn trưa hôm qua ta ăn cơm Việt Nam ở quán Sỏi Gòn hoặc sinh nhật năm ngoái, ta nhận được chiếc đồng hồ mới do vợ con mua tặng. Đó là trí nhớ quá khứ.

-Sáng nay khi đi làm, ta tự nhủ là chiều nay tan sở trước khi về nhà, sẽ ghé siêu thị mua chai rượu

vang vì tối nay vợ làm món cá bông lau hấp. Đây là trí nhớ vị lai.

-Có trí nhớ hành động thường nhật như ta tự hỏi, sáng nay có để thức ăn cho chú chó không, hoặc tuần trước ta cắt cỏ ngày thứ năm hay thứ sáu.

-Trong trí nhớ hồi tưởng, ta nghĩ và nói về dữ kiện của “ những ngày xưa thân ái ”, trí nhớ tự truyện nhắc đi nhắc lại chuyện về mình trong vài năm trước.

-Trí nhớ dung nhan khi “ Xin lỗi nom ông quen quen, mình đã gặp nhau, mà không sao nhớ được tên ông ”, trí nhớ “ đã thấy ” (déjà vu) mình đã ở nơi đó mà không nhớ bao giờ.

-Bà nội trợ, làm bếp cần mấy củ tỏi, nhưng nhà không còn. Bà ta nhắm trong đầu là kỳ tới đi chợ thêm tỏi vào danh sách các thứ cần mua. Khi viết danh sách lại quên biên tỏi. Đi chợ, qua hàng rau quả, nhìn thấy tỏi, bà ta lượm một túi, như vậy là trí nhớ thầm kín đã gợi bà mua tỏi.

Kết luận

Làm sao mà não, nói chung, các trung tâm trí nhớ, nói riêng, có thể hoàn tất công việc phức tạp đó một cách chu đáo và khoa học như vậy? Cho tới nay, chưa có một giải đáp thỏa đáng mà chỉ có những gợi ý, phỏng đoán.

Có người đã ví não bộ như cả ngàn hệ thống điện thoại mà mỗi hệ thống có thể cung cấp nhu cầu liên lạc cho tất cả dân chúng của thành phố Nữ Ơớc. Các trung tâm này liên tục nhận những tín hiệu thu lượm do ngũ quan đưa về, phân tích, xếp loại rồi tồn trữ.

Ốc ghi nhận dữ kiện như một cái máy thu âm, bộ phận hải mã như là một cái nút kiểm soát. Bình thường, nút bấm này tắt, và chỉ mở để ghi khi nào dữ kiện được coi là quan trọng.

Một dữ kiện không quan trọng thường lờn vờn trong đầu một lúc rồi tan biến đi. Cho nên nếu ta có quên tên một người nào đó trong tiệc cưới cũng là chuyện bình thường, giống như là lâu lâu ta quên, không biết chìa khóa xe, chìa khóa nhà để ở đâu.

Nhưng lái xe đi làm mỗi ngày trên cùng con đường mà lạc lối; quên những hẹn quan trọng; kể đi kể lại cùng câu chuyện trong một cuộc gặp gỡ ngắn ngủi với bạn bè, thì là điều đáng ngại.

Những thắc mắc, lo âu, tự hỏi: Ta già rồi chăng? Hay ta đang mắc chứng não suy trầm trọng?

Liệu trí nhớ có bỏ ta ra đi như những con chuột tìm đường chạy trốn khỏi con tàu sắp chìm đắm dưới biển cả mệnh mông!





Gia Chánh

Bánh chuối nướng cốt dừa

Bánh chuối nướng với bề mặt chín vàng đẹp mắt, bên trong dẻo mềm, hương thơm của bơ, béo ngậy của cốt dừa thật hấp dẫn và thơm ngon.

Nguyên liệu:

- 6 quả chuối sứ chín
- 2 cái bánh mì
- 220ml sữa tươi
- 200ml nước cốt dừa
- 20 gr bơ
- 100gr đường
- 2 thìa cà phê sữa đặc, 2 quả trứng



Cách làm:

Bước 1: Đổ sữa và cốt dừa vào thố. Cho đường vào khuấy đều đến khi đường tan.

Bước 2: Bánh mì xé nhỏ, trộn cùng hỗn hợp sữa dừa ở trên trong 30 phút cho mềm. Nêm thêm 2 thìa cà phê sữa đặc vào hỗn hợp trên.

Bước 3: Đập 2 quả trứng vào hỗn hợp bánh mì, trộn đều cùng với bơ đã được tan chảy thành một hỗn hợp đồng nhất.

Bước 4: Chuối bóc vỏ, thái miếng mỏng dài.

Bước 5: Lót giấy nến vào khuôn tròn đường kính 20cm. Đổ 1 lớp hỗn hợp vỏ bánh xuống dưới, dàn đều, sau đó xếp 1 lớp chuối thái mỏng lên trên. Làm như vậy đến khi hết bột và chuối.

Bước 6: Làm nóng lò ở 170 độ C trong 10 phút. Cho bánh vào nướng ở rãnh giữa, 2 lửa trong thời gian 60 phút đến khi bánh chín vàng. Sau đó, cho bánh chuối nướng ra đĩa, cắt thành các miếng và thưởng thức!



Bánh chuối nướng thơm ngon và hấp dẫn.

Với việc xử dụng bánh mì làm vỏ bánh, các bạn đã tiết kiệm được một khoảng thời gian cho khâu làm vỏ. Bánh chuối nướng đơn giản, thơm mùi béo ngậy của sữa dừa và mùi thơm của chuối sứ chín. Bánh ngon hơn khi dùng lạnh.

Nhận làm các loại bằng đá thiên nhiên(natuursteen)như:

- ❖ Mặt bếp
- ❖ Bàn ăn
- ❖ Bàn Salon
- ❖ Trang trí phòng tắm
- ❖ Mộ bia v.vv...



Xin liên lạc với: Dương Độ
Tel: 077-4752391
Mobiell : 06-41887617 (sau 18 giờ)



Sổ Vàng Tượng Đài Thuyền Nhân

Ngày	Tên	Đóng góp	
		Số Tiền	Hiện vật
28-12-2012	Tạ Trung Hiếu	€ 100	
26-1-2013	Nguyễn Hữu Phước		Flyer € 28,45
30-1-2013	Nguyễn thị Như Tuyết	€ 160	
4-2-2013	Trần Quang Ánh	€ 100	
16-6-2013	Miên Thụy	€ 100	
23-6-2013	Hội 4 tháng 6	€ 1.500	
7-10-2013	Nguyễn Quốc Thanh - Hoorn	€ 50	
5-10-2013	Tạ Trung Hiếu		Folders € 120,-
11-10-2013	G/đ Lê Hoàng Lân - Nijmegen	€ 50	

Danh sách độc giả trả tiền báo tính từ 29-8-2013 đến 14-10-2013						
stt	ngày trả tiền	Tên	vùng	số độc giả	số tiền	ghi chú
1	14-9-2013	Nguyen TCV	Echt	761	€ 30,00	
2	14-9-2013	Vu Thanh Tran	Roermond	850	€ 30,00	
3	2-9-2013	Le TTC Hong	Bergen op Zoom	239	€ 50,00	
4	3-9-2013	Pham VD	Groningen	852	€ 40,00	
5	10-9-2013	HD Nguyen	Oegstgeest	737	€ 30,00	
6	10-9-2013	Pham Ngoc Ninh	Cuijk	293	€ 50,00	
7	11-9-2013	Le Kim Tuyet	Nijmegen	763	€ 30,00	
8	11-9-2013	Nguyen Van Ut	Venlo	330	€ 30,00	
9	12-9-2013	Pham Phung Vu	Lopik	826	€ 30,00	
10	13-9-2013	Bui TT Cuc	Rijnsaterwoude	634	€ 30,00	
11	17-9-2013	Ho My Ai	Bergen op Zoom	244	€ 30,00	
12	19-9-2013	Le Van Thanh	Hoorn	851	€ 30,00	
13	24-9-2013	Vu T.C.	Delft	140	€ 40,00	
14	4-10-2013	Tran V.D.	Hoorn	588	€ 30,00	
15	11-10-2013	Nguyen T.V. Hoang	Leusden	657	€ 30,00	

Giá biểu quảng cáo trên báo Việt Nam Nguyệt San năm 2013

Trang	Màu hoặc trắng đen	Số tiền mỗi số báo	1 năm (8 số báo)
Trang ngoài bìa sau	Hình màu	€150	€800
Trang trong bìa sau	Trắng đen	100	600
1/2 trang trong	Trắng đen	50	300
1/4 trang trong	Trắng đen	25	150
1/8 trang trong	Trắng đen	15	100



Lá thư toà soạn

Những cơn gió heo may bắt đầu thổi ngang qua thành phố. Đất trời chuyển mùa mang lá vàng bay lả tả khắp các nẻo đường. Thỉnh thoảng có cơn mưa rào kéo tới, dù không đủ để đánh tan những đám mây đen che khuất ánh mặt trời, nhưng cũng đủ khiến cô thiếu nữ giương chiếc dù hoa vội vã bước trong mưa. Hình ảnh đẹp nhất vẫn là hình ảnh những cặp tình nhân tay trong tay dạo bước trên lối mòn giữa hai hàng cây lá vàng rụng hờ. Mùa thu đã trở lại.

Đối với các nhà thơ, nhà văn, nhạc sĩ hay họa sĩ, mùa thu là mùa của sự quyến rũ và tình tứ. Mùa thu đẹp và thơ mộng đã cho người nghệ sĩ biết bao chất liệu sáng tác.

Như một dòng nhạc của Ngô Thụy Miên:

*Em có nghe mùa thu mưa giăng lá đổ
Em có nghe nai vàng hát khúc yêu đương,*

hay lời thơ nhẹ nhàng của Lưu Trọng Lư:

*Em không nghe rừng thu
Lá thu kêu xào xạc
Con nai vàng ngơ ngác
Đạp lên lá vàng khô?*

Hòa Lan đất nước bốn mùa. Mỗi mùa đều có nét đẹp riêng. Mong rằng mùa thu Hòa Lan sẽ đem lại cho quý văn hữu và bạn đọc những cảm hứng mới và những ý nghĩa mới đẹp trong cuộc sống.

Thời gia vừa qua chúng ta nhận được tin vui từ Ủy Ban Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân (UBXDTĐTN). Qua đó Ủy Ban thông báo đã đạt được hai điều quan trọng trong việc thực hiện Tượng Đài Thuyền Nhân: đó là **mô hình** đã được hoàn thành và **nơi đặt tượng đài** đã được quyết định. Giai đoạn kế tiếp là kêu gọi đồng hương đóng góp, ủng hộ tài chánh để thực hiện tượng đài.

Tượng Đài là nén nhang để tưởng nhớ những người đã đi mà không đến, là biểu tượng của sự biết ơn đối với đất nước Hòa Lan đã cứu vớt thuyền nhân Việt Nam trên biển cả và đó cũng là bó hoa dâng tặng người Việt tỵ nạn tại Hòa Lan đã tự khẳng định lý tưởng tự do của mình khi lựa chọn con đường vượt biển đầy chông gai nguy hiểm.

Việt Nam Nguyệt San kêu gọi quý đồng hương cùng tiếp tay, hưởng ứng kế hoạch Xây Dựng Tượng Đài Thuyền Nhân và ủng hộ tài chánh để việc xây dựng Tượng Đài được nhanh chóng thành công. Xin đọc thông báo của UBXDTĐTN trong số này.

Số báo 261 kỳ tới mang chủ đề **Giáng Sinh** sẽ được phát hành vào đầu tháng 12 năm 2013. VNNS mong mỗi tiếp tục đón nhận các đóng góp của quý văn hữu.

Bài viết xin gửi về tòa soạn trước ngày 22-11-2013 theo địa chỉ email sau đây: ngothuychuong@gmail.com

Trân trọng,

Ban Biên Tập Việt Nam Nguyệt San

